

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết:

CHỦ ĐỀ 1: PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nuôi dưỡng, gìn giữ và mở rộng được các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
- Thể hiện được lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.
- Hợp tác được với mọi người trong hoạt động và biết giải quyết mâu thuẫn trong các quan hệ bạn bè.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với các nhân và tập thể
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

TUẦN 1:

SHDC – KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI VÀ TÌM HIỂU NỘI QUY CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Tự hào là thành viên của nhà trường;
- Có ý thức học tập, rèn luyện, phấn đấu cho năm học mới
- Nêu được một số quy định trong nội quy của nhà trường.
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, phẩm chất trách nhiệm.
- Biết và thực hiện cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè
- Tham gia trao đổi về ảnh hưởng của mỗi quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè đến sự phát triển của mỗi cá nhân.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xây dựng chương trình khai giảng năm học mới;
- Trang trí phong, chữ “Khai giảng năm học mới”;
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng lễ khai giảng năm học mới;
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.

2. Đối với HS:

- Trang phục HS lịch sự;
- Chuẩn bị tâm thế đón chào năm học mới với những động lực mới;
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia thể hiện.

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, khai giảng năm học mới và chào mừng HS khối 10

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Tổ chức tìm hiểu nội quy của nhà trường

a) Mục tiêu: HS nhận thức được những quy định trong nhà trường và sự cần thiết tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của việc tìm hiểu nội quy nhà trường.

- NDCT khích lệ HS chia sẻ về nội quy nhà trường và việc thực hiện nội quy của khối mình.
- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe để bổ sung (đối với HS khối 12) hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm (đối với HS khối 10).
- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen kẽ các tham luận, các ý kiến phát biểu để không khi thêm hấp dẫn, thu hút,...
- Bí thư Đoàn trường chốt những điểm quan trọng trong nội quy nhà trường.

ĐÁNH GIÁ

HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về buổi khai giảng.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục tìm hiểu các quy định trong nội quy của trường, xây dựng nội quy của lớp và bàn các biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp.

* * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 1

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè.
- Nhận biết các biểu hiện của sự hợp tác với mọi người trong hoạt động
- Nhận diện mâu thuẫn trong mối quan hệ bạn bè.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các nội quy đã tìm hiểu được biết cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video bài hát “Mái trường thân yêu”
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12
- Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề xây dựng văn hoá nhà trường thông qua trò chơi “Tiếp sức”

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “<i>Tiếp sức</i>” - GV phổ biến cách chơi và luật chơi: <i>Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô và các bạn trong lớp học. Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó dành chiến thắng.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: “Trong tiến trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo hiện nay, bên cạnh việc nâng cao chất lượng chuyên môn, việc tạo ra môi trường học tập tích cực, thân thiện tiến đến mục tiêu “Trường học hạnh phúc - Thầy cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc” không chỉ là đích đến mà còn là khát vọng của toàn xã hội. Xây dựng văn hóa nhà trường (VHNT) hướng tới trường học hạnh phúc (THHP) là một nội dung quan trọng, phản ánh quá trình tạo lập, duy trì và lan tỏa các giá trị cốt lõi của mỗi cơ sở giáo dục, hướng tới trường học thân thiện, đem đến sự hài lòng, thỏa mãn và đáp ứng tốt nhu cầu, quyền được học tập, giáo dục, rèn luyện một cách toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ cho học sinh. Và để góp phần xây dựng văn hoá trường học, cô trò ta cùng sinh hoạt Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	- HS nhận thức được vấn đề bài học

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô các bạn

a. Mục tiêu:

- Chia sẻ cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè.

- Thảo luận về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Xác định những biểu hiện của mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Xác định những biểu hiện của mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. - GV có thể gợi ý cho HS : + Vui vẻ chân thành trong giao tiếp ứng xử với thầy cô các bạn. + Hợp tác với thầy cô, các bạn trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập nếu cần. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận Nhiệm vụ 2: Trao đổi về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Trao đổi về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn. - GV có thể gợi ý cho HS: + Tích cực tham gia các hoạt động chung do lớp trường tổ chức. + Chủ động kết nối, xây dựng các mối quan hệ mới. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận nhóm: Trao đổi về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập nếu cần.	1: Xác định những biểu hiện của mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. - Vui vẻ chân thành trong giao tiếp ứng xử với thầy cô các bạn. - Hợp tác với thầy cô, các bạn trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Chia sẻ, vui buồn cùng bạn. - Gần gũi, thường xuyên trò chuyện, chia sẻ với thầy cô. - Cái này luôn hã cái mình cùng nhau giải quyết những bất đồng trong mối quan hệ với thầy cô các bạn. - Đối với thầy cô: + Thể hiện sự kính trọng với các thầy cô. + Luôn hoàn thành nhiệm vụ học tập thầy cô giao. + Chủ động gấp gờ, trò chuyện, trao đổi nội dung học tập với thầy cô. + Thăm hỏi thầy cô khi đau ốm. + Gửi lời chúc mừng đến các thầy cô đang dạy và thầy, cô giáo cũ vào những dịp đặc biệt. + Tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao cùng các thầy cô. - Đối với bạn bè: + Chủ động làm quen. + Giúp đỡ, quan tâm bạn bè khi khó khăn. + Thể hiện sự chân thành, thiện chí, thấu hiểu khi giao tiếp với bạn. + Giữ liên lạc thường xuyên + Đa dạng các hình thức giao tiếp: gặp trực tiếp, trao đổi qua mạng xã hội.... + Tham gia các diễn đàn, câu lạc bộ, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục 2: Trao đổi về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn. - Tích cực tham gia các hoạt động chung do lớp trường tổ chức. - Chủ động kết nối, xây dựng các mối quan hệ mới. - Chủ động tháo gỡ, khó khăn, mâu thuẫn trong các mối quan hệ.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận	- Tôn trọng lắng nghe ý kiến của thầy cô, các bạn. - Đồng cảm, thấu hiểu những suy nghĩ của thầy cô các bạn. - Thể hiện sự quan tâm đến thầy cô các bạn.
--	--

Hoạt động 2: Nhận biết cách biểu hiện của sự hợp tác với mọi người trong hoạt động

a. Mục tiêu:

- Chia sẻ hiểu biết của bản thân về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.
- Thảo luận, xác định những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS thảo luận, chia sẻ để có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chỉ ra những biểu hiện của sự hợp tác với mọi người trong hoạt động. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV trình bày: Hợp tác là một kỹ năng mềm quan trọng giúp mỗi cá nhân phát triển bản thân và đạt được thành công trong học tập, công việc và cuộc sống. Hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung của lớp, nhà trường giúp học sinh nâng cao hiệu quả học tập, rèn luyện kỹ năng mềm, xây dựng tinh thần đoàn kết và phát triển tư duy phản biện. Học sinh cần ý thức được tầm quan trọng của hợp tác và rèn luyện kỹ năng hợp tác hiệu quả để đạt được thành công trong học tập và cuộc sống. - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia chỉ ra những biểu hiện của sự hợp tác với mọi người trong hoạt động. - GV gợi ý: + Sẵn sàng nhận nhiệm vụ. + Chủ động trao đổi để thực hiện nhiệm vụ được giao. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4 + Chia sẻ thảo luận với các bạn trong lớp - GV hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ	1. Chỉ ra những biểu hiện của sự hợp tác với mọi người trong hoạt động. + Sẵn sàng nhận nhiệm vụ. + Chủ động trao đổi để thực hiện nhiệm vụ được giao. + Lắng nghe và điều chỉnh thái độ hành vi trong hoạt động cho phù hợp. + Thẳng thắn góp ý với mọi người để kịp thời điều chỉnh trong hoạt động. + Tích cực hỗ trợ người khác hoàn thành nhiệm vụ. Cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường. - Giao tiếp cởi mở và trung thực: Các thành viên trong nhóm cần giao tiếp cởi mở, trung thực để chia sẻ ý kiến, mong muốn và giải quyết bất đồng một cách hiệu quả.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV tổng hợp những hiểu biết của HS về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ cách em hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động có hiệu quả.**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình bày: Trong môi trường học tập, hợp tác đóng vai trò then chốt trong các hoạt động chung của lớp và nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả học tập, rèn luyện kỹ năng và xây dựng tinh thần đoàn kết.
- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: chia sẻ cách em hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động có hiệu quả.
- GV đưa ra một số gợi ý cho HS:
 - + Đặt ra mục tiêu chung.
 - + Tham gia đóng góp ý tưởng hoạt động.
 - + Biết lắng nghe người khác.
 - + Tôn trọng các quyết định chung của nhóm.
 - + Hoàn thành tốt các nhiệm vụ nhóm phân công.
 - + Quan tâm hỗ trợ thành viên khác khi cần thiết.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân: chia sẻ cách em hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động có hiệu quả.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình làm việc

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại 3 - 5HS trình bày kết quả.
- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra.
- GV mở rộng thêm những kiến thức: Hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung đòi hỏi sự nỗ lực của tất cả các thành viên trong nhóm. Bằng cách áp dụng những cách trên, bạn có thể giúp nhóm của mình đạt được mục tiêu chung và tạo ra kết quả tốt nhất.

- Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau: Mỗi thành viên trong nhóm cần lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau, tạo môi trường học tập hòa nhập và cởi mở.

- Phân chia công việc hợp lý: Các thành viên trong nhóm cần phân chia công việc hợp lý dựa trên năng lực và sở thích của mỗi người, đảm bảo mỗi người đều có cơ hội đóng góp và thể hiện bản thân.

- Hỗ trợ và động viên lẫn nhau: Các thành viên trong nhóm cần hỗ trợ và động viên lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tạo động lực để mỗi người hoàn thành tốt công việc của mình.

- Giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả: Khi có mâu thuẫn, các thành viên trong nhóm cần bình tĩnh thảo luận và giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả, tránh để mâu thuẫn ảnh hưởng đến tiến độ công việc và tinh thần đoàn kết của nhóm.

2. Thảo luận, xác định những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung.

Những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung:

- Đặt ra mục tiêu chung.
- Tham gia đóng góp ý tưởng hoạt động.
- Biết lắng nghe người khác.
- Tôn trọng các quyết định chung của nhóm.
- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được nhóm phân công.
- Quan tâm hỗ trợ thành viên khác khi cần thiết.
- Có trách nhiệm với sản phẩm, kết quả của hoạt động chung.

Hoạt động 3: Nhận diện mâu thuẫn trong mối quan hệ bạn bè

a. Mục tiêu:

- Trao đổi về những nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong quan hệ với các bạn.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS có thể nhận diện mâu thuẫn trong mối quan hệ bạn bè

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Kể lại tình huống em có mâu thuẫn với bạn và cách giải quyết của em. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Kể lại tình huống em có mâu thuẫn với bạn và cách giải quyết của em. - GV gợi ý: + Hoàn cảnh xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân biểu hiện của mâu thuẫn. + Phản ứng của bạn và bản thân em khi xảy ra mâu thuẫn. + Lời nói, hành động của em để giải quyết tình huống này. + Cảm xúc sinh hại của em trước và sau khi giải quyết mâu thuẫn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4 + Chia sẻ thảo luận với các bạn trong lớp - GV hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập	1. Kể lại tình huống em có mâu thuẫn với bạn và cách giải quyết của em. Giả sử tôi là một học sinh lớp 10 và có một người bạn thân tên là Minh. Chúng tôi đã chơi với nhau từ nhỏ và rất hiểu nhau. Tuy nhiên, gần đây, chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong việc lựa chọn hoạt động cuối tuần. Minh muốn đi chơi thể thao còn tôi lại thích ở nhà đọc sách. Những cuộc tranh cãi nhỏ nhặt này ngày càng trở nên căng thẳng và khiến tình bạn của chúng tôi rạn nứt. Cách giải quyết: * Tìm thời gian nói chuyện riêng: Tôi đã chủ động hẹn Minh đi uống nước vào một ngày cuối tuần. Trong không gian yên tĩnh, tôi đã chia sẻ thẳng thắn với Minh về những cảm xúc của mình. Tôi nói rằng tôi rất trân trọng tình bạn của chúng tôi và không muốn những mâu thuẫn nhỏ nhặt này làm ảnh hưởng đến tình cảm của cả hai. * Lắng nghe quan điểm của bạn: Sau khi chia sẻ, tôi đã dành thời gian để lắng nghe Minh chia sẻ về suy nghĩ và cảm xúc của cậu ấy. Tôi cố gắng hiểu rõ tại sao Minh lại thích chơi thể thao và tại sao tôi lại thích ở nhà đọc sách. * Tìm kiếm tiếng nói chung: Chúng tôi đã cùng nhau tìm kiếm những hoạt động mà cả hai đều thích. Cuối cùng, chúng tôi quyết định sẽ dành một buổi chiều cuối tuần để cùng nhau đi thư viện, sau đó sẽ cùng nhau chơi bóng rổ. * Biết ơn và tha thứ: Sau khi giải quyết xong mâu thuẫn, tôi đã chân thành cảm ơn Minh vì đã lắng nghe và chia sẻ với mình. Tôi cũng đã xin lỗi Minh vì những lời nói không hay trong lúc tranh cãi. 2. Trao đổi về những nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong quan hệ với các bạn

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những câu truyện mà HS chia sẻ Nhiệm vụ 2. Trao đổi về những nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong quan hệ với các bạn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Trao đổi về những nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong quan hệ với các bạn - GV đưa ra một số gợi ý cho HS: + Bất đồng ý kiến + Đùa quá mức + Không giữ lời hứa Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc cá nhân: chia sẻ cách em hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động có hiệu quả.- GV hỗ trợ HS trong quá trình làm việc Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại 3-5HS trình bày kết quả. - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra. - GV mở rộng thêm những kiến thức: Hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung đòi hỏi sự nỗ lực của tất cả các thành viên trong nhóm. Bằng cách áp dụng những cách trên, bạn có thể giúp nhóm của mình đạt được mục tiêu chung và tạo ra kết quả tốt nhất.	Mâu thuẫn trong các mối quan hệ bạn bè là điều hoàn toàn bình thường và có thể xảy ra với bất kỳ ai. Dưới đây là một số nguyên nhân phổ biến dẫn đến những xung đột này: * Sự khác biệt về quan điểm và sở thích: Quan điểm về một vấn đề: Mỗi người đều có những quan điểm riêng về các vấn đề xã hội, đạo đức, chính trị... Sự khác biệt về quan điểm này có thể dẫn đến những cuộc tranh cãi gay gắt. Sở thích cá nhân: Khi sở thích của bạn và bạn bè khác nhau, việc tìm kiếm những hoạt động chung có thể trở nên khó khăn, dẫn đến cảm giác nhàm chán hoặc không được thỏa mãn. - Ghen tị và đố kỵ: Ghen tị với thành công của người khác: Khi một người bạn đạt được thành công, người khác có thể cảm thấy ghen tị và dẫn đến những hành động tiêu cực. - Sự hiểu lầm và thiếu giao tiếp: Hiểu nhầm ý định của người khác: Những lời nói hoặc hành động vô tình có thể bị hiểu sai, dẫn đến những hiểu lầm không đáng có. - Thiếu giao tiếp cởi mở: Khi không có đủ sự cởi mở để chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc, những mâu thuẫn nhỏ có thể trở nên lớn dần. - Sự thay đổi trong mối quan hệ: + Sự phát triển cá nhân: Khi mỗi người trưởng thành và có những thay đổi trong cuộc sống, những sở thích và giá trị của họ cũng có thể thay đổi, dẫn đến sự khác biệt trong mối quan hệ. + Ảnh hưởng từ bên ngoài: Áp lực từ gia đình, bạn bè khác, hoặc các yếu tố xã hội cũng có thể ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa các bạn. - Tính cách và hành vi: + Tính cách đối lập: Những người có tính cách đối lập thường khó tìm được tiếng nói chung và dễ xảy ra xung đột. + Hành vi thiếu tôn trọng: Những hành vi như chê bai, nói xấu, hoặc xâm phạm không gian riêng tư có thể làm tổn thương người khác và gây ra mâu thuẫn.
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đã được giao
- Xem trước nội dung hoạt động 4, 5 chủ đề 1

TUẦN 1: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “NUÔI DƯỠNG, GIỮ GÌN VÀ MỞ RỘNG MỐI QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ VÀ BẠN BÈ”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Xây dựng nội quy lớp học

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
- V nhận xét chung tình hình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau
- Đại diện một số HS trình bày về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

*** Thể hiện thái độ tôn trọng:**

- Luôn chào hỏi thầy cô và bạn bè một cách lịch sự.
- Lắng nghe cẩn thận khi thầy cô và bạn bè nói chuyện.
- Tránh ngắt lời hoặc nói chuyện khi người khác đang nói.
- Giữ lời hứa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng hạn.
- Tôn trọng ý kiến và quan điểm của người khác, ngay cả khi bạn không đồng ý.

*** Quan tâm và chia sẻ:**

- Hỏi thăm thầy cô và bạn bè về cuộc sống, học tập và công việc của họ.
- Chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn và những câu chuyện của bạn với họ.
- Giúp đỡ thầy cô và bạn bè khi họ gặp khó khăn.
- Tham gia các hoạt động chung với thầy cô và bạn bè.

*** Giao tiếp cởi mở và chân thành:**

- Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của bạn với thầy cô và bạn bè một cách cởi mở và chân thành.
- Lắng nghe cẩn thận những gì họ nói và chia sẻ.
- Tránh nói xấu hay phán xét người khác.
- Luôn giữ lời hứa và cam kết của bạn.

*** Tích cực và lạc quan:**

- Mang đến cho thầy cô và bạn bè những nguồn năng lượng tích cực.
- Luôn vui vẻ, lạc quan và yêu đời.
- Giúp đỡ mọi người nhìn nhận những điều tốt đẹp trong cuộc sống.
- Khuyến khích và động viên thầy cô và bạn bè khi họ gặp khó khăn.

*** Mở rộng mối quan hệ:**

- Tham gia các hoạt động xã hội và câu lạc bộ để kết thêm nhiều bạn bè.
 - Tự tin giới thiệu bản thân với những người mới.
 - Lắng nghe cẩn thận những gì người khác nói và chia sẻ.
 - Tìm kiếm những điểm chung với người khác để tạo dựng mối quan hệ.
- Cả lớp thảo luận và kết luận về những việc phải làm để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

Ngày soạn:

Ngày dạy:

TUẦN 2: SHDC

TOA ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ "KẾT BẠN QUA MẠNG XÃ HỘI - NHỮNG LỢI ÍCH VÀ NGUY CƠ"

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được các nét truyền thống của trường mình;
- Nhận thức được trách nhiệm phải giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường của mỗi HS;
- Thực hiện các việc làm để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường;
- Tham gia toạ đàm về chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ"
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về: toạ đàm về chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường và các hành động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường để tham gia trả lời các câu hỏi.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".

a) Mục tiêu:

- Biết cách kết bạn qua mạng xã hội an toàn, hiệu quả, những lợi ích và nguy cơ kết bạn qua mạng xã hội đem lại.
- HS biết cách xử lý các tình huống cụ thể trong thực tế về các mối quan hệ với bạn bè ở trường, qua mạng xã hội

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Toạ đàm về chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".
- + HS cùng hát bài: Tuổi hồng thơ ngây/Tình Thơ/Phượng hồng/Đường đến ngày vinh quang...
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".
- + Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

+ Thảo luận: Những lợi ích và nguy cơ khi kết bạn qua mạng xã hội.

Lợi ích:

- Tạo sự thư giãn, giảm căng thẳng
- Có thêm bạn mới
- Chia sẻ chuyện vui
- Chia sẻ những điều tích cực trong cuộc sống.

Nguy cơ:

- Bị mạo danh
- Bị quấy rối, đe dọa
- Bị làm nhục, ảnh hưởng đến danh dự.

Kết Luận:

- Chỉ kết bạn với người quen hoặc người đã tìm hiểu rõ thông tin;
- Không chia sẻ những hình ảnh nhạy cảm, thông tin quan trọng của bản thân lên mạng xã hội;
- Không chia sẻ, bình luận, viết những thông tin nhằm mục đích bôi nhọ, làm nhục người khác trên mạng xã hội,
- Huỷ kết bạn với những người có ý đồ xấu và báo cho bố mẹ, thầy cô, người thân hoặc lực lượng chức năng khi bị bắt nạt, quấy rối, tấn công trên mạng xã hội;

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc tự hào về truyền thống nhà trường và những việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

* * * * *

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4,5 CHỦ ĐỀ 1

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hợp tác với mọi người trong hoạt động.
- Giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** HS biết cách giải quyết mâu thuẫn với bạn bè

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn

c. Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi “*Nghe nhạc đoán bài hát*”.

- Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

(GV phát nhạc chú ý lựa chọn những bài hát có nội dung về cảm xúc cá nhân, sự vươn lên vượt qua khó khăn, hoặc những cảm xúc tuổi học trò)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 4: Hợp tác với mọi người trong hoạt động.

a. Mục tiêu:

- Thực hành hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động trong các tình huống cụ thể
- Chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS biết cách hợp tác với mọi người trong hoạt động.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Thực hành hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động trong các tình huống sau.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, phân vai, tập kịch và xử lí các tình huống trong SGK + TH1: Nhóm Duy được phân công thực hiện một dự án học tập	1. Thực hành hợp tác với mọi người để thực hiện hoạt động trong các tình huống sau. - TH1: Tổ chức buổi họp nhóm: + Sắp xếp một cuộc họp để đánh giá tiến độ của mỗi thành viên. + Trong cuộc họp, tạo không khí thoải mái để mọi người có thể chia sẻ về những khó khăn hay thách thức mà họ đang gặp. Xác định nguyên nhân gặp khó khăn:

môn lịch sử Duy nhận nhiệm vụ tìm hiểu của các địa danh lịch sử địa phương. Bình sẽ thu thập thông tin về truyền thống của quê hương Ngọc có nhiệm vụ tổng hợp và viết báo cáo sắp đến ngày nộp bài, nhưng Bình và Ngọc vẫn chưa hoàn thành nhiệm vụ của mình. + TH2: Đoàn Thanh niên nhà trường tổ chức buổi sinh hoạt với chủ đề “Vẻ đẹp Việt Nam dưới hình thức biểu diễn nghệ thuật”, theo đó mỗi lớp phải có một tiết mục. Phương có khả năng hát rất tốt và muốn tham gia nhưng đề được giải cao thì Phương cần một số bạn phụ họa cho tiết mục. + TH3: Như tham gia tổ chức một chương trình thiện nguyện ở địa phương. Ban tổ chức họp để phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Nhi được phân công vào nhóm có nhiệm vụ truyền thông về chương trình để thu hút người dân địa phương tham gia. Tuy nhiên, nhiều bạn trong nhóm trước đây chưa tham gia các hoạt động cộng đồng nên còn bỡ ngỡ. - Chú ý xử lý tình huống sao cho thực tế và hợp lý Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + phân vai + Định hướng các xử lý tình huống + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm lên sắm vai và xử lý tình huống - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.	+ Hối Bình và Ngọc về nguyên nhân mà họ chưa thể hoàn thành nhiệm vụ của mình. + Lắng nghe họ và xác định liệu có vấn đề gì đó cá nhân hoặc nhóm cần giúp đỡ. Chia sẻ trách nhiệm: + Nếu có thể, xem xét khả năng chia sẻ công việc để giúp giảm áp lực cho Bình và Ngọc. + Phân công công việc theo khả năng và sở thích của từng thành viên để tăng tính hiệu quả. Lên lịch hạn chót phụ trách: + Đặt lịch hạn chót cho từng phần của dự án để đảm bảo rằng mọi người đều hoàn thành công việc của mình đúng thời hạn. Hỗ trợ và tạo điều kiện làm việc: + Đảm bảo rằng mọi người có môi trường làm việc tốt nhất, có đủ tài nguyên và thông tin để hoàn thành nhiệm vụ. Khuyến khích tư duy sáng tạo: + Khích lệ nhóm nghĩ ra cách tiếp cận mới để giải quyết vấn đề và hoàn thành nhiệm vụ. Hỗ trợ từ giáo viên: + Bạn có thể giúp đỡ nhóm bằng cách cung cấp thêm nguồn tài nguyên hoặc hướng dẫn khi cần thiết. - TH2: Chọn bài hát phù hợp: + Chọn một bài hát có nội dung và giai điệu phù hợp với chủ đề "Vẻ đẹp Việt Nam". Nếu có thể, lựa chọn những bài hát mang đậm tinh thần văn hóa và lịch sử Việt Nam. Lập kế hoạch biểu diễn: + Xác định thời gian biểu diễn cần và chia sẻ kế hoạch với nhóm phụ họa. + Lên lịch hạn chót để đảm bảo mọi người có đủ thời gian để chuẩn bị. Tập luyện chung: + Tập luyện cùng nhóm để đảm bảo tính đồng đội và hiệu suất tốt nhất. + Lắng nghe góp ý từ các thành viên trong nhóm để cải thiện kỹ thuật và sự thống nhất. Phân công nhiệm vụ: + Phương có thể phân công các bạn phụ họa để mỗi người đều phải có trách nhiệm. + Đảm bảo rằng mọi người đều hiểu nhiệm vụ của mình và có đủ thời gian để chuẩn bị. Tạo ý tưởng trang phục và sân khấu:
---	---

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp và nêu ra những cách xử lý tình huống hay và phù hợp Nhiệm vụ 2. Chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS chia sẻ với cả lớp: Chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người. - GV yêu cầu các cá nhân chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện việc chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người. - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân. - GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về việc thực hiện thảo luận các các nhóm và cá nhân.	+ Tạo ý tưởng trang phục phản ánh chủ đề và làm cho tiết mục trở nên sinh động hơn. + Xác định cách sử dụng sân khấu và ánh sáng để tối ưu hóa hiệu ứng biểu diễn. Giao tiếp với ban tổ chức: + Liên lạc với ban tổ chức để biết chi tiết về kịch bản sự kiện, giới hạn thời gian và các yêu cầu khác. + Hỏi xem có bất kỳ yêu cầu hoặc hỗ trợ nào mà Phương cần phải chú ý. Thực hiện tập diễn thử: + Tổ chức các buổi tập diễn thử để đảm bảo mọi thứ diễn ra suôn sẻ, kiểm tra âm thanh, ánh sáng. Tận dụng phản hồi: + Sau mỗi buổi tập và buổi diễn, thu thập phản hồi từ các thành viên trong nhóm và từ người xem để cải thiện tiết mục. - TH3: Hiểu rõ mục tiêu của chương trình: Tìm hiểu kỹ về mục tiêu và ý nghĩa của chương trình để có thể truyền đạt thông điệp một cách chân thành và hiệu quả. Xây dựng thông điệp chính: + Xác định thông điệp cốt lõi mà nhóm muốn truyền tải đến cộng đồng. + Tập trung vào lợi ích và giá trị mà việc tham gia chương trình mang lại. Chia sẻ câu chuyện và trải nghiệm cá nhân: + Sử dụng câu chuyện và trải nghiệm cá nhân để làm cho thông điệp trở nên gần gũi và thú vị hơn. + Nhắc nhở có thể chia sẻ về những lợi ích mà bản thân đã trải qua khi tham gia các hoạt động thiện nguyện. Tạo nên hình ảnh đồng đội tích cực: + Sử dụng hình ảnh và hình thức truyền thông tích cực để tạo ra một hình ảnh đồng đội mạnh mẽ. + Kết hợp hình ảnh của nhóm truyền thông cùng với những hình ảnh vui vẻ và tích cực từ các sự kiện trước đó. Học từ người có kinh nghiệm: + Hỏi ý kiến và lấy kinh nghiệm từ những người trong nhóm có kinh nghiệm hoặc từ những người đã tham gia các hoạt động cộng đồng trước đây. + Họ có thể chia sẻ những chiến lược truyền thông hiệu quả và cách gạt bỏ sự quan tâm của cộng đồng. Sử dụng mạng xã hội và phương tiện truyền thông:
--	---

	+ Kích thích sự tò mò bằng cách sử dụng mạng xã hội và các kênh truyền thông khác. + Tạo các bài viết, video, và hình ảnh thú vị để chia sẻ thông điệp của chương trình. Tổ chức buổi tập và làm việc nhóm: + Tổ chức buổi tập để nhóm truyền thông cùng nhau thảo luận và đề xuất ý tưởng. + Phát triển kỹ năng giao tiếp và truyền thông của từng thành viên trong nhóm. Hỗ trợ và động viên: + Hỗ trợ nhóm bằng cách khích lệ và động viên mọi người. + Nhắc nhở rằng sự bối ngỡ là điều bình thường và rằng mọi người đều có thể học hỏi từ trải nghiệm. 2. Chia sẻ kinh nghiệm hợp tác hiệu quả với mọi người. Giao việc theo sở thích và kỹ năng: Phân công nhiệm vụ dựa trên sở thích và kỹ năng của từng thành viên để tối ưu hóa hiệu suất. Thiết lập mục tiêu cụ thể: Đặt ra mục tiêu cụ thể và đo lường tiến triển đạt được để giữ động lực và tập trung. Giao tiếp mở cửa: Xây dựng một môi trường giao tiếp mở và tranh luận tích cực để mọi người cảm thấy thoải mái chia sẻ ý kiến và ý tưởng. Tổ chức cuộc họp hiệu quả: Tổ chức cuộc họp đều đặn để cập nhật tiến triển, giải quyết vấn đề và lắng nghe ý kiến từ mọi thành viên. Phát triển kỹ năng làm việc nhóm: Tổ chức các buổi đào tạo hoặc workshop nhằm phát triển kỹ năng làm việc nhóm và đồng đội mạnh mẽ. Hỗ trợ tinh thần đồng đội: Khuyến khích sự hỗ trợ lẫn nhau và tạo ra không khí tích cực trong nhóm. Phân công trách nhiệm rõ ràng: Đảm bảo mọi người hiểu rõ nhiệm vụ của mình và phân công trách nhiệm một cách rõ ràng. Giải quyết xung đột một cách xây dựng: Học cách giải quyết xung đột một cách xây dựng, tập trung vào giải pháp thay vì chỉ trách nhiệm. Tạo không khí sáng tạo: Khuyến khích mọi người đề xuất ý tưởng mới và sáng tạo trong quá trình làm việc. Tổ chức các hoạt động giao lưu: Tổ chức các sự kiện giao lưu để tăng cường sự gắn kết và tạo mối quan hệ cá nhân.
--	---

Hoạt động 5: Giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn

a. Mục tiêu:

- Trao đổi về cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn
- Thực hành giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn ở tình huống cụ thể

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS biết cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Trao đổi về cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm cùng thảo luận trao đổi về cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn: - GV gợi ý HS: • Kiểm soát cảm xúc bản thân. • Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn. • Lắng nghe, tôn trọng ý kiến của bạn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Phân công nhiệm vụ trong nhóm cùng thảo luận trao đổi về cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày về quan điểm của mình. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn	1. Trao đổi về cách giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn • Kiểm soát cảm xúc bản thân. • Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn. • Lắng nghe, tôn trọng ý kiến của bạn. • Bày tỏ ý kiến của mình. • Bao dung tha thứ. • Tạo niềm tin cho bạn bằng việc làm cụ thể. 2. Thực hành giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn ở tình huống sau: Tình huống 1: Thảo luận mở cửa: + Hãy trò chuyện với An một cách mở cửa và thân thiện. + Cho An biết rằng quan tâm của Dũng không phải là để ghen tị, mà là vì lo lắng về sự ảnh hưởng của mạng xã hội đối với học tập. Chia sẻ quan điểm cá nhân: + Dũng có thể chia sẻ quan điểm cá nhân về việc quá mức sử dụng mạng xã hội có thể ảnh hưởng đến khả năng tập trung và học tập. + Đưa ra ví dụ cụ thể về những thách thức mà Dũng đã trải qua hoặc thấy trong việc quản lý thời gian. Nghe lời giải thích của An: + Lắng nghe một cách chân thành lời giải thích của An về lý do tại sao anh ấy sử dụng mạng xã hội nhiều như vậy. + Cố gắng hiểu rõ góc nhìn của An và tôn trọng quan điểm cá nhân của anh ấy. Đề xuất giải pháp: + Thảo luận với An về việc thiết lập giới hạn thời gian sử dụng mạng xã hội để tập trung vào học tập.

Nhiệm vụ 2. Thực hành giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn ở tình huống sau:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thực hành giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn ở tình huống sau:

+ **TH1:** An dành rất nhiều thời gian cho các trang mạng xã hội và được nhiều người biết tới với những bài đăng rất nhiều lượt thích, chia sẻ, bình luận. Dũng nhận thấy việc này ảnh hưởng đến học tập của bạn nên đã góp ý nhưng An không nghe và cho rằng chúng chỉ đang ghen tị với mình. Vì vậy, mà mâu thuẫn giữa 2 người bạn thân ngày càng gay gắt.

+ **TH2:** Nhóm bạn của My rất thân nhau. Tuy nhiên My thường hay bị các bạn trêu đùa quá đà, nhiều lúc My cảm thấy không được tôn trọng. Bị xúc phạm khi các bạn không quan tâm đến cảm xúc, suy nghĩ của mình.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

+ Thảo luận nhóm trao đổi về sự hợp lý trong cách ứng xử của mình và các bạn ở những tình huống trên

+ Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả

- GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ Đề xuất cùng nhau tìm ra những hoạt động khác ngoài mạng xã hội để thư giãn và giải tỏa stress.

Thiết lập mục tiêu học tập chung chủ đạo:

Hỗ trợ An thiết lập những mục tiêu học tập cụ thể và chung chủ đạo để giúp anh ấy tập trung hơn vào học tập.

Khám phá cách làm việc nhóm: Đề xuất ý tưởng về cách họ có thể hỗ trợ lẫn nhau trong học tập và quản lý thời gian, thậm chí cả việc sử dụng mạng xã hội để học hỏi.

Đề xuất sự hỗ trợ từ bên ngoài: Gợi ý cho An việc tìm kiếm sự hỗ trợ từ giáo viên, người hướng dẫn, hoặc các nguồn tư vấn học tập để giúp anh ấy quản lý thời gian và tâm lý.

Bảo đảm sự tôn trọng: Luôn giữ cho cuộc trò chuyện trong bối cảnh tôn trọng và sự hiểu biết đối với quan điểm của nhau.

Tình huống 2:

Thảo luận trực tiếp:

+ Tìm một cơ hội thích hợp để thảo luận với các thành viên trong nhóm về cảm xúc và suy nghĩ của My.

+ Bày tỏ trực tiếp và chân thành về cách My cảm nhận việc bị trêu đùa quá đà.

Nêu rõ giới hạn:

+ Xác định những đòi hỏi và giới hạn cần phải tuân theo để đảm bảo rằng trêu đùa không vượt quá mức chấp nhận của My.

Giải thích tác động cảm xúc:

+ Mô tả cụ thể về các hành động của nhóm ảnh hưởng đến tâm trạng và cảm xúc của My.

+ Cho họ hiểu rằng sự đùa giỡn cần phải giữ một mức độ tôn trọng.

Đề xuất giải pháp: Hợp tác với nhóm để tìm ra giải pháp mà cả nhóm đều có thể chấp nhận, có thể là việc giảm bớt trêu đùa hoặc thay đổi cách trêu đùa.

Kiên nhẫn và lặp lại thông điệp: Kiên nhẫn khi giải quyết vấn đề và nhớ lặp lại thông điệp một cách rõ ràng để đảm bảo mọi người trong nhóm hiểu và nhớ.

Tìm sự hỗ trợ từ người quản lý hoặc giáo viên: Nếu vấn đề vẫn tiếp tục, My có thể tìm sự

	hỗ trợ từ giáo viên hoặc người quản lý để đảm bảo môi trường học tập lành mạnh và tôn trọng. Thực hiện tổ chức ngoại khóa hoặc team-building: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa hoặc team-building có thể giúp tạo ra sự đoàn kết và hiểu biết lẫn nhau hơn trong nhóm. Tìm sự hỗ trợ từ bạn bè: My có thể nói chuyện và tìm sự hỗ trợ từ những người bạn đáng tin cậy trong nhóm, những người có thể hiểu và chia sẻ quan điểm của cô.
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao hoặc các nhiệm vụ chưa hoàn thiện
- Xem trước nội dung hoạt động 6,7 chủ đề 1.

* * * * *

TUẦN 2: SHL – CHỦ ĐỀ “HỢP TÁC VỚI MỌI NGƯỜI TRONG HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT MÂU THUẪN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BẠN”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Hợp tác với mọi người trong hoạt động và giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn”

a) Mục tiêu: HS hợp tác với mọi người trong hoạt động và giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ *Cách hợp tác với mọi người trong hoạt động và giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn*

- GV biểu dương những HS đã hợp tác với mọi người trong hoạt động và giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn và tổng kết nội dung:

* Hợp tác hiệu quả và giải quyết mâu thuẫn là những kỹ năng quan trọng để xây dựng và duy trì các mối quan hệ tốt đẹp. Dưới đây là một số gợi ý giúp bạn:

- Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp:

+ Tôn trọng lẫn nhau: Đặt mình vào vị trí của người khác, lắng nghe ý kiến và tôn trọng quan điểm của họ.

+ Giao tiếp cởi mở: Thẳng thắn chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ của mình, đồng thời khuyến khích người khác cũng làm như vậy.

+ Chung tay hợp tác: Cùng nhau làm việc để đạt được mục tiêu chung.

+ Biết ơn và khen ngợi: Thể hiện sự biết ơn và khen ngợi những đóng góp của người khác.

- Giải quyết mâu thuẫn:

+ Giữ bình tĩnh: Tránh tranh cãi gay gắt, hãy bình tĩnh để tìm ra giải pháp.

+ Lắng nghe tích cực: Chú ý lắng nghe ý kiến của đối phương mà không ngắt lời.

+ Xác định vấn đề: Cùng nhau xác định rõ ràng nguyên nhân của mâu thuẫn.

+ Tìm kiếm giải pháp chung: Đề xuất và thảo luận các giải pháp có thể chấp nhận được cho cả hai bên.

- + Thỏa hiệp: Sẵn sàng nhượng bộ một phần để đạt được thỏa thuận chung.
- + Tha thứ: Học cách tha thứ cho những lỗi lầm của người khác.
- Hợp tác hiệu quả:
- + Phân công công việc rõ ràng: Mỗi người đảm nhận một phần công việc phù hợp với khả năng của mình.
- + Lập kế hoạch cụ thể: Xây dựng kế hoạch chi tiết và thời gian biểu rõ ràng.
- + Giao tiếp thường xuyên: Cập nhật thông tin và tiến độ công việc cho nhau.
- + Đánh giá và điều chỉnh: Đánh giá kết quả làm việc và điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết.
- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

TUẦN 3: SHDC**TRAO ĐỔI VỀ “Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỢP TÁC VỚI CÁC BẠN TRONG VIỆC THIẾT KẾ VÀ THỰC HIỆN NHỮNG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG”****I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trao đổi về ý nghĩa của việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường;
- Biết được sự cần thiết của việc đánh giá các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.

II. CHUẨN BỊ**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức buổi trao đổi
- Mời một số tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung ở trong và ngoài nhà trường để HS giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi cốt lõi dành cho khách mời, ví dụ:
 - + *Chia sẻ về những hoạt động chung mà anh/ chị/ bạn đã từng tham gia.*
 - + *Động lực nào giúp anh/ chị/ bạn đã tham gia hoạt động chung tích cực, nhiệt huyết như vậy?*
 - + *Ngoài tâm huyết của bản thân, anh/ chị/ bạn đã lôi cuốn những người khác tham gia hoạt động chung như thế nào?*
 - + *Anh/ chị/ bạn cho biết những cảm nhận và sự thay đổi của mình trong quá trình tham gia hoạt động chung.*
 - + *Anh/ chị/ bạn cho biết hiệu quả của những loại hoạt động mà anh/ chị/ bạn đã từng tham gia.*
 - + ...
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để dẫn cho các khách mời và khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).
- Trang trí phòng buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu.
- Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu.
- Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Trao đổi về “Ý nghĩa của việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường”

a) Mục tiêu:

- HS nhận thức được tham gia các hoạt động chung là trách nhiệm của mỗi cá nhân và ý nghĩa của hoạt động chung đối với sự phát triển của nhà trường
- Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu để giao lưu.
- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị.
- NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.
- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.
- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi giao lưu.
- Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm
- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn và tặng hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.
- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia buổi giao lưu, trao đổi

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ các khách mời trong buổi giao lưu.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung được tổ chức trong và ngoài nhà trường.

* * * * *

TUẦN 3: HGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 6, 7 CHỦ ĐỀ 1

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** tham gia vào lập và thực hiện kế hoạch hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV

- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video: <https://www.youtube.com/watch?v=4HLi8hV-fw0>

- GV đặt câu hỏi: Video nói về truyền thống gì của dân tộc ta? Em thấy truyền thống đó được phát huy và lưu giữ như thế nào trong bối cảnh hiện nay?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời.

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình.

- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 6: Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

a. Mục tiêu:

- Lựa chọn và lập kế hoạch một hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.

- Hợp tác cùng các bạn thực hiện kế hoạch hoạt động.

- Tổng kết, đánh giá và viết báo cáo kết quả hoạt động.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS thực hiện các hoạt động theo chủ đề của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mà em đã tham gia. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận và cả lớp cùng thực hiện nhiệm vụ: Chia sẻ hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mà em đã tham gia. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận và cả lớp cùng thực hiện nhiệm vụ: Chia sẻ hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mà mình đã tham gia. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	1. Chia sẻ hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mà em đã tham gia. + Xung kích xây dựng nông thôn mới: Tham gia các hoạt động như làm đường, xây nhà tình thương, hỗ trợ nông dân sản xuất, tuyên truyền về vệ sinh môi trường.

- GV tổ chức cho HS Chia sẻ hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh mà mình đã tham gia. - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân <i>Nhiệm vụ 2. Trao đổi kinh nghiệm về cách tham gia hoạt động đoàn có ý nghĩa và hiệu quả</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu các lớp thực hiện nhiệm vụ: Trao đổi kinh nghiệm về cách tham gia hoạt động đoàn có ý nghĩa và hiệu quả - GV gợi ý: • Đăng ký tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn phù hợp với bản thân; • Chia sẻ ý kiến đóng góp về cách thực hiện hoạt động Đoàn; • Đề xuất cách thức tham gia hoạt động Đoàn một cách sáng tạo; Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ: Trao đổi kinh nghiệm về cách tham gia hoạt động đoàn có ý nghĩa và hiệu quả - Ghi lại tiến trình thực hiện nhiệm vụ - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện kế hoạch Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện báo cáo kết quả thực hiện - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét đánh giá hoạt động <i>Nhiệm vụ 3. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và chia sẻ kết quả đạt được.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động theo chủ đề của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và chia sẻ kết quả đạt được. - Lưu ý HS ghi lại báo cáo đầy đủ, chi tiết Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện các hoạt động theo chủ đề của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và chia sẻ kết quả đạt được. - Cử đại diện trình bày trước lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	+ Tình nguyện vì cộng đồng: Tổ chức các hoạt động từ thiện, hỗ trợ người nghèo, người khuyết tật, các hoạt động bảo vệ môi trường. + Học tập và nâng cao kỹ năng: Tổ chức các lớp học kỹ năng sống, các buổi giao lưu với các chuyên gia, các cuộc thi khởi nghiệp. + Văn hóa văn nghệ: Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa dân tộc. + Xung kích phòng chống dịch bệnh: Tham gia các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ phòng chống dịch bệnh, như phát khẩu trang, hỗ trợ các khu cách ly. 2. Trao đổi kinh nghiệm về cách tham gia hoạt động đoàn có ý nghĩa và hiệu quả • Đăng ký tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn phù hợp với bản thân; • Chia sẻ ý kiến đóng góp về cách thực hiện hoạt động Đoàn; • Đề xuất cách thức tham gia hoạt động Đoàn một cách sáng tạo; • Hỗ trợ các bạn khi cùng nhau tham gia hoạt động Đoàn; • Hợp tác với các bạn hoàn thành nhiệm vụ được giao;
--	--

- GV mời đại diện báo cáo kết quả thực hiện - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét đánh giá hoạt động	3. Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và chia sẻ kết quả đạt được.
--	--

Hoạt động 7: Nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn.

a. Mục tiêu:

- Xây dựng kịch bản và đưa ra cách giải quyết các tình huống sau để thể hiện việc nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn
- Thực hiện thường xuyên những việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn về chia sẻ kết quả.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS biết cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xây dựng kịch bản và đưa ra cách giải quyết các tình huống sau để thể hiện việc nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn: Xây dựng kịch bản và đưa ra cách giải quyết các tình huống sau để thể hiện việc nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn + TH1: Trong một dự án học tập của nhóm em được phân công nhiệm vụ không phù hợp với khả năng của mình. + TH2: Em mới tham gia câu lạc bộ nghệ thuật của trường và được giao nhiệm vụ luyện tập mà em chưa biết cách thực hiện + TH3: Em và bạn bất đồng quan điểm trong việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai.	1. Xây dựng kịch bản và đưa ra cách giải quyết các tình huống sau để thể hiện việc nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn Tình huống 1: Kịch bản: "Phân Chia Công Việc Hiệu Quả" Tình huống: Nhiệm vụ không phù hợp với khả năng của bản thân. Bước 1: Tự đánh giá và chuẩn bị: + Tự đánh giá rõ về khả năng, kỹ năng và kiến thức của bạn liên quan đến nhiệm vụ được phân. + Chuẩn bị một số ý kiến về những gì bạn cảm thấy có thể đóng góp tốt nhất cho dự án. Bước 2: Trò chuyện với nhóm: Bày tỏ tôn trọng về cảm xúc của bạn đối với nhiệm vụ. Bước 3: Thảo luận mở cửa với nhóm: Mời mọi người thảo luận về phân chia công việc công bằng và hợp lý sao cho mỗi người có thể đóng góp tối đa theo khả năng và sở thích . Bước 4: Xây dựng giải pháp chung: Đề xuất kế hoạch mới dựa trên đóng góp mạnh mẽ của từng thành viên. Bước 5: Thảo luận với giáo viên hoặc người hướng dẫn: Nếu vấn đề không được giải quyết, thảo

+ TH4: Em không hoàn thành nhiệm vụ được giao nên bị thầy cô phê bình Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điều HS rút ra được từ việc xử lý các tình huống <i>Nhiệm vụ 2. Thực hiện thường xuyên những việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn về chia sẻ kết quả.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện thường xuyên những việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn về chia sẻ kết quả. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện thường xuyên những việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn về chia sẻ kết quả. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả thực hiện thường xuyên những	luận với giáo viên hoặc người hướng dẫn về tình hình và nhờ họ hỗ trợ đưa ra một giải pháp công bằng Bước 6: Thực hiện kế hoạch mới: Bắt đầu thực hiện kế hoạch mới và đảm bảo rằng mọi người đều hài lòng và thoải mái với vai trò của mình. Tình huống 2: Kịch bản: "Hướng dẫn luyện tập nghệ thuật mới" Tình huống: Em mới tham gia câu lạc bộ nghệ thuật và chưa rõ cách luyện tập cho nhiệm vụ của mình. Bước 1: Gặp giáo viên hoặc người hướng dẫn: Xin gặp mặt riêng để thảo luận về nhiệm vụ của em và nhận hướng dẫn chi tiết về cách luyện tập. Bước 2: Nghiên cứu tài liệu và: Tìm hiểu thêm về loại nghệ thuật em đang thực hiện qua tài liệu và ví dụ đã được thực hiện trước đó. Bước 3: Hỏi ý kiến các thành viên khác: Tìm sự giúp đỡ từ các thành viên khác trong câu lạc bộ để biết thêm về kinh nghiệm và kỹ thuật luyện tập. Bước 4: Lên kế hoạch luyện tập: Xác định một lịch trình luyện tập, tập trung vào từng khía cạnh cụ thể của nhiệm vụ. Bước 5: Thực hiện luyện tập: Bắt đầu từ các bước cơ bản, tập trung vào kỹ thuật và dần dần tăng độ khó theo thời gian. Bước 6: Ghi chú và tinh thần luyện tập: Ghi chú lại mỗi buổi luyện tập và theo dõi sự tiến triển. Giữ tinh thần tích cực và không ngần ngại hỏi thêm khi cần. Bước 7: Thảo luận định kỳ với giáo viên hoặc người hướng dẫn: Lên kế hoạch thảo luận định kỳ với giáo viên hoặc người hướng dẫn để nhận phản hồi và sửa đổi chiến lược luyện tập nếu cần. Tình huống 3: Kịch bản: "Giải quyết bất đồng quan điểm về nghề nghiệp" Tình huống: Em và bạn bất đồng quan điểm về lựa chọn nghề nghiệp tương lai. Bước 1: Xác định nguyên nhân bất đồng: Thảo luận với bạn để hiểu rõ hơn về nguyên nhân và quan điểm khác nhau. Bước 2: Tôn trọng quan điểm của nhau: Thể hiện sự tôn trọng đối với quan điểm của bạn bằng cách lắng nghe một cách chân thành. Bước 3: Chia sẻ quan điểm của mình: Diễn đạt quan điểm của mình một cách rõ ràng, chia sẻ những
---	--

việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn về chia sẻ kết quả. - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm và cá nhân - GV hệ thống lại những kết quả đã thực hiện thường xuyên những việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn về chia sẻ kết quả	giá trị và lí do đằng sau sự lựa chọn nghề nghiệp của mình. Bước 5: Tìm sự hòa giải: Tìm kiếm điểm chung giữa hai quan điểm và xem xét khả năng hòa giải. Bước 6: Đề xuất giải: Nếu có thể, đề xuất giải pháp hoặc kế hoạch mà cả hai bạn có thể chấp nhận và hài lòng với nó. Bước 7: Hỗ trợ lẫn nhau: Cam kết hỗ trợ lẫn nhau dù cho quyết định cuối cùng là gì. Tình huống 4: Kịch bản: "Xử lí phê bình từ thầy cô về nhiệm vụ không hoàn thành" Tình huống: Em không hoàn thành nhiệm vụ được giao và bị thầy cô phê bình. Bước 1: Nhận thức vấn đề: Tự nhận thức về việc không hoàn thành nhiệm vụ và đối mặt với thực tế. Bước 2: Thấu hiểu lí do: Xác định lí do tại sao em không thể hoàn thành nhiệm vụ, (có thể do thiếu thời gian, hiểu lầm, hoặc khó khăn về nội dung...) Bước 3: Tìm sự hỗ trợ: Liên hệ với thầy cô để xin sự hỗ trợ hoặc giải đáp về những khúc mắc gặp phải. Bước 4: Chuẩn bị giải pháp: Xem xét giải pháp hoặc kế hoạch để hoàn thành nhiệm vụ hoặc cải thiện trong lần tiếp theo. Bước 6: Thể hiện sự học hỏi và cải thiện: Thể hiện sự học hỏi từ kinh nghiệm và cam kết cải thiện trong tương lai. Bước 7: Tạo kế hoạch điều chỉnh: Hỏi ý kiến thầy cô về cách điều chỉnh kế hoạch và xin lời khuyên để đảm bảo sự thành công trong các nhiệm vụ tương lai. 2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường. + Thường xuyên tham gia các hoạt động cộng đồng: Tham gia các sự kiện, dự án thiện nguyện, hoặc các hoạt động cộng đồng để gặp gỡ và tạo mối quan hệ với người khác. + Lắng nghe chân thành: Dành thời gian lắng nghe người khác một cách chân thành, hiểu rõ họ và tạo sự kết nối thông qua việc chia sẻ cảm xúc và trải nghiệm. + Thể hiện lòng biết ơn: Gửi lời cảm ơn và đánh giá đối với những người xung quanh khi họ có ảnh hưởng tích cực đến cuộc sống của bạn.
---	---

	+ Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm: Chia sẻ những kiến thức, kỹ năng, và trải nghiệm cá nhân để tạo sự hỗ trợ và tương tác tích cực. + Hỗ trợ đồng nghiệp: Hỗ trợ và hợp tác chặt chẽ với đồng nghiệp trong dự án, công việc, và các nhiệm vụ khác để xây dựng mối quan hệ chặt chẽ trong môi trường làm việc. + Thể hiện tinh thần đồng đội: Luôn sẵn lòng giúp đỡ và chia sẻ trách nhiệm trong nhóm hoặc tổ chức để tạo sự đồng thuận và mối quan hệ tích cực. + Tham gia các khóa học và sự kiện học thuật: Mở rộng mối quan hệ trong lĩnh vực học thuật bằng cách tham gia các khóa học, hội thảo, và sự kiện liên quan. + Tạo cơ hội gặp gỡ: Tổ chức các buổi gặp gỡ, sự kiện, hoặc cuộc họp không chính thức để tạo cơ hội cho mọi người giao tiếp và gặp gỡ. + Hỗ trợ trong các dự án nghiên cứu: Tham gia và hỗ trợ trong các dự án nghiên cứu để xây dựng mối quan hệ với giáo viên, người hướng dẫn, và đồng nghiệp. + Tạo nhóm hỗ trợ: Hình thành một nhóm hỗ trợ nơi mọi người có thể chia sẻ những thách thức và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình phát triển cá nhân và nghề nghiệp.
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 8, 9 chủ đề 1

* * * * *

TUẦN 3: SHL

LẬP, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ ĐÁNH GIÁ Ý NGHĨA HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG THEO CHỦ ĐỀ CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH.

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Lập, thực hiện kế hoạch và đánh giá ý nghĩa hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh”

a. Mục tiêu: HS lập, thực hiện kế hoạch và đánh giá ý nghĩa hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

- + Ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
- + Những việc cần làm để xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường

TUẦN 4: SHDC VĂN NGHỆ “MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Thể hiện được tình cảm của bản thân đối với trường;
- Có ý thức học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường;
- Phát triển năng lực cảm thụ, thẩm mỹ, thể hiện và sáng tạo cái hay, cái đẹp qua trình diễn các tiết mục biểu diễn văn nghệ;
- Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:
 - + Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề “Mái trường mến yêu”.
 - + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.
 - +
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu.
- Trang trí phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Biểu diễn văn nghệ mái trường mến yêu

a) Mục tiêu

- HS thể hiện và trải nghiệm những xúc cảm tích cực về nhà trường, từ đó phát triển tình cảm với nhà trường, cố gắng học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ.
- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa...trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.
- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa
- Ban tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ, về mái trường đang học

HOẠT ĐỘNG NỘI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để phát huy truyền thống của nhà trường.

* * * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7,8 CHỦ ĐỀ 1.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường.
- Xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các kiến thức đã học được HS vận dụng để tham gia hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát “Nụ cười 18 20”

c. Sản phẩm học tập: HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: “Nụ cười 18 20”.
- GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 8: Bàn về ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường.

a. Mục tiêu:

- Chia sẻ ý nghĩa của một hoạt động mà em đã tham gia để phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường.
- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể.

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

- HS lựa chọn và lập kế hoạch
- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng
- Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động
- Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

c. Sản phẩm: HS hiểu về ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ ý nghĩa của một hoạt động mà em đã tham gia để phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ ý nghĩa của một hoạt động mà em đã tham gia để phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ ý nghĩa của một hoạt động mà mình đã tham gia để phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ với cả lớp - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những chia sẻ ý nghĩa của một hoạt động mà HS đã tham gia để phát	1. Chia sẻ ý nghĩa của một hoạt động mà em đã tham gia để phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường. - Tham gia hoạt động "Ngày hội văn hóa các dân tộc" do trường tổ chức: + "Em rất ấn tượng với hoạt động "Ngày hội văn hóa các dân tộc" của trường mình. Trong sự kiện này, mỗi lớp sẽ chuẩn bị một gian hàng trưng bày những nét đặc trưng về văn hóa, ẩm thực của một dân tộc. Lớp em đã chọn giới thiệu về dân tộc Thái. Cả lớp đã cùng nhau lên ý tưởng, chuẩn bị trang phục, nấu các món ăn truyền thống và tập các điệu múa đặc sắc. + Khi ngày hội diễn ra, gian hàng của lớp em đã thu hút rất nhiều bạn bè đến tham quan. Chúng em đã có cơ hội giới thiệu về văn hóa dân tộc Thái, cùng nhau thưởng thức những món ăn ngon và hòa mình vào không khí vui tươi của ngày hội. + Qua hoạt động này, em nhận ra được sự đa dạng và phong phú của văn hóa Việt Nam. Em cũng hiểu rõ hơn về sự đoàn kết

triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường. Nhiệm vụ 2. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận cùng nhau đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể. - GV yêu cầu các cá nhân chia sẻ trung thực, thoải mái và mang tính xây dựng Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận cùng nhau đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân. - GV hệ thống lại những đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể.	và tinh thần hợp tác của các bạn trong lớp. Đặc biệt, em cảm thấy tự hào về truyền thống văn hóa của dân tộc mình và mong muốn sẽ được tham gia nhiều hơn nữa vào các hoạt động như thế này." 2. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể. - Đối với cá nhân. + Thể hiện được trách nhiệm của bản thân với mọi người và với các hoạt động chung. + Có cơ hội được thể hiện khả năng của bản thân trong những hoạt động cụ thể. + Có hiểu biết về truyền thống nhà trường và cách xây dựng truyền thống nhà trường? + Hình thành rèn luyện các kỹ năng sống và kỹ năng tổ chức hoạt động. + Tự hào về truyền thống nhà trường. + Dạ được sự thân thiết, gần gũi với thầy cô các bạn. + Tạo động lực phấn đấu rèn luyện bản thân. - Đối với tập thể. + Xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh hơn. + Tạo được bầu không khí thân thiện và hợp tác trong tập thể. + Khai thác được trí tuệ, sức mạnh tập thể cho các hoạt động chung của nhà trường. + Phát huy truyền thống nhà trường.
---	--

Hoạt động 9: Xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc

a. Mục tiêu:

- Xây dựng thông điệp về lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc.
- Thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc và truyền thông để lan tỏa đến thầy cô, các bạn.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- Kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động đó Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn: Xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động đó Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. - GV hỗ trợ HS nếu cần Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày những thông điệp về lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những thông điệp hay: "Lớp học hạnh phúc là nơi mỗi học sinh đều được tôn trọng, lắng nghe và khuyến khích phát triển." "Trường học hạnh phúc là nơi thầy cô và học sinh cùng nhau tạo ra một môi trường học tập vui vẻ, hiệu quả." "Lớp học hạnh phúc là nơi các em được tự do sáng tạo, khám phá và thể hiện bản thân." "Hãy cùng nhau chung tay xây dựng một lớp học hạnh phúc, nơi mỗi chúng ta đều được là chính mình." "Mỗi thầy cô, mỗi học sinh đều đóng góp một phần quan trọng vào việc xây dựng trường học hạnh phúc." "Hãy cùng nhau biến ngôi trường của chúng ta thành một ngôi nhà chung ấm áp và hạnh phúc." Nhiệm vụ 2. Thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc và truyền thông để lan tỏa đến thầy cô, các bạn. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc và truyền thông để lan tỏa đến thầy cô, các bạn. - Yêu cầu các nhóm chuẩn bị phần báo cáo kết quả Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện kế hoạch thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc và truyền thông để lan tỏa đến thầy cô, các bạn. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	1. Xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động đó Ví dụ về một số thông điệp cụ thể: + "Lớp học hạnh phúc là nơi chúng ta cùng nhau học hỏi, cùng nhau trưởng thành. Hãy cùng nhau gieo những hạt giống yêu thương để lớp học của chúng ta ngày càng tươi đẹp hơn." + "Trường học hạnh phúc là ngôi nhà chung của chúng ta. Hãy cùng nhau xây dựng một ngôi nhà đầy ắp tiếng cười, nơi mỗi chúng ta đều được là chính mình và cùng nhau tỏa sáng." + "Hãy để niềm vui lan tỏa, để tình bạn đơm hoa kết trái. Cùng nhau xây dựng một lớp học, một trường học hạnh phúc!" 2. Thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc và truyền thông để lan tỏa đến thầy cô, các bạn. Một số gợi ý về hoạt động để xây dựng lớp học, trường học hạnh phúc: • Tổ chức các hoạt động ngoại khóa • Tổ chức các buổi sinh hoạt lớp • Tổ chức các cuộc thi về văn hóa, nghệ thuật • Tổ chức các hoạt động tình nguyện • Xây dựng góc thư viện lớp • Tổ chức các buổi trò chuyện giữa thầy và trò

- GV yêu cầu HS chuẩn bị nội dung để chia sẻ kết quả đạt được, báo cáo kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Nhận xét ưu và nhược điểm quá trình thực hiện nhiệm vụ của HS <i>Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả thực hiện và chia sẻ cảm xúc.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS chuẩn bị thực hiện báo cáo kết quả thực hiện và chia sẻ cảm xúc. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện báo cáo kết quả thực hiện và chia sẻ cảm xúc. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV đưa ra một số kinh nghiệm, những thuận lợi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi tham gia các hoạt động.	3. Báo cáo kết quả thực hiện và chia sẻ cảm xúc.
--	--

* * * * *

TUẦN 4: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Đánh giá hiệu quả của hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn”

a. Mục tiêu: HS đánh giá hiệu quả của hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

- + *Đánh giá hiệu quả của hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn*

- + *Hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển toàn diện của học sinh. Việc đánh giá hiệu quả của hoạt động này giúp nhà trường, giáo viên và phụ huynh có những định hướng đúng đắn để tổ chức các hoạt động hiệu quả hơn, góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực và hỗ trợ học sinh phát triển tốt nhất.*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1

1. Cá nhân tự đánh giá

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Các tiêu chí	Cá nhân tự đánh giá		Đánh giá theo nhóm/tổ		Đánh giá chung của GV	
	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
1. Xác định được các nuôi dưỡng giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn.						
2. Thực hiện việc làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn.						
3. Nêu được các biểu hiện của sự hợp tác với mọi người trong hoạt động.						
4. Chủ động, tích cực hợp tác với mọi người trong hoạt động.						
5. Chỉ ra được những mâu thuẫn trong quan hệ với các bạn.						
6. Giải quyết được những mâu thuẫn trong quan hệ với các bạn.						
7. Thực hiện được các hoạt động theo chủ đề của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh..						
8. Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể.						
9. Xây dựng được thông điệp và thực hiện truyền thông về lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc.						
10. Thực hiện được các hoạt động xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc.						

- **Đạt:** Đạt ít nhất 7 trong 10 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 6 tiêu chí trở xuống.

ĐẠT: ☐

CHƯA ĐẠT: ☐

IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết:

CHỦ ĐỀ 2. THAY ĐỔI ĐỂ TRƯỞNG THÀNH

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nhận diện được sự trưởng thành của bản thân.
- Nhận diện được phẩm chất, ý chí và sự đam mê của bản thân.
- Nhận diện được khả năng tự duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.
- Điều chỉnh được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

TUẦN 1:

XEM KỊCH CÂM – ĐOÁN TÍNH CÁCH NHÂN VẬT

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được một số nét tính cách qua các hành động không lời;
- Có tâm thế tích cực để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề về xác định tính cách của bản thân.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phân công một số nhóm HS xây dựng kịch bản và trình diễn 2 - 3 vở kịch câm ngắn trong đó bao gồm các nhân vật có những nét tính cách như: vui vẻ, lạc quan, cởi mở, giản dị, cẩn thận, chu đáo, quan tâm đến mọi người, nóng nảy, hay cáu giận, ưa bạo lực....
- Phân thưởng cho những HS đoán đúng và nhanh các nét tính cách (nếu có điều kiện).
- Phân công HS làm người điều khiển trò chơi.

2. Đối với HS:

- Đối với những nhóm HS được phân công diễn kịch câm: xây dựng kịch bản, phân công vai diễn và tập luyện diễn kịch câm.
- Đối với những HS khác: Nghiên cứu trước về một số nét tính cách và biểu hiện của tính cách.

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Xem kịch câm – đoán tính cách nhân vật

a) Mục tiêu: HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua các hành động không lời; nhận thức được: Mỗi cá nhân có những đặc điểm tính cách riêng.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- NDCT phổ biến yêu cầu quan sát kịch câm và đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch.
- HS lần lượt xem các vở kịch câm ngắn do các nhóm trình bày.
- Sau mỗi vở kịch, NDCT tổ chức cho HS đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch dựa trên sự quan sát của bản thân. Ưu tiên những HS giơ tay xung phong.
- Ai đoán đúng và nhanh nhất sẽ được phần thưởng (nếu nhà trường có điều kiện).

- Thảo luận chung: Qua hoạt động này, bạn rút ra được điều gì?

ĐÁNH GIÁ

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS suy nghĩ, xác định một số nét tính cách của bản thân trong: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, thiết lập quan hệ với người khác,... để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

* * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành.
- Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí.
- Nhận diện đam mê của bản thân

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** khám phá ra đam mê của bản thân và có thể biết cách nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** khám phá ra đam mê của bản thân và có thể biết cách nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân biết cách định hướng nghề nghiệp trong tương lai để phù hợp với điểm mạnh của bản thân.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề thể hiện sự trưởng thành của bản thân thông qua trò chơi “Hiểu ý đồng đội”

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ <i>Tìm từ khoá</i> ” - GV phổ biến cách chơi và luật chơi:	Từ khoá: Thích ứng, chủ động, tự lập, trưởng thành, thay đổi

+ <i>Gợi ý: Có 5 từ khoá trong ô chữ thể hiện những nội dung chính cho bài học hôm nay</i> + <i>Nhóm tìm được 5 từ khoá nhanh nhất sẽ chiến thắng trò chơi.</i> - Nếu HS không tìm ra từ khoá, GV có thể gợi ý các hàng Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Cuộc sống không ngừng thay đổi và quá trình trưởng thành của chúng ta là 1 hành trình đầy thách thức và khám phá. Trong bài học này, chúng ta không chỉ nói về những thay đổi tất yếu trong cuộc sống mà còn tìm hiểu cách để chúng ta có thể thích ứng với những thay đổi đó, cách để chúng ta chủ động hơn và sẵn sàng đối mặt với những thách thức trong, tương lai, giúp chúng ta trưởng thành hơn trong cuộc sống.	
--	--

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành.

a. Mục tiêu:

- Nhận diện những biểu hiện trưởng thành của cá nhân.
- Chia sẻ những biểu hiện thể hiện sự trưởng thành

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS có thể khám xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Chỉ ra những biểu hiện của sự trưởng thành.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm chỉ ra những đặc điểm để nhận diện những biểu hiện trưởng thành. - Yêu cầu HS liệt kê theo các mục: + Trưởng thành về thể chất + Trưởng thành về tâm lí + Trưởng thành về xã hội Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm	1. Chỉ ra những biểu hiện của sự trưởng thành. -Kiểm soát được cảm xúc của bản thân. -Dám làm, dám chịu trách nhiệm đối với những việc mình làm. -Nhận ra những hạn chế của bản thân và mạnh dạn thay đổi nhận thức, thói quen hành vi không phù hợp. -Biết, lắng nghe và thấu hiểu mọi người xung quanh

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận - GV bổ sung thêm: Ngoài ra, những biểu hiện trưởng thành của cá nhân còn có thể bao gồm: • Có lòng tin vào bản thân: Cá nhân tin tưởng vào khả năng của bản thân và có thể đạt được mục tiêu của mình. • Có lòng biết ơn: Cá nhân biết ơn những gì mình đang có và trân trọng những người xung quanh. • Có lòng vị tha: Cá nhân sẵn sàng giúp đỡ người khác mà không mong đợi. • Có tinh thần trách nhiệm: Cá nhân ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và xã hội. <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những thay đổi thể hiện sự trưởng thành của bản thân.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những thay đổi thể hiện sự trưởng thành của bản thân. - Yêu cầu HS liệt kê theo các mục: + Những thay đổi trong nhận thức, suy nghĩ, nhìn nhận các sự việc từ nhiều góc độ khác nhau, biết đặt mình vào vị trí của người khác để suy nghĩ, xác định được hành vi, thói quen chưa tích cực. + Những thay đổi trong cảm xúc, thái độ bình tĩnh 9 chắn thận trọng hơn. Kiểm soát được cảm xúc tiêu cực. + Những thay đổi trong hành vi, thói quen thực hành thường xuyên hành vi tốt để hình thành thói quen, nỗ lực thay đổi thói quen chưa tốt. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những thay đổi thể hiện sự trưởng thành của bản thân. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các cá nhân trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân chia sẻ và trình bày và kết luận	để xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp. - Linh hoạt, sáng tạo để giải quyết các vấn đề gặp phải trong học tập và cuộc sống một cách hiệu quả. 2. Nhận diện những biểu hiện trưởng thành của cá nhân - Trưởng thành về thể chất: + Tăng chiều cao. + Thay đổi cân nặng. + Thay đổi giọng nói. - Trưởng thành về tâm lí: + Có ý chí và kiên định với mục tiêu đề ra. + Có đam mê riêng của cá nhân và quyết tâm theo đuổi đam mê. + Có khả năng tư duy độc lập. + Có khả năng linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống. - Trưởng thành về xã hội: + Nhận biết quyền và trách nhiệm công dân. + Có ý thức thực hiện quyền và trách nhiệm công dân của bản thân. + Chủ động thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội. + Thực hiện việc làm thể hiện quyền và trách nhiệm của bản thân trong gia đình. + Có khả năng tổ chức cuộc sống cá nhân, công việc và quản lí bản thân.
--	---

Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm của phẩm chất ý chí.

a. Mục tiêu:

- Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí.
- Chỉ ra những biểu hiện của phẩm chất ý chí.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS thảo luận, chia sẻ để có thể nhận diện biểu hiện thể hiện ý chí của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chỉ ra việc làm thể hiện ý chí của nhân vật trong tình huống sau. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận chỉ ra việc làm thể hiện ý chí của nhân vật trong tình huống sau. <i>Hồng nhận thấy năng lực ngoại ngữ của bản thân còn nhiều hạn chế, trong khi những trường đại học mà Hồng có nguyện vọng dự thi nếu đều yêu cầu tương đối cao về ngoại ngữ. Thời gian trước đây, Hồng không tập trung học ngoại ngữ nên bị hổng, nhiều kiến thức.</i> <i>Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế của gia đình không cho phép Hồng tham gia các khóa học bên ngoài. Hồng quyết tâm cải thiện kết quả học tập ngoại ngữ bằng cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch cụ thể cho từng tuần. Hồng giảm bớt những buổi đi chơi để dành thời gian tập trung học. Dù có nhiều khó khăn khi thực hiện theo kế hoạch nhưng Hồng luôn kiên trì cố gắng tiến bộ từng chút một.</i> - Các nhóm chú ý chỉ rõ, cụ thể các biểu hiện và giải thích lí do vì sao lại có những biểu hiện như vậy Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ và thảo luận nhóm + Chia sẻ thảo luận với các thành viên trong nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những biểu hiện cụ thể của phẩm chất ý chí. Nhiệm vụ 2. Thảo luận về những đặc điểm của phẩm chất, ý chí. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Chỉ ra việc làm thể hiện ý chí của nhân vật trong tình huống sau. - Xác định mục tiêu và lập kế hoạch cụ thể: Hồng nhận thức hạn chế về ngoại ngữ và quyết tâm cải thiện. Việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch cụ thể cho từng tuần là biểu hiện của ý chí mạnh mẽ và sự tự quản lí. - Giảm bớt hoạt động giải trí: Hồng tự giảm bớt những buổi đi chơi để tạo ra thời gian tập trung học. Điều này cho thấy sự quyết tâm của Hồng đối với mục tiêu học tập. - Kiên trì và cố gắng tiến bộ: Mặc dù gặp nhiều khó khăn khi thực hiện kế hoạch, Hồng vẫn kiên trì và cố gắng tiến bộ từng chút một. Điều này thể hiện sự kiên nhẫn vượt qua thách thức. - Tự quản lí học tập: Vì không có điều kiện tham gia các khóa học bên ngoài, Hồng tự quản lí học tập bằng cách xây dựng kế hoạch học tập cá nhân. Điều này là biểu hiện của sự tự chủ và ý chí tự giác. - Quyết tâm cải thiện kết quả: Hồng quyết tâm cải thiện kết quả ngoại ngữ mặc dù hạn chế trước đó. Sự quyết tâm này là động lực để vượt qua những khó khăn và đạt được mục tiêu cá nhân. 2. Thảo luận về những đặc điểm của phẩm chất, ý chí. - Biểu hiện của phẩm chất ý chí: + Xác định mục đích rõ ràng. + Độc lập ra quyết định và hành động theo quyết định.

- GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ theo nhóm, Thảo luận về những đặc điểm của phẩm chất, ý chí. - GV gợi ý: + Tính mục đích + Tính độc lập Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại HS trình bày kết quả. - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các ý mà HS đưa ra. - GV mở rộng thêm những kiến thức các đặc điểm của ý chí: + Mục tiêu rõ ràng: Người có ý chí thường có mục tiêu sống rõ ràng và luôn hướng tới nó. + Kiên trì: Không dễ dàng nản lòng, luôn tìm cách vượt qua khó khăn. + Quyết đoán: Dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm về quyết định của mình. + Sáng tạo: Luôn tìm kiếm những cách thức mới để giải quyết vấn đề. + Tự chủ: Có khả năng kiểm soát bản thân, không dễ bị tác động bởi yếu tố bên ngoài. Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những việc làm thể hiện ý chí của bản thân trong học tập và cuộc sống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ những việc làm thể hiện ý chí của bản thân trong học tập và cuộc sống. - Hướng dẫn HS chia sẻ Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành chia sẻ về những biểu hiện của ý chí và đam mê của mình Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5 HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	+ Hành động quyết đoán, kiên định thực hiện mục đích. + Kiên trì tìm cách vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. + Kiên định từ chối những hành vi trái với mục đích của bản thân. + Tự chủ, kiểm soát các hành vi, cảm xúc của bản thân. 3. Chia sẻ những việc làm thể hiện ý chí của bản thân trong học tập và cuộc sống. Những việc làm nhỏ thể hiện ý chí: - Dậy sớm để học bài: Thể hiện sự tự giác và quyết tâm. - Làm bài tập đầy đủ: Cho thấy sự nghiêm túc trong học tập. - Tham gia các câu lạc bộ: Mở rộng mối quan hệ và rèn luyện kỹ năng. - Giúp đỡ gia đình làm việc nhà: Thể hiện sự trách nhiệm. - Tập thể dục đều đặn: Giúp cơ thể khỏe mạnh và tinh thần minh mẫn. - Đọc sách thường xuyên: Mở rộng vốn kiến thức và rèn luyện tư duy. 4. Chia sẻ về những tấm gương có ý chí và bài học em nhận được từ những tấm gương đó. Thomas Edison - Bài học: Dù từng bị thầy giáo đánh giá là "quá ngu ngốc", Edison vẫn không ngừng nỗ lực, sáng tạo và cuối cùng trở thành một nhà phát minh vĩ đại. Từ đó, mình học được rằng thất bại chỉ là tạm thời, quan trọng là không bao giờ từ bỏ ước mơ. Stephen Hawking - Bài học: Bị mắc bệnh hiểm nghèo, nhưng Stephen Hawking vẫn sống một cuộc đời đầy ý nghĩa, có những đóng góp to lớn cho khoa học. Ông đã dạy mình rằng, dù gặp phải khó khăn nào, chúng ta vẫn có thể sống một cuộc sống trọn vẹn và có ý nghĩa.
--	--

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận Nhiệm vụ 4. Chia sẻ về những tấm gương có ý chí và bài học em nhận được từ những tấm gương đó. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ về những tấm gương có ý chí và bài học em nhận được từ những tấm gương đó. - Hướng dẫn HS chia sẻ Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chia sẻ về những tấm gương có ý chí và bài học mình nhận được từ những tấm gương đó. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5 HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận	Marie Curie - Bài học: Bà là một nhà khoa học nữ xuất sắc, đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và định kiến trong xã hội. Nhưng với ý chí kiên cường, bà đã đạt được những thành công vang dội. Từ đó, mình học được rằng phụ nữ hoàn toàn có thể đạt được những thành công lớn trong mọi lĩnh vực. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Bài học: Bác Hồ là một tấm gương sáng về sự kiên trì, quyết tâm và lòng yêu nước. Bác đã dành cả cuộc đời để đấu tranh cho độc lập dân tộc. Từ Bác, mình học được ý nghĩa của việc sống có lí tưởng và luôn hướng tới những điều tốt đẹp.
---	---

Hoạt động 3: Nhận diện đam mê của bản thân.

a. Mục tiêu:

- Thảo luận xác định những biểu hiện của sự đam mê của bản thân.
- Chỉ ra những biểu hiện của sự đam mê của cá nhân
- Nhận biết những khó khăn trong việc theo đuổi đam mê của bản thân và đề xuất các biện pháp để vượt qua khó khăn đó.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS thảo luận, chia sẻ để có thể nhận diện biểu hiện thể hiện ý chí của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Trao đổi về những biểu hiện của sự đam mê. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận trao đổi về những biểu hiện của sự đam mê. - Các nhóm chú ý chỉ rõ, cụ thể các biểu hiện và giải thích lí do vì sao lại có những biểu hiện như vậy Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ và thảo luận nhóm + Chia sẻ thảo luận với các thành viên trong nhóm	1. Trao đổi về những biểu hiện của sự đam mê. -Yêu thích khát khao theo đuổi một lĩnh vực nào đó. -Cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc khi được làm việc yêu thích. -Xác định được những việc cần làm để thành công trong lĩnh vực mà mình yêu thích. - Không ngừng học hỏi với niềm say mê để đạt kết quả tốt hơn. 2. Chia sẻ về những đam mê của bản thân.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những biểu hiện cụ thể của sự đam mê của cá nhân. <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về những đam mê của bản thân.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ về những đam mê của bản thân. - GV gợi ý: + Trong học tập các lĩnh vực học tập môn học yêu thích khát khao tìm hiểu. + Trong cuộc sống, các hoạt động lĩnh vực mong muốn được tham gia và cảm thấy hạnh phúc mỗi khi tham gia các hoạt động đó. + Trong định hướng nghề nghiệp nghề nghiệp, em quyết tâm theo đuổi trong tương lai. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ về những đam mê của bản thân. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại HS trình bày kết quả. - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các ý mà HS đưa ra. - GV tổng hợp lại những chia sẻ của các cá nhân <i>Nhiệm vụ 3. Trao đổi với những khó khăn trong việc theo đuổi đam mê của bản thân và đề xuất các biện pháp để vượt qua khó khăn đó.</i>	-Đam mê sáng tạo: Nhiều người đam mê vẽ tranh, viết văn, sáng tác nhạc, thiết kế đồ họa... Họ tìm thấy niềm vui trong việc tạo ra những sản phẩm mang đậm dấu ấn cá nhân. -Đam mê thể thao: Có người yêu thích bóng đá, bóng rổ, bơi lội, chạy bộ... Thể thao giúp con người rèn luyện sức khỏe, tăng cường sự dẻo dai và tinh thần đồng đội. -Đam mê khám phá: Nhiều người thích du lịch, tìm hiểu về các nền văn hóa khác nhau, khám phá những điều mới lạ. -Đam mê học hỏi: Có người đam mê khoa học, lịch sử, ngôn ngữ... Họ luôn tò mò và muốn tìm hiểu sâu hơn về thế giới xung quanh. - Đam mê giúp đỡ người khác: Nhiều người tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ những người khó khăn. Họ cảm thấy hạnh phúc khi mang lại niềm vui cho người khác. 3. Trao đổi với những khó khăn trong việc theo đuổi đam mê của bản thân và đề xuất các biện pháp để vượt qua khó khăn đó. Những Khó Khăn Thường Gặp • Áp lực từ gia đình, xã hội: Nhiều khi, đam mê của bạn lại không được gia đình hoặc xã hội ủng hộ, khiến bạn cảm thấy cô đơn và hoang mang. • Thiếu kinh phí: Để theo đuổi đam mê, bạn cần có những khoản đầu tư nhất định, mà không phải ai cũng có đủ điều kiện. • Thiếu thời gian: Công việc, học tập, các mối quan hệ xã hội... chiếm quá nhiều thời gian của bạn, khiến bạn khó có thể dành thời gian cho đam mê. • Sợ thất bại: Bạn lo lắng rằng mình sẽ không thành công, hoặc không đủ tài năng để theo đuổi đam mê. • Thiếu kiến thức và kĩ năng: Bạn chưa có đủ kiến thức và kĩ năng để
--	---

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Trao đổi với những khó khăn trong việc theo đuổi đam mê của bản thân và đề xuất các biện pháp để vượt qua khó khăn đó. - Hướng dẫn HS thực hiện Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Trao đổi với những khó khăn trong việc theo đuổi đam mê của bản thân và đề xuất các biện pháp để vượt qua khó khăn đó. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận - GV đưa ra một số gợi ý thêm: • Bắt đầu từ những điều nhỏ nhất: Đừng quá áp lực bản thân phải đạt được thành công ngay lập tức. Hãy bắt đầu từ những việc nhỏ, dần dần hoàn thiện bản thân. • Tìm kiếm sự cân bằng: Đừng quá tập trung vào đam mê mà quên đi những trách nhiệm khác trong cuộc sống. • Đừng sợ thất bại: Thất bại là điều không thể tránh khỏi. Quan trọng là bạn học được gì từ những thất bại đó. • Luôn giữ lửa đam mê: Hãy tìm cách để duy trì niềm đam mê của mình, ví dụ như đọc sách, xem phim, nghe nhạc liên quan đến đam mê.	theo đuổi đam mê một cách chuyên nghiệp. Các Biện Pháp Vượt Qua Khó Khăn • Giao tiếp với gia đình, bạn bè: Thẳng thắn chia sẻ đam mê của bạn với gia đình và bạn bè. Hãy cho họ thấy sự nghiêm túc và quyết tâm của bạn. • Lập kế hoạch tài chính: Lên kế hoạch chi tiêu hợp lý, tìm kiếm các nguồn tài trợ hoặc làm thêm để có thể theo đuổi đam mê. • Quản lý thời gian hiệu quả: Lập lịch làm việc và học tập khoa học, dành thời gian nhất định cho đam mê. • Xây dựng tinh thần lạc quan: Luôn tin vào bản thân và khả năng của mình. Hãy coi thất bại là một phần của quá trình học hỏi và trưởng thành. • Học hỏi và rèn luyện: Tham gia các khóa học, workshop, hoặc tìm kiếm những người có kinh nghiệm để học hỏi. • Tìm kiếm sự hỗ trợ: Tham gia các cộng đồng, nhóm người cùng đam mê để có thêm động lực và sự hỗ trợ.
---	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục tìm hiểu về khám phá sự đam mê của bản thân và nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân
- Xem trước nội dung hoạt động 4, 5 chủ đề 2

* * * * *

TUẦN 1: SHL
SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ CÁCH THỂ HIỆN SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA BẢN THÂN”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Sơ kết tuần. Chia sẻ về đam mê của bản thân

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau
- Đại diện một số HS chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân:

Một số biểu hiện khác của sự trưởng thành có thể kể đến:

- Biết cách tha thứ cho bản thân và người khác.
 - Biết cách học hỏi từ những sai lầm của bản thân.
 - Biết cách chấp nhận những điều không thể thay đổi.
 - Biết cách trân trọng những gì mình đang có.
 - Biết cách sống một cuộc sống trọn vẹn và hạnh phúc.
- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn
 - Cả lớp thảo luận và kết luận về những việc phải làm để rèn luyện ý chí để vượt qua chính mình tiến tới theo đuổi đam mê của bản thân

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân

TUẦN 2: SHDC

CHỦ ĐỀ “TRAO ĐỔI VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA GIỚI TRẺ HIỆN NAY VÀ NHỮNG YÊU CẦU, THÁCH THỨC MÀ XÃ HỘI HIỆN ĐẠI ĐẶT RA CHO NHỮNG NGƯỜI TRẺ TUỔI”

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trình bày trước mọi người về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.
- Tranh luận, biện luận và biết cách bảo vệ quan điểm của mình;
- Có ý thức về sự thích ứng với sự thay đổi của bản thân;

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về vấn đề sẽ tranh biện trong buổi sinh hoạt
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - " Trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi"

a) Mục tiêu:

- Trình bày trước mọi người về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.
- Tranh luận, biện luận và biết cách bảo vệ quan điểm của mình;

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Tổ chức buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.
- + HS cùng hát bài văn nghệ xen giữa chương trình
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề buổi trao đổi
- + Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video
- + HS khác lắng nghe
 - Lựa chọn một tình huống về những yêu cầu, thách thức trong xã hội mà giới trẻ gặp phải
 - Liệt kê các vấn đề có thể phát sinh trong tình huống đó.
 - Thảo luận và xác định cách ứng phó với từng vấn đề.

- Xác định các nhân vật tham gia và xây dựng lời thoại để thể hiện các cách ứng phó.
- Chuẩn bị một số câu hỏi để trao đổi:
- + *Bạn nhận định như thế nào về giới trẻ trong giai đoạn hiện nay? Theo bạn, trong giai đoạn khó khăn này, đâu là thách thức của người trẻ và họ phải làm gì?*
 - + *Nếu đặt vị trí mình là một người trẻ mới bước vào đời, bạn sẽ hành xử như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*
 - + *Theo bạn, người trẻ phải chuẩn bị gì để không bị đốn ngã?*
 - + *Bạn có nói rằng người trẻ cần phải đi tìm cho mình những năng lực mới. Vậy họ có thể tìm ở đâu?*

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc về buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức với giới trẻ trong xã hội

* * * * *

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4,5 CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Khám phá khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.
- Tìm hiểu cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ bài học biết cách nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập từ đó biết cách thích ứng với sự thay đổi và trưởng thành hơn trong cuộc sống

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn

c. Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 4 tổ tham gia trò chơi “*Ai nhanh nhất*”.

- Lần lượt các đội kể tên những đặc điểm chỉ ra một người có tư duy độc lập, yêu cầu những đặc điểm của nhóm sau không trùng với nhóm trước đó.

- Đội nào kể tên được nhiều nhất các đặc điểm, đội đó dành chiến thắng

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú, tích cực tham gia trò chơi

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 4: Khám phá khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

a. Mục tiêu:

- Chỉ ra những biểu hiện của khả năng tư duy độc lập trong học tập và cuộc sống

- Chỉ ra những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi

- Tự nhận xét, đánh giá khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi của bản thân

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS có thể nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Thảo luận với những biểu hiện của khả năng tư duy độc lập trong học tập và cuộc sống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm về những biểu hiện của khả năng tư duy độc lập trong học tập và cuộc sống. + Thực hiện các nhiệm vụ học tập. + Tham gia các cuộc tranh biện thảo luận Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	1. Thảo luận với những biểu hiện của khả năng tư duy độc lập trong học tập và cuộc sống. - Thực hiện các nhiệm vụ học tập. • Suy nghĩ chín chắn kĩ. lường trước các vấn đề, tình huống gặp phải. • Tập trung suy nghĩ, tìm hướng giải quyết mới. • Tự nghiên cứu tự tìm tòi để đưa ra cách giải quyết tối ưu. • Tin tưởng và các quyết định của bản thân.,

- GV mời đại diện các nhóm trình bày về những biểu hiện của khả năng tư duy độc lập trong học tập và cuộc sống. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. <i>Nhiệm vụ 2. Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi. - GV gợi ý: + Nhận diện được. Những yêu cầu của hoàn cảnh, môi trường mới. + Nhanh chóng hòa nhập, thích ứng với hoàn cảnh và môi trường mới. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức <i>Nhiệm vụ 3. Nhận xét, đánh giá khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi của bản thân.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Nhận xét, đánh giá khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi của bản thân. - GV gợi ý: + Xác định những tình huống thay đổi cần đến khả năng tư duy độc lập và thích ứng + Chia sẻ, các em đã thực hiện để thể hiện khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi + Nêu kết quả đã đạt được và tự nhận xét về khả năng tư duy độc lập thích ứng với sự thay đổi của Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	• Không bị chi phối bởi những ý kiến khác nhau của các bạn. • ... - Tham gia các cuộc tranh biện thảo luận. • Đưa ra các ý kiến dựa trên sự đánh giá, phân tích, suy ngẫm của bản thân. • Lập luận, để bảo vệ ý kiến của bản thân. • Có chính kiến không bị phụ thuộc vào ý kiến của số đông. 2. Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi. - Nhận diện được. Những yêu cầu của hoàn cảnh, môi trường mới. - Nhanh chóng hòa nhập, thích ứng với hoàn cảnh và môi trường mới. - Hợp tác tốt được với mọi người. - Có khả năng tiếp nhận, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề phát sinh. - Nhận biết được những đặc điểm mới, khác biệt so với trước kia qua quan sát và giao tiếp. - Bình tĩnh chấp nhận sự thay đổi. - Sẵn sàng học hỏi và thay đổi quan điểm, thói quen cũ của bản thân để phù hợp với hoàn cảnh. - Dự đoán tình huống có thể xảy ra nếu không thay đổi hành vi. - Xác định những điều cần điều chỉnh hoặc bổ sung trong hành vi, trong nhận thức của bản thân. - Lựa chọn những điều cần ưu tiên thay đổi. - Tìm cách điều chỉnh hoặc thay đổi hành vi phù hợp với yêu cầu mới. - Chủ động tham gia các hoạt động cộng đồng và thiết lập quan hệ thân thiện với người xung quanh.
---	---

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Nhận xét, đánh giá khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi của bản thân. - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức	- Chủ động học hỏi và tìm hiểu những điều mới để tìm cách ứng xử, thích nghi với sự thay đổi. - Thể hiện thái độ và suy nghĩ tích cực về những điều khác biệt đó. - Đánh giá sự điều chỉnh xem đã phù hợp/chưa phù hợp với sự thay đổi. 3. Nhận xét, đánh giá khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi của bản thân. + Xác định những tình huống thay đổi cần đến khả năng tư duy độc lập và thích ứng + Chia sẻ, các em đã thực hiện để thể hiện khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi + Nêu kết quả đã đạt được và tự nhận xét về khả năng tư duy độc lập thích ứng với sự thay đổi của
---	--

Hoạt động 5: Tìm hiểu các điều chỉnh cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

a. Mục tiêu:

- Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau

- Xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS biết cách thể hiện diện khả năng thích ứng với sự thay đổi

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau Gợi ý. • Nhận diện những tình huống cần điều chỉnh cảm xúc.	1. Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau • Nhận diện những tình huống cần điều chỉnh cảm xúc. • Chấp nhận cảm xúc của bản thân và tìm cách để vượt qua. • Giữ bình tĩnh khi giao tiếp. • Suy nghĩ theo hướng tích cực. • Chia sẻ cảm xúc, câu chuyện với những người mà mình tin tưởng.

• Chấp nhận cảm xúc của bản thân và tìm cách để vượt qua. • Giữ bình tĩnh khi giao tiếp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4 + HS thảo luận nhóm: Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những các xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ tình huống cụ thể mà em đã điều chỉnh cảm xúc phù hợp và ứng xử hợp lý.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ tình huống cụ thể mà em đã điều chỉnh cảm xúc phù hợp và ứng xử hợp lý. - GV gợi ý: + Câu chuyện + Cách mình xử lý + Kết quả + Bài học rút ra Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ tình huống cụ thể mà em đã điều chỉnh cảm xúc phù hợp và ứng xử hợp lý. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại 3-5HS chia sẻ trước lớp - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.	• Động viên, khích lệ bản thân và người khác. 2. Chia sẻ tình huống cụ thể mà em đã điều chỉnh cảm xúc phù hợp và ứng xử hợp lý. Trong một buổi thảo luận nhóm, mình có một ý tưởng mà mình nghĩ là rất hay. Tuy nhiên, khi đưa ra ý kiến, một thành viên khác lại phản đối gay gắt và cho rằng ý tưởng của mình không khả thi. Lúc đó, mình cảm thấy rất tức giận và muốn tranh cãi để bảo vệ ý tưởng của mình. Nhưng rồi mình đã kịp thời dừng lại và suy nghĩ lại. Cách mình điều chỉnh: • Nhận biết cảm xúc: Đầu tiên, mình nhận ra rằng mình đang cảm thấy tức giận và muốn phản ứng lại một cách tiêu cực. • Tìm hiểu nguyên nhân: Mình cố gắng hiểu lý do tại sao người kia lại phản đối ý tưởng của mình. Có thể họ có những quan điểm khác hoặc những thông tin mà mình chưa biết. • Điều chỉnh suy nghĩ: Thay vì tập trung vào việc bảo vệ ý tưởng của mình, mình cố gắng lắng nghe ý kiến của người khác và tìm kiếm những điểm chung. • Ứng xử phù hợp: Thay vì tranh cãi, mình đã chọn cách đặt câu hỏi để hiểu rõ hơn về quan điểm của người kia và cùng nhau tìm ra giải pháp tốt nhất. Kết quả: Cuối cùng, chúng mình đã cùng nhau đưa ra một ý tưởng mới, kết hợp những điểm mạnh của cả hai ý tưởng ban đầu. Nhờ đó, buổi thảo luận trở nên hiệu quả hơn và mình cũng học được cách lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác. Bài học rút ra: • Nhận biết cảm xúc: Khi cảm thấy tức giận hoặc khó chịu, hãy cố gắng xác định cảm xúc đó. • Tìm hiểu nguyên nhân: Tìm hiểu lý do tại sao mình lại có cảm xúc như vậy và tại sao người khác lại hành động như vậy.
--	--

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết hoạt động	• Điều chỉnh suy nghĩ: Thay đổi cách suy nghĩ về tình huống để có cách ứng xử phù hợp hơn. • Lắng nghe và tôn trọng người khác: Mọi người đều có những quan điểm khác nhau, hãy lắng nghe và tôn trọng ý kiến của họ. • Tìm kiếm giải pháp chung: Cùng nhau tìm ra giải pháp tốt nhất cho mọi người.
---	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt việc thực hiện kế hoạch mình đã xây dựng
- Xem trước nội dung hoạt động 6,7,8 chủ đề 2.

TUẦN 2: SHL –

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ CÁCH ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN VÀ ỨNG XỬ HỢP LÍ TRONG NHỮNG TÌNH HUỐNG GIAO TIẾP KHÁC NHAU”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau”

a) Mục tiêu: HS chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau

+ Nhận biết cảm xúc:

- Quan sát cơ thể: Khi cảm xúc thay đổi, cơ thể chúng ta cũng có những phản ứng khác nhau. Hãy chú ý đến nhịp tim, hơi thở, hoặc các biểu hiện trên khuôn mặt để nhận biết cảm xúc của mình.
- Ghi nhật ký: Viết nhật ký mỗi ngày để theo dõi và hiểu rõ hơn về cảm xúc của bản thân.
- Thở sâu: Khi cảm thấy căng thẳng hoặc tức giận, hãy thử hít thở sâu để làm dịu cơ thể và tâm trí.

+ Lắng nghe tích cực:

- Tập trung vào người nói: Duy trì giao tiếp bằng mắt, gật đầu và đưa ra những phản hồi tích cực để cho người khác biết bạn đang lắng nghe.
- Tránh ngắt lời: Đợi đến khi người khác nói xong mới đưa ra ý kiến của mình.
- Đặt câu hỏi: Đặt những câu hỏi mở để hiểu rõ hơn về quan điểm của người khác.

+ Xác định mục tiêu giao tiếp:

- Hiểu rõ mục đích: Trước khi bắt đầu một cuộc trò chuyện, hãy xác định rõ mục tiêu mà bạn muốn đạt được.
- Lựa chọn ngôn ngữ phù hợp: Sử dụng ngôn ngữ phù hợp với từng đối tượng và từng hoàn cảnh.
- Tập trung vào thông điệp: Truyền đạt thông điệp của mình một cách rõ ràng và ngắn gọn.

+ Điều chỉnh ngôn ngữ cơ thể:

- Ngồi thẳng lưng: Tạo cảm giác tự tin và chuyên nghiệp.
 - Tránh cử chỉ tay chân quá nhiều: Có thể gây mất tập trung cho người nghe.
 - Mỉm cười: Tạo không khí thoải mái và thân thiện.
- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân và ứng xử hợp lý trong những tình huống giao tiếp khác nhau
- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

TUẦN 3: SHDC**DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA HỨNG THÚ, SỞ TRƯỞNG ĐẾN ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP TRONG TƯƠNG LAI CỦA GIỚI TRẺ****I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định những ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai của giới trẻ

II. CHUẨN BỊ**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn
- Mời một số tấm gương trong khởi nghiệp thành công ở trong và ngoài nhà trường để HS giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi cốt lõi dành cho khách mời, ví dụ:
 - + *Theo anh/ chị/ bạn hứng thú và sở thích có mối quan hệ như thế nào đến lựa chọn nghề nghiệp*
 - + *Khi lựa chọn nghề nghiệp mà không dựa trên sở thích và hứng thú thì có thể thành công hay không?*
 - + *Ngoài tâm huyết của bản thân, anh/ chị/ bạn đã nỗ lực như thế nào khi khởi nghiệp?*
 - + *Anh/ chị/ bạn đã bao giờ cảm thấy công việc hiện tại không phù hợp với sở thích của mình không?*
 - + *Anh/ chị/ bạn cho biết hiệu quả của công việc lựa chọn nghề nghiệp không dựa trên năng lực, sở trường và hứng thú?*
 - + ...
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để dẫn cho các khách mời và khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).
- Trang trí phòng buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu.
- Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu.
- Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch

a) Mục tiêu:

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch
- Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT lần lượt giới thiệu các đội tham luận để trao đổi trong diễn đàn
- NDCT giới thiệu khách mời của diễn đàn
- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị.

- NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.
- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.
- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của chương trình
- Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi và thảo luận, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm
- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia diễn đàn

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau diễn đàn

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc khi tham gia diễn đàn trao đổi về ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai của giới trẻ

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 6, 7, 8 CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thể hiện sự trưởng thành của bản thân
- Rèn luyện phẩm chất ý chí và theo đuổi đam mê
- Rèn luyện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thể hiện sự tự tin theo đuổi đam mê của bản thân và rèn luyện khả năng tư duy độc lập

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video: <https://www.youtube.com/watch?v=v7ApViKmh3g>

- GV đặt câu hỏi: Video nói về vấn đề gì? Em thấy vấn đề video nói đến có tầm quan trọng như thế nào trong bối cảnh hiện nay?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học:

Bối rối trước thông tin ngành học khi bằng đại học chưa thể quyết định việc làm đã trở thành nội dung chủ đề, đứng đầu xu hướng bàn luận của giới trẻ. Ngay tại Việt Nam, không ít học sinh cuối cấp tỏ ra bối rối khi đây là thời gian cao điểm chọn trường chọn ngành để theo học với mong muốn một công việc phù hợp trong tương lai.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM KẾT NỐI

Hoạt động 6: Thể hiện sự trưởng thành của bản thân.

a. Mục tiêu:

- Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong các tình huống cụ thể

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS biết cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong các tình huống sau: Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong các tình huống sau: + TH1: Mai có tình cảm với một bạn khác giới trong lớp. Bố mẹ rất phản đối chuyện này và tỏ thái độ gay gắt. Nếu là Mai, em sẽ làm gì? + TH2: Hoàn cảnh kinh tế gia đình Khang rất khó khăn nhiều lần Khang đã nghĩ đến việc nghỉ học để giảm bớt gánh nặng chi phí cho	1. Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong các tình huống sau: Tình huống 1: Tìm hiểu nguyên nhân: Mai bắt đầu bằng việc tìm hiểu nguyên nhân mà bố mẹ phản đối mối quan hệ của cô. Cô có thể thảo luận và lắng nghe để hiểu rõ hơn về quan điểm của họ. Chấp nhận ý kiến và hiểu biết: Mai hiểu rằng bố mẹ có quan điểm khác với cô và chấp nhận sự đa dạng ý kiến. Cô không phải làm thay đổi họ mà tập trung vào việc hiểu rõ và chấp nhận. Thể hiện tình cảm và trung thực: Mai mở lời và chia sẻ với bố mẹ về tình cảm của mình. Cô thể hiện tình cảm của mình một cách trung thực và chân thành, giải thích lí do mà cô cảm thấy quan trọng. Kiên nhẫn và tôn trọng: Trong quá trình thảo luận, Mai giữ thái độ kiên nhẫn và tôn trọng, dù cho có những ý kiến khác biệt. Cô thể truyền đạt sự trưởng

bố mẹ. Nếu là Khang, em sẽ làm gì? + TH3: Gần đây, Huy mãi chơi điện tử nên kết quả học tập sa sút so với các giai đoạn trước. Các kỳ thi quan trọng đang ngày một đến gần khiến Huy lo lắng. Nếu là Huy, em sẽ làm gì? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lý tình huống - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã thể hiện sự trưởng thành của bản thân.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã thể hiện sự trưởng thành của bản thân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã thể hiện sự trưởng thành của bản thân.	thành bằng cách đối diện với khó khăn một cách nhẹ nhàng. Tìm kiếm hỗ trợ ngoại viện: Nếu tình huống không thể giải quyết được bằng cách nội tâm, Mai có thể tìm kiếm sự hỗ trợ ngoại viện, chẳng hạn như từ người hướng dẫn học tập, người lớn có kinh nghiệm, hoặc tư vấn tâm lý. Chấp nhận quyết định: Nếu cuộc trao đổi và thảo luận không đưa ra kết quả tích cực, Mai có thể phải chấp nhận quyết định của bố mẹ và tìm cách xây dựng mối quan hệ tích cực mà không làm tổn thương quá mức. Tập trung vào sự phát triển cá nhân: Quan trọng nhất, Mai tập trung vào sự phát triển cá nhân và hạnh phúc của mình. Cô có thể thể hiện sự trưởng thành bằng cách tiếp tục xây dựng sự độc lập và tự chủ trong cuộc sống. Tình huống 2: Tìm hiểu thêm về tình hình gia đình: Khang có thể tìm hiểu thêm về tình hình kinh tế gia đình bằng cách trò chuyện với bố mẹ và hiểu rõ hơn về những khó khăn và áp lực mà họ đang phải đối mặt. Thảo luận với gia đình: Khang có thể mở cuộc thảo luận với gia đình để chia sẻ cảm xúc và ý kiến của mình về việc nghỉ học. Việc trò chuyện có thể giúp gia đình hiểu rõ hơn về quyết định của Khang. Tìm kiếm giải pháp khác: Thay vì nghỉ học, Khang có thể tìm kiếm giải pháp khác như xin học bổng, tham gia các chương trình hỗ trợ học sinh sinh viên, hoặc tìm kiếm cơ hội làm thêm để giúp giảm áp lực tài chính cho gia đình mà không cần phải nghỉ học. Thảo luận với trường học: Khang có thể thảo luận với giáo viên hoặc người quản lý trường học để tìm hiểu về các tùy chọn hỗ trợ hoặc chương trình giảm học phí có thể áp dụng cho tình hình gia đình của mình. Xem xét tình hình nghỉ học tạm thời: Nếu không có giải pháp nào khác, Khang có thể xem xét việc nghỉ học tạm thời và tập trung vào việc kiếm sống để giúp gia đình. Tuy nhiên, cần đảm bảo rằng quyết định này được thảo luận và đưa ra một cách chín chắn. Lập kế hoạch tương lai: Khang có thể lập kế hoạch cho tương lai bằng cách xác định mục tiêu học tập và
--	---

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại 3-5HS trình bày kế hoạch của mình - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết hoạt động	nghe nghiệp, để khi gia đình có điều kiện tốt hơn, Khang có thể quay lại học tập mà không làm mất liên kết với học vấn. Giữ tâm lý lạc quan: Trong quá trình đối mặt với khó khăn, Khang cần giữ tâm lý lạc quan và tìm sự hỗ trợ từ bạn bè, gia đình, hoặc người thầy cô để vượt qua thời kỳ khó khăn này một cách tích cực. Tình huống 3: Phân tích tình huống: • Nguyên nhân: Huy dành quá nhiều thời gian cho việc chơi game, dẫn đến xao nhãng việc học tập. • Hậu quả: Kết quả học tập giảm sút, gây lo lắng và áp lực trước các kỳ thi quan trọng. • Cảm xúc của Huy: Có thể Huy đang cảm thấy bối rối, lo lắng, thậm chí có chút hối hận. Nếu là Huy, em sẽ làm gì? - Nhận thức rõ vấn đề: + Thừa nhận: Huy cần thừa nhận rằng việc chơi game quá nhiều đang ảnh hưởng đến học tập của mình. + Xác định mục tiêu: Huy cần đặt ra mục tiêu rõ ràng về việc cải thiện kết quả học tập. - Lập kế hoạch cụ thể: + Giảm thời gian chơi game: Dần dần giảm thời gian chơi game, có thể bắt đầu bằng việc đặt ra giới hạn thời gian mỗi ngày. + Lên lịch học tập: Lập một lịch học tập khoa học, phân chia thời gian cho từng môn học. + Tìm một nơi học tập yên tĩnh: Chọn một góc học tập riêng, không có sự xao nhãng. - Tìm kiếm sự giúp đỡ: + Chia sẻ với bố mẹ, thầy cô: Nói chuyện với bố mẹ và thầy cô về tình hình của mình để được động viên và hỗ trợ. + Hỏi bạn bè: Hỏi những bạn học giỏi về cách học hiệu quả. - Thay đổi thói quen: + Tìm những sở thích khác: Tham gia các hoạt động thể thao, câu lạc bộ để giải tỏa căng thẳng và có thêm bạn bè. + Giữ gìn sức khỏe: Ngủ đủ giấc, ăn uống điều độ để có một cơ thể khỏe mạnh và tinh thần minh mẫn.
---	---

	- Khen thưởng bản thân: Khi đạt được mục tiêu nhỏ, hãy tự thưởng cho mình để có thêm động lực. 2. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã thể hiện sự trưởng thành của bản thân. Hồi năm lớp 9, mình và bạn thân xảy ra một mâu thuẫn khá lớn. Cả hai đều cố chấp và không chịu nhường nhịn nhau, dẫn đến việc chúng mình không nói chuyện với nhau trong một thời gian dài. Lúc đầu, mình cảm thấy rất buồn và giận dữ, muốn tìm cách để bạn ấy phải xin lỗi mình trước. Tuy nhiên, sau một thời gian suy nghĩ, mình nhận ra rằng việc giữ mối quan hệ bạn bè tốt đẹp quan trọng hơn rất nhiều so với việc ai đúng ai sai. Cách mình giải quyết: Mình đã chủ động tìm đến bạn ấy để nói chuyện. Mình bắt đầu bằng việc xin lỗi vì những điều mà mình đã làm sai, sau đó mình cũng thẳng thắn bày tỏ cảm xúc của mình. Mình lắng nghe bạn ấy chia sẻ quan điểm của bạn ấy và cố gắng hiểu rõ hơn về góc nhìn của bạn ấy. Cuối cùng, chúng mình đã cùng nhau tìm ra cách giải quyết và làm lành. Điều mình học được: Qua tình huống này, mình nhận ra rằng: • Sự trưởng thành không chỉ là về tuổi tác mà còn là về cách chúng ta xử lý các mối quan hệ: Thay vì cố chấp và bảo vệ cái tôi của mình, mình đã chọn cách nhường nhịn và lắng nghe để giữ gìn tình bạn. • Giao tiếp cởi mở và chân thành là rất quan trọng: Việc thẳng thắn chia sẻ cảm xúc và lắng nghe người khác giúp mình giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả. • Không ai là hoàn hảo: Mình cũng mắc sai lầm và cần phải học cách tha thứ cho bản thân và người khác.
--	---

Hoạt động 7: Rèn luyện phẩm chất ý chí và theo đuổi đam mê

a. Mục tiêu:

- Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó.
- HS biết cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS biết cách rèn luyện ý chí và theo đuổi đam mê của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Trao đổi về cách rèn luyện phẩm chất ý chí. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm thảo luận để trao đổi về cách rèn luyện phẩm chất ý chí. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Thảo luận để trao đổi về cách rèn luyện phẩm chất ý chí. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận Nhiệm vụ 2. Đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện phẩm chất ý chí và quyết tâm theo đuổi đam mê Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống + TH1: An luôn nâng cao sức khỏe thể lực và cải thiện vóc dáng của bản thân bằng việc chạy bộ mỗi ngày. Tuy nhiên, gần đây có nhiều ngày thời tiết bất lợi, bạn bè An cũng hay rủ đi chơi. + TH2: Linh rất đam mê hội họa nên thường dành nhiều thời gian để vẽ và xem các buổi triển lãm tranh. Tuy nhiên, bố mẹ Linh không ủng hộ vì cho rằng điều này ảnh hưởng đến việc học tập, hơn nữa đây không phải lĩnh vực mà Linh sẽ phát triển nghề nghiệp sau này vì vậy không nên tốn nhiều thời gian. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lý tình huống - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	1. Trao đổi về cách rèn luyện phẩm chất ý chí. - Xác định mục tiêu rõ ràng, chia nhỏ mục tiêu để bảo đảm thực hiện có kết quả. - Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, hợp lí. - Kiểm soát cảm xúc tiêu cực, lưu diễn cảm xúc tích cực. - Kiểm soát hành vi không có lợi cho việc thực hiện mục tiêu. - Học hỏi những người có chung mục tiêu và quan điểm trong học tập, trong cuộc sống. - Nỗ lực tìm cách vượt qua khó khăn, thờ thối trong quá trình thực hiện mục tiêu 2. Đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện phẩm chất ý chí và quyết tâm theo đuổi đam mê Tình huống 1: Tình Huống: Gần đây, thời tiết không thuận lợi cho việc chạy bộ của An, và bạn bè thường rủ An đi chơi. Phản ứng cảm xúc ban đầu: An có thể cảm thấy thách thức và buồn vì thời tiết không phù hợp với lịch trình tập luyện của mình. Hiểu rõ mục tiêu cá nhân: An nên nhắc nhở bản thân về mục tiêu cá nhân của mình là nâng cao sức khỏe và cải thiện vóc dáng, điều này giúp An duy trì đam mê và quyết tâm. Thể hiện ý chí và quyết tâm: An có thể thể hiện ý chí và quyết tâm bằng cách tìm kiếm giải pháp để tập luyện trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như tập trong phòng hoặc chọn những hoạt động thể lực khác. Giao tiếp với bạn bè: An có thể chia sẻ với bạn bè về mục tiêu cá nhân của mình và lí do tại sao An quyết tâm duy trì lịch trình tập luyện.

- GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận <i>Nhiệm vụ 3. Thực hành rèn luyện phẩm chất ý chí và nuôi dưỡng đam mê của em trong học tập và trong cuộc sống.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS: Thực hành rèn luyện phẩm chất ý chí và nuôi dưỡng đam mê của em trong học tập và trong cuộc sống. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS: Thực hành rèn luyện phẩm chất ý chí và nuôi dưỡng đam mê của em trong học tập và trong cuộc sống. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV yêu cầu HS chuẩn bị kết quả để chia sẻ với thầy cô và các bạn - Những điều rút ra su khi thực hiện Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận <i>Nhiệm vụ 4. Chia sẻ kết quả rèn luyện</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4 + chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập	Đề xuất lịch trình thay thế: An có thể đề xuất lịch trình hoạt động thể lực thay thế, chẳng hạn như tham gia các lớp thể dục trong nhà hoặc tìm kiếm các hoạt động khác có thể thay thế chạy bộ. Kiên nhẫn và linh hoạt: An cần kiên nhẫn và linh hoạt trong việc điều chỉnh lịch trình tập luyện theo điều kiện thời tiết và các sự kiện xã hội mà bạn bè tổ chức. Tạo điểm nhấn cho sức khỏe: An có thể nhìn nhận việc tập luyện là một điểm nhấn cho sức khỏe và hạnh phúc của bản thân, điều này giúp An duy trì động lực và quyết tâm. Tình huống 2: Phản ứng cảm xúc ban đầu: Linh có thể cảm thấy thất vọng khi bố mẹ không ủng hộ đam mê của mình. Hiểu rõ quan điểm của bố mẹ: Linh cần dành thời gian để hiểu rõ hơn về quan điểm của bố mẹ và tìm hiểu vì sao họ có lo ngại về ảnh hưởng đến học tập và sự nghiệp sau này. Thảo luận và chia sẻ: Linh có thể thảo luận với bố mẹ về đam mê của mình, chia sẻ vì sao nghệ thuật quan trọng đối với Linh và làm thế nào nó có thể đóng góp vào sự phát triển cá nhân. Mục tiêu nghề nghiệp: Linh nên chia sẻ với bố mẹ về kế hoạch nghề nghiệp của mình và làm thế nào đam mê hội họa có thể kết hợp với mục tiêu sự nghiệp của cô. Lập kế hoạch quản lý thời gian: Linh có thể đề xuất lập kế hoạch quản lý thời gian hiệu quả để có thể cân bằng giữa học tập và đam mê hội họa mà không làm ảnh hưởng đến hiệu suất học tập. Thể hiện tính tự chủ và trách nhiệm: Linh có thể thể hiện tính tự chủ và trách nhiệm bằng cách tự quản lý thời gian một cách hiệu quả và đảm bảo rằng công việc học tập vẫn được ưu tiên.
---	--

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc	Thực hiện đam mê theo cách tự chủ: Nếu việc hội họa không ảnh hưởng đến học tập và mục tiêu nghề nghiệp, Linh có thể thực hiện đam mê của mình theo cách tự chủ và đồng thời chứng minh được rằng cô có khả năng quản lí thời gian của mình. Tìm kiếm sự hỗ trợ ngoại viện: Linh có thể tìm sự hỗ trợ từ người hướng dẫn nghệ thuật hoặc giáo viên để chứng minh rằng việc thực hiện đam mê nghệ thuật cũng có thể là một hình thức phát triển kĩ năng và tư duy sáng tạo. 3. Thực hành rèn luyện phẩm chất ý chí và nuôi dưỡng đam mê của em trong học tập và trong cuộc sống. 4. Chia sẻ kết quả rèn luyện - Xây dựng những thói quen tốt thông qua một quá trình nỗ lực với ý chí bền bỉ - Tự khen thưởng nỗ lực của mình khi hoàn thành một mục tiêu hoặc vượt qua một thử thách - Suy nghĩ tích cực về bản thân mình, tự tin rằng bản thân mình làm được - Dành thời gian nghỉ ngơi để phục hồi năng lượng, giải tỏa căng thẳng và duy trì sức khỏe
--	---

Hoạt động 8: Rèn luyện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi.

a. Mục tiêu:

- HS biết cách rèn luyện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: Kết quả rèn luyện của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Trao đổi về cách rèn luyện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Trao đổi về cách rèn luyện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. - Chủ động tìm kiếm thông tin về các vấn đề cần giải quyết.

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trao đổi về cách rèn luyện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm cùng tranh biện - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV bổ sung: Rèn Luyện Tư Duy Độc Lập • Đặt câu hỏi: Hãy luôn đặt câu hỏi về mọi thứ xung quanh. Đừng ngại thắc mắc và tìm kiếm câu trả lời. • Tìm kiếm nhiều nguồn thông tin: Đọc sách, báo, tạp chí, xem phim, nghe nhạc... từ nhiều nguồn khác nhau để có cái nhìn đa chiều về vấn đề. • Suy nghĩ phản biện: Đừng vội vàng đồng ý với bất kỳ ý kiến nào. Hãy phân tích, đánh giá và đưa ra quan điểm của riêng mình. • Thử nghiệm và sáng tạo: Đừng sợ thất bại, hãy mạnh dạn thử nghiệm những ý tưởng mới. • Học hỏi từ những người khác: Giao tiếp với nhiều	• Học cách tự đưa ra quyết định theo quan điểm của bản thân. • Tham gia các hoạt động hùng biện tranh biện để học hỏi cách lập luận chặt chẽ của người khác. - Rèn luyện khả năng thích ứng với sự thay đổi. • Xác định tâm thế vững vàng trước những thay đổi của cuộc sống. • Tham gia tích cực vào các hoạt động và thử thách mới. • Chủ động kết nối hợp tác với mọi người. 2. Đóng vai thể hiện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi trong những tình huống sau. <u>Tình huống 1:</u> Phản ứng cảm xúc ban đầu: Hoàng có thể cảm thấy thất vọng và tức giận vì không có sự đồng thuận với ý kiến của mình. Giữ tinh thần tích cực: Trước hết, Hoàng cần giữ tinh thần tích cực và không để cảm xúc tiêu cực chi phối tư duy và hành động của mình. Lắng nghe và hiểu ý kiến khác biệt: Hoàng cần lắng nghe ý kiến của nhóm và cố gắng hiểu rõ hơn về quan điểm của họ. Có thể có thông tin quan trọng mà Hoàng chưa nắm bắt, chấp nhận sự khác biệt ý kiến và nhận thức rằng mọi người có quan điểm và hiểu biết khác nhau Đề xuất các sửa đổi: Nếu có thông tin mới hoặc các lập luận mạnh mẽ hơn, Hoàng có thể đề xuất các sửa đổi để làm cho ý kiến của mình trở nên thuyết phục hơn. Tìm kiếm hỗ trợ bổ sung: Nếu cần thiết, Hoàng có thể tìm kiếm hỗ trợ từ nguồn thông tin bổ sung hoặc chuyên gia để minh chứng cho ý kiến của mình. Thể hiện linh hoạt và sẵn sàng học hỏi: Hoàng có thể thể hiện sự linh hoạt và sẵn sàng học hỏi từ ý kiến của người khác, làm cho mình trở nên mạnh mẽ và chín chắn trong quá trình thảo luận. Giữ mối quan hệ tích cực: Quan trọng nhất, Hoàng cần giữ mối quan hệ tích cực với các thành viên trong nhóm. Điều này có thể giúp tạo ra môi trường làm việc tích cực và xây dựng sự hỗ trợ trong tương lai. <u>Tình huống 2:</u>
--	--

người, lắng nghe ý kiến của họ để mở rộng tầm nhìn.

Rèn Luyện Khả Năng Thích Ứng

- **Chấp nhận thay đổi:** Thay đổi là điều không thể tránh khỏi. Hãy đón nhận thay đổi như một cơ hội để học hỏi và phát triển.
- **Lập kế hoạch linh hoạt:** Đừng quá cứng nhắc với kế hoạch đã đặt ra. Hãy sẵn sàng điều chỉnh khi cần thiết.
- **Học hỏi những kỹ năng mới:** Luôn tìm kiếm cơ hội để học hỏi những kỹ năng mới, giúp bạn thích nghi với những tình huống mới.
- **Thay đổi thói quen:** Thử làm những điều mới mẻ để thoát khỏi vùng an toàn.
- **Tập trung vào giải pháp:** Khi gặp khó khăn, hãy tập trung vào việc tìm giải pháp thay vì than vãn.

Nhiệm vụ 2. Đóng vai thể hiện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi trong những tình huống sau.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 3 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống

+ **TH1:** Trong một buổi làm việc nhóm, ý kiến của Hoàng không được mọi người đồng tình mặc dù Hoàng đã tìm hiểu kỹ lưỡng và đưa ra những lập luận. Nhiều thành viên trong nhóm cho rằng ý kiến của Hoàng là khó khả thi vì thiếu cơ sở khoa học và thực tiễn. Nếu là Hoàng, em sẽ ứng xử thế nào với các bạn trong nhóm để thể hiện khả năng tư duy độc lập của bản thân?

Hiểu rõ thay đổi: Hùng cần dành thời gian để hiểu rõ về những thay đổi cụ thể trong quy chế tuyển sinh của trường X, đặc biệt là yêu cầu đạt điểm cao ở tất cả các môn trong tổ hợp xét tuyển.

Đánh giá kỹ năng và điểm mạnh: Hùng nên đánh giá kỹ năng và điểm mạnh của mình trong từng môn học để xem liệu có cơ hội cải thiện và đạt điểm cao hay không.

Lên kế hoạch học tập: Nếu có khả năng cải thiện điểm, Hùng cần lên kế hoạch học tập có tổ chức và hệ thống để đảm bảo đạt được kết quả tốt.

Tìm kiếm hỗ trợ: Hùng có thể tìm kiếm sự hỗ trợ từ giáo viên, gia đình, hoặc người hướng dẫn để có những chiến lược học tập hiệu quả.

Khám phá tùy chọn khác: Nếu khả năng cải thiện điểm không cao, Hùng có thể khám phá các tùy chọn khác trong quy chế tuyển sinh, chẳng hạn như các chương trình chuyển tiếp, hoặc tìm hiểu về các ngành học liên quan mà yêu cầu ít môn học cụ thể. Hoặc Hùng nên tìm hiểu về các trường đại học khác có chương trình học phù hợp với mong muốn và kỹ năng của mình

Xây dựng kế hoạch b: Dựa trên thông tin thu thập được, Hùng cần xây dựng một kế hoạch B hoặc các phương án dự phòng để không phụ thuộc hoàn toàn vào một trường duy nhất.

Thiết lập mục tiêu và động lực: Hùng cần thiết lập mục tiêu học tập cụ thể và tìm nguồn động lực để vượt qua những thách thức trong quá trình chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh.

Tư duy linh hoạt và tự tin:

Cuối cùng, Hùng cần phải có tư duy linh hoạt và tự tin để đối mặt với sự thay đổi, và tin rằng sẽ có cách giải quyết phù hợp cho tình huống của mình.

Tình huống 3:

Tạo mối quan hệ tại nơi mới: Lan có thể tham gia các hoạt động cộng đồng, như câu lạc bộ, sự kiện hàng xóm hoặc các buổi gặp mặt để tạo mối quan hệ mới và nhanh chóng làm quen với cộng đồng mới.

Giao tiếp với bạn bè tại trường: Lan có thể tích cực giao tiếp với các bạn học mới tại trường, tham gia các hoạt động nhóm, và tìm hiểu về đời sống học thuật và văn hóa tại trường mới.

+ **TH2:** Hùng luôn mơ ước được học ở trường đại học X sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, từ kỳ thi năm trước thì trường X có những thay đổi trong quy chế tuyển sinh, đòi hỏi các thí sinh phải đạt điểm cao ở tất cả các môn trong tổ hợp xét tuyển. Hùng thấy bối rối và lo lắng vì hiện tại Hùng chưa tốt một trong các môn tổ hợp xét tuyển của trường. Nếu là Hùng, em sẽ làm gì để thích ứng với sự thay đổi trong định hướng học tập?

+ **TH3:** Mẹ Lan thay đổi vị trí công tác nên cả nhà chuyển chỗ ở. Tại nơi ở mới, Lan chưa quen biết ai và mọi thứ đều xa lạ. Hơn nữa, từ nhà tới trường mới, Lan phải di chuyển bằng xe buýt. Trường mới, bạn mới cũng khiến Lan có nhiều bỡ ngỡ và lo lắng. Nếu là Lan, em sẽ thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi về hoàn cảnh, môi trường sống như thế nào?

+ **TH4:** Trà được giao nhiệm vụ học tập khó. Vì vậy, Trà gặp một số bạn để xin ý kiến. Tuy nhiên, ý kiến góp ý của các bạn theo hướng khác nhau khiến Trà thêm bối rối. Nếu là Trà em sẽ làm gì để thể hiện khả năng tự duy độc lập của mình khi được giao nhiệm vụ học tập?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện

- HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lý tình huống

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

Tìm hiểu về điều kiện giao thông: Lan cần tìm hiểu về hệ thống giao thông tại địa điểm mới, đặc biệt là cách di chuyển bằng xe buýt từ nhà đến trường. Có thể thảo luận với người lớn hoặc bạn bè để đảm bảo việc đi lại thuận tiện và an toàn.

Sử dụng công nghệ: Lan có thể sử dụng các ứng dụng và trang web để tìm hiểu về địa điểm mới, thời gian di chuyển bằng xe buýt, và các điểm quan trọng xung quanh như siêu thị, nhà hàng, hay cửa hàng tiện lợi.

Chủ động học tập và tìm hiểu: Lan nên chủ động học tập về trường mới và các bạn mới, tìm hiểu về các khóa học, hoạt động ngoại khóa, và các dịch vụ hỗ trợ.

Thể hiện tính tự lập: Lan có thể thể hiện tính tự lập bằng cách tự chủ trong việc quản lý thời gian, sắp xếp lịch trình, và tự giải quyết các vấn đề hàng ngày.

Nhận thức và giải quyết lo lắng: Nếu Lan cảm thấy lo lắng, cô nên nhận thức và chia sẻ cảm xúc của mình với người lớn hoặc bạn bè tin tưởng. Sự hỗ trợ tâm lý có thể giúp Lan vượt qua giai đoạn bỡ ngỡ và lo lắng.

Thiết lập mục tiêu ngắn hạn và dài hạn: Lan nên thiết lập mục tiêu ngắn hạn và dài hạn để tạo động lực và hướng dẫn cho bản thân trong quá trình thích ứng và phát triển tại địa điểm mới.

Tìm cơ hội tham gia: Lan có thể tìm các cơ hội tham gia nhóm ngoại ngữ, câu lạc bộ, hoặc các hoạt động khác để kết nối với người mới và phát triển kỹ năng xã hội.

Giữ tư duy tích cực: Quan trọng nhất, Lan cần giữ tư duy tích cực và tin rằng sẽ có những trải nghiệm mới tốt đẹp tại địa điểm mới, và mọi thứ sẽ trở nên quen thuộc hơn theo thời gian.

Tình huống 4:

Lắng nghe ý kiến khác nhau: Trà nên bắt đầu bằng việc lắng nghe một cách chân thành ý kiến góp ý của các bạn, không phê phán hay đánh giá ngay từ ban đầu.

Hiểu rõ các quan điểm: Trước khi quyết định, Trà cần hiểu rõ các quan điểm khác nhau và cố gắng xem xét từng ý kiến theo chiều sâu.

- GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận	Tư duy độc lập: Trà có thể tư duy độc lập bằng cách dành thời gian để tự suy nghĩ, đánh giá mức độ phù hợp của từng ý kiến với bản thân và nhiệm vụ học tập của mình. Thể hiện ý kiến cá nhân: Trà nên thể hiện ý kiến cá nhân một cách rõ ràng, giải thích lí do mà cô chọn lựa một hướng đi cụ thể. Điều này sẽ giúp các bạn hiểu rõ hơn về quan điểm của Trà. Tìm giải pháp kết hợp: Trà có thể thử tìm giải pháp kết hợp, chọn những ý kiến hay nhất từ mỗi bạn và kết hợp chúng thành một phương án toàn diện. Tìm kiếm sự hỗ trợ từ người hướng dẫn: Trà có thể tìm sự hỗ trợ từ giáo viên hoặc người hướng dẫn để có góc nhìn chuyên môn và hướng dẫn chi tiết về nhiệm vụ học tập. Chấp nhận quyết định cuối cùng: Trà nên tự tin và chấp nhận quyết định cuối cùng dựa trên sự cân nhắc kĩ lưỡng và tư duy độc lập của mình. Học hỏi từ trải nghiệm: Cuối cùng, Trà nên xem xét trải nghiệm này như một cơ hội học hỏi và phát triển kĩ năng quản lí ý kiến khác nhau trong tương lai. 3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc - Xây dựng những thói quen tốt thông qua một quá trình nỗ lực với ý chí bền bỉ - Tự khen thưởng nỗ lực của mình khi hoàn thành một mục tiêu hoặc vượt qua một thử thách - Suy nghĩ tích cực về bản thân mình, tự tin rằng bản thân mình làm được - Dành thời gian nghỉ ngơi để phục hồi năng lượng, giải tỏa căng thẳng và duy trì sức khỏe
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 9, 10 chủ đề 2

* * * * *

TUẦN 3: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “GIỚI THIỆU ĐAM MÊ CỦA BẢN THÂN THỂ HIỆN Ý CHÍ, KHẢ NĂNG TƯ DUY ĐỘC LẬP ĐỊNH HƯỚNG THEO ĐUỔI ĐAM MÊ”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê”

a. Mục tiêu: HS có thể giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS các yêu cầu khi chia sẻ:

- Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,...

- Nội dung:

+ Lĩnh vực đam mê.

+ Lí do đam mê.

+ Những việc đã và đang làm để thực hiện đam mê.

+ Những thay đổi của bản thân khi theo đuổi đam mê.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê

TUẦN 4: SHDC

GIAO LƯU CHỦ ĐỀ “TÔI TỰ TIN”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng: thể hiện sự tự tin của mình trước mọi người

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:
 - + Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề sự tự tin
 - + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.
 - +
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ để các bạn HS tự tin thể hiện năng khiếu của mình.
- Trang trí phong phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Giao lưu chủ đề “Tôi tự tin”

a) Mục tiêu

- HS có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề.
- HS thể hiện sự tự tin của mình trước đám đông

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ.
- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa...trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.
- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa
- Ban tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi giao lưu

HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và rèn luyện khả năng thể hiện sự tự tin của mình

* * * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 9,10 CHỦ ĐỀ 2.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Rèn luyện kỹ năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong các tình huống giao tiếp.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ những kiến thức đã tiếp thu HS có thể lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 9: Rèn luyện kỹ năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong các tình huống giao tiếp

a. Mục tiêu:

- Xây dựng các tình huống giao tiếp để rèn luyện kỹ năng, điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý
- Đóng và xử lý các tình huống tại xây dựng để thể hiện khả năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp

b. Nội dung: HS thực hiện nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của GV

c. Sản phẩm: Kết quả rèn luyện của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xây dựng các tình huống giao tiếp để rèn luyện kỹ năng, điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý.	1. Xây dựng các tình huống giao tiếp để rèn luyện kỹ năng, điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý. + Trong giao tiếp với bạn bè + Trong giao tiếp với thầy cô + Trong giao tiếp với người thân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm HS xây dựng các tình huống giao tiếp để rèn luyện kỹ năng, điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS xây dựng các tình huống giao tiếp để rèn luyện kỹ năng, điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận <i>Nhiệm vụ 2. Đóng và xử lý các tình huống tự xây dựng để thể hiện khả năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đóng và xử lý các tình huống tự xây dựng để thể hiện khả năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đóng và xử lý các tình huống tự xây dựng để thể hiện khả năng	2. Đóng và xử lý các tình huống tự xây dựng để thể hiện khả năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp. Trong giao tiếp với bạn bè: * Gặp Bất Đồng Quan Điểm: Bạn đang tham gia một cuộc thảo luận với bạn bè về một chủ đề nào đó, và có ý kiến bất đồng đến mức gây mất lòng tin. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý? - Xử Lý: • Giữ bình tĩnh và lắng nghe ý kiến của người khác. • Tránh lên tiếng hay phản ứng quá mạnh. • Nếu có thể, đặt câu hỏi để hiểu rõ hơn về quan điểm của người khác. • Tìm điểm chung hoặc mối liên kết để tạo sự hiểu biết chung. * Xảy Ra Hiểu Lầm Trong Giao Tiếp: Bạn nhận ra rằng có một hiểu lầm trong giao tiếp với bạn bè, và nó có thể làm tổn thương mối quan hệ. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và giải quyết hiểu lầm? - Xử Lý: • Nhanh chóng thừa nhận và sửa lỗi nếu bạn là người gây hiểu lầm. • Mở lời trò chuyện để hiểu rõ hơn về quan điểm và cảm xúc của đối tác. • Tránh đổ lỗi hoặc bảo thủ, tập trung vào giải quyết vấn đề. • Nếu cần, đề xuất giải pháp xây dựng và hỗ trợ nhau để khắc phục hiểu lầm. * Cảm Thấy Áp Lực Trong Nhóm Bạn Bè: Bạn cảm thấy áp lực từ nhóm bạn bè để tham gia vào một hoạt động hoặc quyết định mà bạn không muốn. Làm thế nào để thể hiện khả năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý? - Xử Lý: • Trung thực với bản thân và người khác về cảm xúc và giới hạn của bạn. • Giải thích rõ ràng về lý do bạn không tham gia và đề xuất các giải pháp thay thế. • Tìm sự hiểu biết từ bạn bè và thương lượng nếu cần. • Đặt rõ biên giới cá nhân và giữ vững quyết định của mình. * Cảm Giác Cô Đơn Trong Nhóm Bạn Bè: Bạn cảm thấy cô đơn hoặc không được chấp nhận trong nhóm
---	---

điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp. - Ghi lại kết quả của mình đã đạt được Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm lên đóng vai và xử lý các tình huống tự xây dựng để thể hiện khả năng điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp. - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp những tình huống HS xây dựng - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. <i>Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những bài học kinh nghiệm của em trong việc điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý khi giao tiếp.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ những bài học kinh nghiệm của em trong việc điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý khi giao tiếp. - GV gợi ý Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - Ghi lại kết quả của mình đã đạt được Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5HS chia sẻ - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	bạn bè. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và ứng xử một cách tích cực? - Xử lý: • Tìm cách tham gia tích cực vào các hoạt động nhóm. • Tìm hiểu về sở thích và quan điểm của người khác để tạo điểm chung. • Mở lời và thể hiện ý kiến của mình, nhưng cũng lắng nghe ý kiến của người khác. • Nếu cảm giác cô đơn vẫn kéo dài, xem xét việc tìm hiểu thêm về nhóm khác hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ ngoại lệ. Trong giao tiếp với thầy cô: * Không hiểu bài giảng: Bạn không hiểu rõ một phần trong bài giảng và cảm thấy ngần ngại khi hỏi thầy cô. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và giao tiếp hiệu quả? - Xử lý: • Chủ động hỏi thầy cô một cách lịch sự và mô tả rõ vấn đề bạn đang gặp. • Dùng ngôn ngữ tích cực và yêu cầu sự giúp đỡ một cách xây dựng. • Nhớ rằng hỏi là một phần quan trọng của quá trình học, và thầy cô thường trân trọng sự tò mò của học sinh. * Phải tham gia bài giảng trước lớp: Bạn được yêu cầu tham gia bài giảng trước lớp, và điều này khiến bạn cảm thấy lo lắng và căng thẳng. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và giao tiếp tự tin? - Xử lý: • Chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi tham gia bài giảng để tăng cường sự tự tin. • Nếu cảm thấy căng thẳng, thực hành trước lúc tham gia để làm quen với tình huống. • Hỏi thầy cô về các điểm mạnh và cải thiện của bạn để có sự hỗ trợ và định hình đúng hướng. * Nhận phản hồi không mong muốn: Bạn nhận phản hồi từ thầy cô mà bạn cảm thấy không hài lòng hoặc không công bằng. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và giao tiếp một cách xây dựng? - Xử lý: • Hãy giữ bình tĩnh và không phản ứng một cách tức giận ngay lập tức.
---	--

- GV tổng hợp những chia sẻ với GV - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.	• Nếu có thể, hãy thảo luận riêng với thầy cô để hiểu rõ hơn về phản hồi và trình bày quan điểm của bạn. • Hỏi về những điểm mạnh và điều cần cải thiện, và yêu cầu gợi ý để có sự hỗ trợ xây dựng. * Cần hỗ trợ hoặc giải đáp thắc mắc: Bạn có một thắc mắc hoặc cần sự giúp đỡ từ thầy cô. Làm thế nào để giao tiếp một cách hiệu quả để có được sự hỗ trợ? - Xử lí: • Hãy đặt câu hỏi một cách rõ ràng và có sự chuẩn bị. • Nêu lên vấn đề của bạn một cách chân thành và miêu tả cụ thể để thầy cô hiểu rõ. • Chấp nhận sự giúp đỡ một cách tích cực và thể hiện lòng biết ơn. • Nếu cần, hãy thảo luận thêm để đảm bảo bạn hiểu rõ hơn về chủ đề hoặc bài giảng. Trong giao tiếp với người thân: * Bất đồng quan điểm với phụ huynh: Bạn có ý kiến bất đồng với quan điểm của phụ huynh về một quyết định quan trọng. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và giao tiếp một cách hiệu quả? - Xử lí: • Lắng nghe ý kiến của phụ huynh một cách tôn trọng và không đánh giá ngay từ đầu. • Thể hiện sự hiểu biết về quan điểm của họ trước khi chia sẻ quan điểm của bạn. • Thảo luận mở cửa để tìm ra giải pháp đồng thuận hoặc giải pháp trung gian. • Đề cao sự hợp tác và sẵn lòng đưa ra bằng chứng hay dẫn chứng hỗ trợ ý kiến của bạn. * Thảo luận về kế hoạch tương lai: Bạn muốn thảo luận với gia đình về kế hoạch tương lai của mình, nhưng cảm thấy lo lắng về phản ứng của họ. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và giao tiếp một cách hiệu quả? - Xử lí: • Chọn thời điểm thích hợp và không áp đặt ý kiến của bạn. • Diễn đạt ý kiến của bạn một cách rõ ràng và chân thành. • Lắng nghe phản hồi một cách mở lòng và sẵn lòng thảo luận. • Đề xuất giải pháp cụ thể và giải thích lợi ích của kế hoạch tương lai của bạn.
--	--

	* Gặp khó khăn trong mối quan hệ gia đình: Mối quan hệ gia đình có thể gặp khó khăn và bạn cảm thấy khó chịu. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và tìm giải pháp trong giao tiếp gia đình? - Xử lí: • Thảo luận với thành viên gia đình một cách trung thực về cảm xúc của bạn. • Tránh lời nói tổn thương và tìm kiếm sự thấu hiểu. • Nếu cần, sử dụng ngôn ngữ cơ học và kỹ thuật giao tiếp khác nhau để tránh bất đồng và xung đột. • Đề xuất thảo luận gia đình để giải quyết mọi vấn đề và cùng nhau đặt ra giải pháp. * Mối quan hệ đối tác: Trong mối quan hệ tình cảm, bạn có mâu thuẫn hoặc cảm xúc tiêu cực. Làm thế nào để điều chỉnh cảm xúc và cải thiện giao tiếp trong mối quan hệ? - Xử lí: • Chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ của bạn một cách trung thực nhưng không tuyên bố. • Lắng nghe đối tác một cách tôn trọng và không đánh giá. • Thảo luận về những điểm chung và mục tiêu chung của cả hai. • Nếu cần, sử dụng sự giúp đỡ của một chuyên gia hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ gia đình để giải quyết vấn đề. 3. Chia sẻ những bài học kinh nghiệm của em trong việc điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lý khi giao tiếp.
--	---

Hoạt động 10: Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân

a. Mục tiêu:

- HS có thể lập kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân
- HS thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân
- Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh lựa chọn và lập kế hoạch

- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng
- Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động
- Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

c. Sản phẩm: HS có thể lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

Kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.

✦ Họ tên:

- ✦ Ngày tháng, năm sinh: Nam nữ:
- ✦ Lớp: Trường:
- ✦ Mục tiêu rèn luyện, phát triển bản thân:
- ✦ Kế hoạch cụ thể:

<i>Mục tiêu</i>	<i>Biện pháp</i>
...	...
...	...
...	...

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xây dựng kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. - GV yêu cầu HS lập kế hoạch có tính khả thi, thực tế có thể hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận. Nhiệm vụ 2. Thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - Ghi lại kế quả của mình đã đạt được Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận	1. Xây dựng kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân. - Xác định những mục tiêu cần đạt của bản thân trong thời gian tới (ngắn hạn và dài hạn) và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên. - Liệt kê những vấn đề cần ưu tiên khi rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. - Dự kiến kết quả cần đạt sau từng khoảng thời gian. 2. Thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả. - HS thực hiện kế hoạch - HS báo cáo kết quả thực hiện

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp những chia sẻ với GV
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

* * * * *

TUẦN 4: SHL**ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN, PHÁT TRIỂN BẢN THÂN****Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau****Hoạt động 2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.****a. Mục tiêu:** HS đánh giá việc thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS các yêu cầu khi chia sẻ:
- Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,...
- Nội dung: đánh giá việc thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.
- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2**1. Cá nhân tự đánh giá****PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**

10. Điều chỉnh được cảm xúc trong các tình huống giao tiếp.						
11. Ứng xử hợp lý trong các tình huống giao tiếp khác nhau.						
12. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.						

- **Đạt:** Đạt ít nhất 8 trong 12 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 7 tiêu chí trở xuống.

ĐẠT:**CHƯA ĐẠT:****IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết:

CHỦ ĐỀ 3. LÀM CHỦ BẢN THÂN VÀ SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện được lập trường quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.
- Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển tài chính cho bản thân trong điều kiện phù hợp.
- Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.
- Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.

TUẦN 1:

TRANH BIỆN VỀ VẤN ĐỀ “PHÂN TÍCH DƯ LUẬN XÃ HỘI VỀ QUAN HỆ BẠN BÈ TRÊN MẠNG XÃ HỘI”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của việc phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội
- Rèn luyện kỹ năng tranh biện, tư duy phản biện và lập luận cho học sinh.
- Tạo môi trường học tập và sinh hoạt lành mạnh, đoàn kết trong tập thể.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Ban tổ chức:
 - 2 học sinh phụ trách dẫn dắt chương trình.
 - 1 học sinh ghi chép ý kiến tranh biện.
 - 1 thầy/cô giáo giám sát.
- Hai đội tranh biện:
 - Mỗi đội gồm 5 học sinh.
 - Mỗi đội cử ra 1 đội trưởng và 1 thư ký.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị nội dung tranh biện

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ

Hoạt động 2. Tranh biện về vấn đề “Phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội”

a) Mục tiêu: Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của việc phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

* Giới thiệu và khởi động (5 phút):

- Ban tổ chức giới thiệu các thành viên hai đội tranh biện và ban giám khảo.
- Nêu ra các quy tắc tranh biện.

- Khởi động bằng một câu hỏi ngắn gọn liên quan đến chủ đề tranh biện để thu hút sự chú ý của học sinh.

- Nội dung:

*** Luận điểm 1: Mạng xã hội mở rộng mối quan hệ**

• Ưu điểm:

- Mở rộng mạng lưới bạn bè: Kết nối với những người có cùng sở thích, quan điểm trên toàn thế giới.
- Tạo cơ hội giao lưu, chia sẻ: Mọi người có thể kết nối, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, cảm xúc một cách dễ dàng.
- Hỗ trợ tinh thần: Mạng xã hội là nơi để mọi người tìm kiếm sự đồng cảm, chia sẻ và động viên lẫn nhau.

• Nhược điểm:

- Quan hệ ảo: Mối quan hệ trên mạng xã hội thường thiếu sự chân thật và sâu sắc.
- Rủi ro lừa đảo: Nhiều trường hợp lừa đảo, xâm phạm thông tin cá nhân xảy ra trên mạng xã hội.

*** Luận điểm 2: Mạng xã hội ảnh hưởng đến các mối quan hệ thực tế**

• Ưu điểm:

- Củng cố các mối quan hệ hiện có: Mạng xã hội giúp duy trì liên lạc với bạn bè, người thân ở xa.
- Tạo điều kiện để các mối quan hệ phát triển: Mạng xã hội có thể là cầu nối để gặp gỡ trực tiếp.

• Nhược điểm:

- Làm giảm các tương tác xã hội trực tiếp: Mọi người dành quá nhiều thời gian cho mạng xã hội, ít giao tiếp trực tiếp với người thân, bạn bè.
- Gây cô lập xã hội: Một số người trở nên phụ thuộc vào mạng xã hội và ngại giao tiếp ngoài đời thực.

*** Luận điểm 3: Mạng xã hội và vấn đề tâm lý**

• Ưu điểm:

- Cung cấp không gian để thể hiện bản thân: Mạng xã hội là nơi để mọi người chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc của mình.
- Tạo ra cộng đồng hỗ trợ: Nhiều nhóm trên mạng xã hội cung cấp sự hỗ trợ cho những người có cùng vấn đề.

• Nhược điểm:

- Gây ra áp lực so sánh: Việc so sánh bản thân với người khác trên mạng xã hội có thể gây ra cảm giác tự ti, mặc cảm.
- Tăng nguy cơ trầm cảm, lo âu: Sử dụng mạng xã hội quá nhiều có thể dẫn đến các vấn đề về tâm lý.

Kết luận:

Mạng xã hội là một công cụ có hai mặt. Nó vừa mang lại nhiều lợi ích, vừa tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Để tận dụng tối đa những lợi ích của mạng xã hội, chúng ta cần sử dụng nó một cách thông minh, cân bằng giữa thế giới ảo và thế giới thực.

- Mỗi đội cử đại diện tóm tắt lại những quan điểm chính của đội mình trong 2 phút.

- Thư ký của ban tổ chức tóm tắt lại những ý kiến chính được đưa ra trong buổi tranh biện.

- Ban giám khảo đưa ra nhận xét và kết luận về vấn đề tranh biện.

* Khen thưởng: Ban tổ chức trao giấy khen cho đội tranh biện có phần trình bày và lập luận tốt nhất.

ĐÁNH GIÁ

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS hiểu được tầm quan trọng của việc phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

* * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2 CHỦ ĐỀ 3

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Tìm hiểu cách thể hiện lập trường, quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.
- Tìm hiểu cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** khám phá cách làm thể hiện sự phát triển mối quan hệ với thầy cô, thể hiện sự hợp tác và phát triển mối quan hệ với các bạn

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ những kiến thức tìm hiểu được HS biết cách cách thể hiện lập trường, quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề thể hiện sự trưởng thành của bản thân thông qua trò chơi “Đổi đầu thử thách”

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đổi đầu thử thách ”	Nhận thấy mình đang gặp thử thách với những vấn đề

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: + <i>Mỗi nhóm được phát 1 bộ hình vẽ các trở ngại</i> + <i>Các nhóm sẽ dán các ảnh trên giấy những áp lực mình gặp trong cuộc sống và trình bày cách giải quyết các vấn đề đó bên cạnh</i> + <i>Các nhóm trình bày trước lớp</i> + <i>Đội thắng cuộc là đội được các đội khác đánh giá cao nhất cách giải quyết vấn đề</i> + <i>Áp lực học hành, Định hướng nghề nghiệp; Tài chính hạn hẹp; Xây dựng mqh gia đình; Xây dựng mqh xã hội; Mất cân bằng gđ và xh; Vấn đề sức khỏe; Quản lí thời gian; Áp lực dư luận xã hội</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Trong hành trình cuộc sống, chúng ta đều là những nhân vật chính trong câu chuyện của mình. Làm thế nào để làm chủ bản thân, vượt qua những trở ngại, theo đuổi ước mơ, dệt nên 1 câu chuyện cuộc đời mình thật đẹp! Chúng ta sẽ cùng vạch định những điều đó qua bài học hôm nay	gì và có ý thức giải quyết vấn đề đó.
--	--

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu cách thể hiện lập trường quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết những cách thể hiện lập trường quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

c. Sản phẩm: Sản phẩm thảo luận nhóm của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội và chia sẻ thái độ cách ứng xử của em. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chỉ ra những dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội và chia sẻ thái độ cách ứng xử của em.	1: Chỉ ra những dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội và chia sẻ thái độ cách ứng xử của em. Những dư luận xã hội phổ biến về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội: + Quan hệ bạn bè trên mạng xã hội chỉ là ảo: Nhiều người cho rằng các mối quan hệ được hình thành trên mạng xã hội thiếu sự chân thật và sâu sắc, chỉ là những tương tác bề ngoài.

- GV yêu cầu HS thoải mái chia sẻ Gợi ý: + Quan hệ bạn bè trên mạng xã hội là ảo không đáng tin. + Nên mở rộng các mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội để có các cơ hội mới. + Quan hệ bạn bè trên mạng xã hội có nguy cơ dễ bị lôi kéo làm điều xấu. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chỉ ra những dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội và chia sẻ thái độ cách ứng xử của mình. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5 HS chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của một số cá nhân. GV hệ thống lại những chia sẻ của HS <i>Nhiệm vụ 2. Thảo luận các thể hiện lập trường quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận các thể hiện lập trường quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.	+ Mạng xã hội làm giảm các tương tác xã hội trực tiếp: Việc dành quá nhiều thời gian cho mạng xã hội khiến mọi người ít giao tiếp trực tiếp với bạn bè, gia đình, dẫn đến cô lập xã hội. + Mạng xã hội là nơi tràn lan thông tin tiêu cực: Tin giả, bạo lực ngôn ngữ, những nội dung độc hại xuất hiện tràn lan trên mạng xã hội, ảnh hưởng đến tâm lý của người dùng, đặc biệt là giới trẻ. + Mạng xã hội tạo ra áp lực so sánh: Việc liên tục so sánh bản thân với những hình ảnh hoàn hảo trên mạng xã hội dễ dẫn đến cảm giác tự ti, mặc cảm. + Mạng xã hội là công cụ để kết nối và chia sẻ: Mặt khác, nhiều người lại cho rằng mạng xã hội là cầu nối giúp mọi người kết nối, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, và hỗ trợ nhau. Thái độ và cách ứng xử của tôi: + Tôi cho rằng cả hai quan điểm trên đều có phần đúng. Mạng xã hội là một công cụ, tùy thuộc vào cách chúng ta sử dụng mà nó có thể mang lại những lợi ích hoặc tác hại nhất định. + Thận trọng khi kết bạn: Tôi không dễ dàng kết bạn với những người lạ trên mạng xã hội. Tôi chỉ kết nối với những người mà tôi đã biết hoặc có điểm chung về sở thích, quan điểm. + Không tin vào mọi thông tin: Tôi luôn kiểm tra thông tin từ nhiều nguồn khác nhau trước khi chia sẻ hoặc đưa ra quyết định. + Giữ cân bằng giữa thế giới ảo và thực: Tôi dành thời gian hợp lý cho mạng xã hội và không để nó chi phối cuộc sống thực. + Tương tác tích cực: Tôi tham gia vào các nhóm, diễn đàn có ích, chia sẻ những điều tích cực và học hỏi từ những người khác. + Bảo vệ thông tin cá nhân: Tôi không chia sẻ những thông tin quá cá nhân lên mạng xã hội để tránh bị lợi dụng. 2. Thảo luận các thể hiện lập trường quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. • Lắng nghe, phân tích các dư luận theo nhiều khía cạnh khác nhau. • Chọn lọc thông tin vì không phải thông tin nào cũng chính xác.
--	---

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận	- Nêu ra quan điểm của mình một cách thẳng thắn, có căn cứ và thuyết phục. - Sử dụng ngôn từ lịch sự, tôn trọng.
---	---

Hoạt động 2: Tìm hiểu về cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp

a. Mục tiêu:

- Nhận diện cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp
- Thảo luận về cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS có thể tìm hiểu về cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Trao đổi về cách phát triển tài chính cá nhân. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm trao đổi về cách phát triển tài chính cá nhân. - Gợi ý: + Gửi tiết kiệm + Kinh doanh + Tham gia hoạt động lao động sản xuất Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả thảo luận của các nhóm - GV bổ sung một số gợi ý: + Trao đổi với những người có kinh nghiệm: Học hỏi từ những người đã thành công trong việc quản lý tài chính cá nhân.	1. Trao đổi về cách phát triển tài chính cá nhân. * Xác định mục tiêu tài chính: Ngắn hạn: Ví dụ: mua một chiếc điện thoại mới, đi du lịch, trả hết một khoản nợ nhỏ. Trung hạn: Ví dụ: mua nhà, mua xe, đầu tư vào một khóa học nâng cao kỹ năng. Dài hạn: Ví dụ: nghỉ hưu sớm, xây dựng một quỹ dự phòng cho tương lai. Cụ thể hóa mục tiêu: Việc đặt ra những mục tiêu rõ ràng sẽ giúp bạn có động lực và định hướng trong quá trình thực hiện. * Lập kế hoạch ngân sách: Theo dõi thu nhập và chi tiêu: Ghi lại tất cả các khoản thu nhập và chi tiêu của bạn trong một khoảng thời gian nhất định để hiểu rõ tình hình tài chính hiện tại. Phân bổ ngân sách: Chia ngân sách cho các mục tiêu khác nhau như: chi tiêu sinh hoạt, tiết kiệm, đầu tư. Sử dụng các công cụ hỗ trợ: Có nhiều ứng dụng và phần mềm giúp bạn quản lý ngân sách hiệu quả hơn. * Tăng thu nhập: Tìm kiếm thêm việc làm: Có thể là việc làm thêm, kinh doanh online hoặc các hình thức kiếm tiền khác.

+ Kiên trì: Việc xây dựng tài chính cá nhân là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì và kỷ luật. Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS ghi ra giấy cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp. - Tiếp tục thảo luận nhóm cùng nhau trao đổi - GV gợi ý: • Kế hoạch cần dựa trên tình hình tài chính, thực tế của bản thân để đảm bảo tính khả thi. • Mục tiêu kế hoạch thể hiện sự phát triển tài chính cá nhân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận	• Nâng cao kỹ năng: Học hỏi những kỹ năng mới để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động. • Đầu tư: Đầu tư vào các kênh đầu tư phù hợp với khả năng tài chính và rủi ro mà bạn có thể chấp nhận được. * Giảm chi tiêu: • Xác định các khoản chi tiêu không cần thiết: Cắt giảm những khoản chi tiêu không thực sự cần thiết để tiết kiệm được một khoản tiền. • So sánh giá cả: Trước khi mua hàng, hãy so sánh giá cả giữa các cửa hàng khác nhau để tìm được mức giá tốt nhất. • Tự nấu ăn: Thay vì ăn ngoài, hãy tự nấu ăn tại nhà để tiết kiệm chi phí. 2. Thảo luận về cách xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp. • Kế hoạch cần dựa trên tình hình tài chính, thực tế của bản thân để đảm bảo tính khả thi. • Mục tiêu kế hoạch thể hiện sự phát triển tài chính cá nhân. • Mô tả những cách thức cụ thể để đạt được mục tiêu. • Theo dõi việc thực hiện từng giai đoạn, từng hoạt động cụ thể để đưa ra những điều chỉnh hợp lý nếu có sự kiện không mong muốn xảy ra. • Sử dụng thêm các công cụ hỗ trợ như công cụ tính toán, ứng dụng, thống kê chi tiêu.
---	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục tìm hiểu về khám phá sự đam mê của bản thân và nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân
- Chuẩn bị kiểm tra đánh giá giữa kì I

* * * * *

TUẦN 1: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TÀI CHÍNH CÁ NHÂN PHÙ HỢP”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau.
- Chia sẻ kết quả xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Chia sẻ kết quả xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau
- Đại diện một số HS chia sẻ kết quả xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.
- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn

2. Chia sẻ kết quả vận dụng biện pháp tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

- Đại diện một số HS chia sẻ kết quả xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.
- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn.

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS chia sẻ kết quả xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.

TUẦN 2: SHDC

**TOA ĐÀM VỀ TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN VÀ THU HÚT CÁC BẠN CÙNG
PHẦN ĐẦU HOÀN THIỆN**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của người tham dự về tầm quan trọng của việc tự hoàn thiện bản thân.
- Chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm và bí quyết để tự hoàn thiện bản thân hiệu quả.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi Toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đầu hoàn thiện.
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về buổi trao đổi về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đầu hoàn thiện.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về vấn đề sẽ tranh biện trong buổi sinh hoạt
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đầu hoàn thiện.

a) Mục tiêu:

- Nâng cao nhận thức của người tham dự về tầm quan trọng của việc tự hoàn thiện bản thân.
- Chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm và bí quyết để tự hoàn thiện bản thân hiệu quả.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Tổ chức buổi toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đầu hoàn thiện.
- + HS cùng hát bài văn nghệ xen giữa chương trình
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề buổi toạ đàm
- + HS chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video
- + HS khác lắng nghe
 - Lựa chọn một tình huống biểu hiện của việc tự hoàn thiện bản thân
 - Liệt kê các vấn đề có thể phát sinh trong tình huống đó.
 - Thảo luận và xác định cách ứng phó với từng vấn đề.
 - Xác định các nhân vật tham gia và xây dựng lời thoại để thể hiện các cách ứng phó.
- Chuẩn bị một số nội dung để trao đổi:
- + Giới thiệu về khái niệm tự hoàn thiện bản thân.
- + Tầm quan trọng của việc tự hoàn thiện bản thân.

- + Lợi ích của việc tự hoàn thiện bản thân.
- Diễn giả chia sẻ nội dung:
- + Chia sẻ những bí quyết để tự hoàn thiện bản thân hiệu quả.
- + Kinh nghiệm vượt qua những thách thức trong quá trình tự hoàn thiện bản thân.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc về buổi tọa đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện.

* * * * *

TUẦN 2: SHL –

CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN BẢN THÂN VÀ THU HÚT CÁC BẠN CÙNG PHẤN ĐẤU HOÀN THIỆN

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện”

a) Mục tiêu: HS biết cách chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

- + Chia sẻ kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện
- + Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

TUẦN 3: SHDC

TRAO ĐỔI VỀ TÌNH THẦN TRÁCH NHIỆM, SỰ TRUNG THỰC, TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TRONG ĐỜI SỐNG

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực và tuân thủ pháp luật trong cuộc sống.
- Thúc đẩy việc hình thành và rèn luyện các phẩm chất tốt đẹp này ở mỗi cá nhân.
- Tạo cơ hội để mọi người chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn
 - Cử một số lớp xây dựng kịch ngắn và luyện tập, chủ đề liên quan đến tình bạn
- Phụ trách chung về công tác tổ chức chương trình.

Phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban tổ chức.

- Chuẩn bị nội dung cho chương trình.
 - Liên hệ với diễn giả.
 - Thiết kế backdrop và banner.
 - Chuẩn bị tài liệu cho người tham dự.
 - Hỗ trợ công tác hậu cần.
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để kích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).
 - Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu diễn đàn
 - Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong chương trình
 - Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
 - Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch

a) Mục tiêu:

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực và tuân thủ pháp luật trong cuộc sống.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT lần lượt giới thiệu các đội tham luận để trao đổi trong diễn đàn
- NDCT giới thiệu khách mời của diễn đàn (Nếu có)
- Mời các lớp chuẩn bị kịch ngắn lên thể hiện
- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị.
- NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.
- Yêu cầu HS đưa ra những câu hỏi cho khách mời. Gợi ý:
 - + Theo các bạn, tinh thần trách nhiệm được thể hiện như thế nào trong cuộc sống?

- + Tại sao sự trung thực lại quan trọng?
- + Việc tuân thủ pháp luật có ý nghĩa gì đối với xã hội?
- + Các bạn đã từng gặp những tình huống liên quan đến các giá trị này chưa? Hãy chia sẻ.
- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của chương trình
- Chuyên gia chia sẻ kinh nghiệm
 - Mời một diễn giả: Mời một người có kinh nghiệm hoặc chuyên môn về chủ đề này chia sẻ những câu chuyện, bài học thực tế.
 - Mở rộng thảo luận: Mời mọi người tham gia chia sẻ những suy nghĩ, câu hỏi của mình.
- Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi và thảo luận, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm:
 - Tóm tắt những ý chính: Tóm tắt những điểm quan trọng đã được thảo luận.
 - Kêu gọi hành động: Khuyến khích mọi người thực hành các giá trị đã học được trong cuộc sống hàng ngày.
 - Đặt câu hỏi mở: Để lại một câu hỏi mở để mọi người suy ngẫm.
- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia diễn đàn

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau diễn đàn

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia buổi trao đổi về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3,4 CHỦ ĐỀ 3

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nhận diện những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.
- Thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** HS có thể biết cách thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

- GV đặt câu hỏi: *Video nói về vấn đề gì? Em thấy vấn đề video nói đến có phải một vấn đề quan trọng và cần được lên tiếng hay không?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học: Tinh thần trách nhiệm, sự trung thực và tuân thủ pháp luật là những phẩm chất cốt lõi của một con người văn minh. Chúng không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống cá nhân mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một xã hội tốt đẹp.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM – KẾT NỐI

Hoạt động 3: Nhận diện những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

a. Mục tiêu:

- HS chỉ ra những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

- HS biết cách nhận diện những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS có thể nhận diện những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Chỉ ra những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy,</i>	1. Chỉ ra những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. * Trách nhiệm.

quy định của pháp luật trong đời sống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: Chỉ ra những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. - GV gợi ý: + Tuân thủ nội quy quy định của pháp luật + Trung thực + Trách nhiệm Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo nhóm: Chỉ ra những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày, chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm - GV hệ thống lại những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống mà HS trình bày Nhiệm vụ 2. Chia sẻ, những việc làm của em thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự trung thực Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ, những việc	- Tích cực tự giác và nghiêm túc rèn luyện tu dưỡng đạo đức của bản thân. - Có ý thức làm tròn bổn phận với người thân và gia đình. - Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động cộng đồng. * Trung thực. - Nhận thức và hành động theo lẽ phải - Tôn trọng sự thật sẵn sàng làm chứng cho sự thật không bao che việc làm sai trái. - Không gian dối trong lời nói và hành động. - Dám nhận lỗi và sửa lỗi với việc mà mình vi phạm. * Tuân thủ nội quy quy định của pháp luật. - Không làm những điều mà quy định của pháp luật cấm. - Chủ động, tự giác khi thực hiện nội quy quy định. - Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người thực hiện theo nội quy quy định. 2. Chia sẻ, những việc làm của em thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự trung thực * Trong học tập: - Hoàn thành bài tập đúng hạn: Luôn hoàn thành bài tập và dự án học tập đúng hạn, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự chú tâm đối với nhiệm vụ học tập. - Tự quản lý thời gian: Lên kế hoạch và tự quản lý thời gian một cách hiệu quả để không chỉ hoàn thành bài tập mà còn duy trì cân bằng giữa công việc học tập và sinh hoạt khác. - Tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần: Tìm kiếm sự giúp đỡ từ giáo viên, bạn bè hoặc nguồn tư liệu để giải quyết khó khăn học tập, thể hiện tinh thần trách nhiệm và lòng chân thành trong việc học. - Tìm kiếm cơ hội học ngoại ngữ và kiến thức mới: Tìm cơ hội học ngoại ngữ hoặc kiến thức mới để phát triển bản thân, thể hiện lòng ham học và trách nhiệm với sự nghiệp học tập. - Thể hiện sự trung thực trong kết quả học tập: Bảo vệ sự trung thực trong kết quả học tập, không gian lận về thành tích và hiểu rõ về mình. - Đặt mục tiêu học tập rõ ràng: Đặt ra mục tiêu học tập cụ thể và đo lường sự tiến bộ theo thời gian, thể hiện tinh thần trách nhiệm và quyết tâm. - Tham gia hoạt động học ngoại khóa: Tham gia hoạt động ngoại khóa hoặc các sự kiện liên quan đến học
---	---

làm của em thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự trung thực - Gợi ý: • Trong học tập. • Trong cuộc sống gia đình. • Trong các mối quan hệ. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ, những việc làm của mình thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự trung thực - GV hỗ trợ các HS trong quá trình thổ lộ cảm xúc Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân. - GV tổng kết hoạt động <i>Nhiệm vụ 3. Trao đổi về việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bản thân em.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Trao đổi về việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bản thân em. - Gợi ý: • Mặc đồng phục đúng quy định. • Đến lớp đúng giờ. • Làm bài tập đầy đủ. • Không gian lận trong thi cử. • Tôn trọng thầy cô và bạn bè.	tập, thể hiện lòng đam mê và trách nhiệm đối với sự phát triển cá nhân. * Trong cuộc sống gia đình: - Thực hiện công việc gia đình: Đóng góp tích cực trong việc thực hiện các công việc gia đình như dọn dẹp nhà cửa, nấu ăn, và chăm sóc người già, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự quan tâm đến môi trường sống chung. - Chia sẻ trách nhiệm gia đình: Chia sẻ trách nhiệm với các thành viên trong gia đình, giúp đỡ trong việc chăm sóc em nhỏ, hoặc hỗ trợ các công việc khác khi cần thiết. - Lắng nghe và tôn trọng ý kiến gia đình: Lắng nghe và tôn trọng ý kiến, quan điểm của các thành viên trong gia đình, thể hiện lòng quan tâm và sự trung thực trong mối quan hệ gia đình. - Chăm sóc thành viên gia đình khi họ gặp khó khăn: Hỗ trợ và chăm sóc các thành viên trong gia đình khi họ gặp khó khăn hoặc cần sự giúp đỡ, thể hiện tinh thần đồng đội và trách nhiệm gia đình. - Thể hiện tình cảm và sự quan tâm: Thể hiện tình cảm và sự quan tâm bằng cách thường xuyên bày tỏ lòng biết ơn, yêu thương, và sẵn lòng giúp đỡ khi cần. - Học hỏi và cải thiện bản thân: Liên tục học hỏi và cải thiện bản thân để có thể góp phần tích cực vào sự phát triển của gia đình, thể hiện lòng ham học và trách nhiệm. - Thực hiện công việc học tập và phát triển nghề nghiệp: Tự chịu trách nhiệm trong việc học tập và phát triển nghề nghiệp, làm việc chăm chỉ để đảm bảo có khả năng hỗ trợ gia đình trong tương lai. - Giữ bí mật và tôn trọng riêng tư gia đình: Giữ bí mật và tôn trọng quyền riêng tư của gia đình, thể hiện sự trung thực và lòng tin tưởng. - Tham gia hoạt động gia đình: Tham gia vào các hoạt động gia đình như dự lễ kỷ niệm, cuộc họp gia đình, thể hiện lòng đoàn kết và sự quan tâm đến tình cảm gia đình. * Trong các mối quan hệ: - Lắng nghe hiểu biết: Lắng nghe đối tác một cách chân thành và hiểu biết, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với cảm xúc và ý kiến của người khác. - Tôn trọng quan điểm và giá trị: Tôn trọng quan điểm và giá trị của đối tác, không áp đặt ý kiến cá
--	---

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Trao đổi về việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bản thân mình - GV hỗ trợ các HS trong quá trình thổ lộ cảm xúc Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân. - GV tổng kết hoạt động	nhân một cách độc đáo, thể hiện sự trung thực và sẵn lòng chấp nhận sự đa dạng. - Chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ: Chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ một cách trung thực, không che đậy hay giấu giếm, thể hiện lòng tin và tạo nên mối quan hệ chặt chẽ. - Chăm sóc và hỗ trợ: Chăm sóc và hỗ trợ đối tác khi họ cần, thể hiện tinh thần đồng đội và trách nhiệm trong mối quan hệ. - Giải quyết xung đột một cách xây dựng: Giải quyết xung đột một cách xây dựng và hòa bình, không làm tổn thương hay gây mất lòng tin, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự trung thực. - Chấp nhận lỗi và học từ sai lầm: Chấp nhận lỗi và học từ sai lầm, thể hiện tinh thần trách nhiệm và lòng chân thành trong quá trình phát triển mối quan hệ. - Tạo nên không gian tích cực: Tạo nên không gian tích cực bằng cách giữ cho môi trường quan hệ luôn tràn đầy sự lạc quan và hỗ trợ. - Thể hiện yêu thương và quan tâm: Thể hiện yêu thương và quan tâm đối với đối tác, không chỉ bằng lời nói mà còn bằng hành động thực tế. 3. Trao đổi về việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bản thân em • Nêu những nội quy, quy định của pháp luật mà em đã thực hiện tốt hoặc chưa tốt. • Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện nổi tốt nội quy, quy định của pháp luật. • Xác định nguyên nhân em thực hiện chưa tốt nội quy, quy định của pháp luật và cách khắc phục.
--	---

Hoạt động 4: Thể hiện lập trường quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

a. Mục tiêu:

- Biết cách thể hiện lập trường quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: cách thể hiện lập trường quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Đóng vai xử lý các tình huống sau.	1. Đóng vai xử lý các tình huống sau. * Tình huống 1:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm: Đóng vai xử lý các tình huống sau. - TH1: Hằng kết thân với một số bạn trên mạng vì có chung đam mê sở thích. Tuy nhiên, trong số các bạn của Hằng có người ủng hộ và có người phản đối kết bạn trên mạng xã hội vì cho rằng tình bạn thật sự ngoài đời mới quan trọng, còn bạn trên mạng chỉ là “bạn ảo”. Nếu là Hằng, em sẽ thể hiện lập trường quan điểm như thế nào? - TH2: Nhiều bạn ở lớp Yên tham gia các nhóm trên mạng xã hội: Nhóm các bạn cùng tuổi, những người yêu thú cưng, những người thích múa cổ trang... Thỉnh thoảng các nhóm này đã tổ chức gặp mặt thật liên hoan. Thấy Yên ít tương tác trên mạng xã hội, các bạn rủ Yên tham gia cũng vì cho rằng các nhóm này đều có chung sở thích nên chơi với nhau rất vui. Nếu là Yên, em sẽ đưa ra lập trường quan điểm như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện phân tích kế hoạch tài chính của Hồng - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày những gì mình phân tích được từ kế hoạch - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe các vở kịch và cách các nhóm thể hiện sự phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.	- Chia sẻ quan điểm cá nhân: "Mình thấy rằng tình bạn trực tuyến cũng có giá trị của nó. Có những người bạn mình gặp qua mạng xã hội mà mình cảm thấy có sự hiểu biết và chia sẻ chung về sở thích, đam mê. Tuy không thể so sánh được với mối quan hệ ngoài đời, nhưng cũng là một phần quan trọng của cuộc sống hiện đại." - Làm rõ giá trị của mối quan hệ trực tuyến: "Mối quan hệ trực tuyến có thể mang lại sự hỗ trợ tinh thần, chia sẻ kiến thức, và mở rộng tầm nhìn. Nhiều lúc, mình có thể cảm thấy thoải mái hơn khi chia sẻ những suy nghĩ và cảm xúc của mình với những người hiểu mình." - Tôn trọng ý kiến người khác: "Tất nhiên, mỗi người có quan điểm riêng về mối quan hệ trực tuyến. Mình hoàn toàn tôn trọng ý kiến của những người nghĩ rằng tình bạn thật sự ngoài đời mới là quan trọng nhất. Mỗi người đều có quyền lựa chọn và đánh giá giá trị của mối quan hệ theo cách riêng của họ." - Đảm bảo cân nhắc an toàn: "Tất nhiên, mình cũng hiểu rằng an toàn trực tuyến cũng là một yếu tố quan trọng. Mình luôn đảm bảo rằng giao tiếp của mình trên mạng là an toàn và tuân thủ các biện pháp bảo mật." - Chấp nhận khác biệt quan điểm: "Mình nghĩ việc chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt quan điểm là quan trọng. Có những người sẽ hiểu và ủng hộ, còn người khác có thể không đồng tình. Quan trọng nhất là mình cảm thấy thoải mái và hạnh phúc với lựa chọn của mình." - Thể hiện mối quan hệ ngoài đời: "Tuy mình có những mối quan hệ trực tuyến, nhưng mình cũng rất trân trọng và chăm sóc mối quan hệ ngoài đời. Cả hai đều quan trọng và đóng góp vào cuộc sống xã hội của mình một cách tích cực." * Tình huống 2: - Tôn trọng ý kiến cá nhân: "Mình rất đánh giá ý kiến của các bạn và cảm ơn vì đã mời mình tham gia nhóm. Tuy nhiên, mình có lập trường cá nhân về việc sử dụng mạng xã hội và sự riêng tư. Mình mong các bạn hiểu và tôn trọng quyết định của mình." - Giải thích về sự tương tác ít: "Mình ít tương tác trên mạng xã hội chủ yếu vì mình thích giữ cho cuộc sống cá nhân của mình riêng tư hơn. Mình hiểu rằng gặp mặt thực tế có thể rất vui và ý tưởng tổ chức các
---	--

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm.	sự kiện như liên hoan là tốt nhưng mình mong các bạn tôn trọng quyết định của mình." - Kết hợp giao tiếp ngoại đời: "Mình cũng muốn kết hợp giao tiếp ngoại đời để thấy được mặt và tận hưởng thời gian thực tế với bạn bè. Có lẽ mình có thể tham gia một số sự kiện ngoại ô hoặc tự tổ chức những buổi gặp mặt nếu có thể." - Chấp nhận gặp gỡ ngoại ô: "Mình sẽ xem xét và cân nhắc tham gia một số sự kiện hoặc gặp gỡ ngoại ô. Mình cũng muốn có cơ hội gặp gỡ và chia sẻ với các bạn một cách thực tế." - Tạo không gian trò chuyện riêng: "Nếu có những ý tưởng hay thông tin quan trọng cần chia sẻ, có thể tạo một không gian trò chuyện riêng để mình có thể tham gia và tương tác mà không làm ảnh hưởng đến mạng xã hội chính." - Xác nhận lời mời một cách lịch sự: "Cảm ơn các bạn rất nhiều vì đã mời mình. Mình sẽ xem xét và thông báo lại sớm nhất có thể. Mong các bạn hiểu và ủng hộ quyết định của mình."
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 5, 6 chủ đề 3

* * * * *

TUẦN 3: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ LẬP TRƯỜNG, QUAN ĐIỂM KHI PHÂN TÍCH DƯ LUẬN XÃ HỘI VỀ QUAN HỆ BẠN BÈ TRÊN MẠNG XÃ HỘI”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về lập trường, quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội”

a. Mục tiêu:

- HS có thể chia sẻ về lập trường, quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về lập trường, quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. Gọi ý:

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc bày tỏ lập trường, quan điểm khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

TUẦN 4: SHDC**THẢO LUẬN VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN HỢP LÍ.****I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của HS về tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.
- Chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm và bí quyết để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hiệu quả.

II. CHUẨN BỊ**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:
 - + Giới thiệu về khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân.
 - + Lợi ích của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.
 - + Ví dụ về những người thành công nhờ lập kế hoạch tài chính cá nhân hiệu quả.
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý.
- Trang trí phong phù hợp với chương trình buổi thảo luận.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý.

a) Mục tiêu

- HS cùng nhau Thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý.
- HS thể hiện sự tự tin của mình trước đám đông

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình buổi thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý.
- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các phần trao đổi về cách thực hiện kế hoạch tài chính
- NDCT đưa ra các câu hỏi để các bạn HS cùng nhau thảo luận. Gợi ý:
 - + Các bước xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.
 - Xác định mục tiêu tài chính.
 - Lập ngân sách thu chi.
 - Lập kế hoạch tiết kiệm và đầu tư.
 - Quản lý rủi ro tài chính.
- NDCT kết luận:

- + Bắt đầu từ những điều nhỏ: Hãy bắt đầu bằng việc tiết kiệm những khoản tiền nhỏ mỗi ngày. Khi bạn đã quen với việc tiết kiệm, bạn có thể dần dần tăng số tiền tiết kiệm lên.
 - + Tìm kiếm những nguồn thu nhập khác: Nếu bạn muốn tăng tốc độ đạt được mục tiêu tài chính, hãy tìm kiếm những nguồn thu nhập khác ngoài lương chính. Ví dụ: làm thêm, kinh doanh online,...
 - + Hạn chế chi tiêu cho những thứ không cần thiết: Cắt giảm chi tiêu cho những thứ không cần thiết như mua sắm, giải trí,... để có thêm tiền tiết kiệm và đầu tư.
 - + Tự học hỏi về tài chính: Đọc sách, tham gia các khóa học hoặc hội thảo về tài chính để nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý tài chính cá nhân.
 - + Kiên trì và không ngừng nỗ lực: Đạt được mục tiêu tài chính cần có thời gian và sự kiên trì.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi giao lưu

HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục cùng nhau thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lý.

* * * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 5, 6 CHỦ ĐỀ 3.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.
- Lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các kiến thức biết cách thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 5: Lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp

a. Mục tiêu:

- HS tự lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS có thể xây dựng kịch bản, sắm vai vào tình huống và xử lý tình huống thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Lập kế hoạch phát triển tài chính cá nhân. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Lập kế hoạch phát triển tài chính cá nhân. - GV yêu cầu HS làm theo các mục: • Đánh giá tình hình tài chính hiện tại. • Xác định mục tiêu phát triển tài chính cá nhân (số tiền muốn có). • Lựa chọn cách phát triển tài chính cá nhân phù hợp với điều kiện của bản thân. • Xác định những việc cụ thể cần thực hiện để phát triển tài chính cá nhân. • Dự kiến những khó khăn có thể gặp phải và cách khắc phục. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Lập kế hoạch phát triển tài chính cá nhân. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV yêu cầu HS chuẩn bị chia sẻ kế hoạch với các bạn trong nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV lưu ý HS trong quá trình thực hiện lập kế hoạch cần theo trình tự hướng dẫn Nhiệm vụ 2. Chia sẻ về kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các cá nhân chuẩn bị chia sẻ về kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chuẩn bị ý kiến của cá nhân - GV hỗ trợ HS trong quá trình lựa chọn Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	1. Lập kế hoạch phát triển tài chính cá nhân. Kế hoạch tài chính cá nhân * Đánh giá tình hình tài chính hiện tại • Thu nhập: thu nhập trung bình hàng tháng. • Chi tiêu: Liệt kê chi phí cố định và chi phí linh hoạt (ăn uống, giải trí, mua sắm,...). So sánh tổng thu nhập và tổng chi tiêu để xác định tình hình dư thừa hoặc thiếu hụt. * Xác định mục tiêu tài chính cá nhân • Ngắn hạn: Ví dụ: Tích lũy một khoản tiền để đi du lịch trong vòng 1-2 năm tới. • Trung hạn: Ví dụ: Mua máy tính, mua điện thoại di động trong vòng 2-3 năm tới * Lựa chọn cách phát triển tài chính cá nhân • Tăng thu nhập: Tìm kiếm cơ hội làm thêm, nâng cao kỹ năng để xin việc có mức lương cao hơn, kinh doanh nhỏ lẻ,... • Giảm chi tiêu: Cắt giảm những chi phí không cần thiết, tìm kiếm các lựa chọn tiết kiệm hơn. * Xác định những việc cụ thể cần thực hiện • Lập ngân sách: Theo dõi chi tiêu hàng ngày, phân bổ ngân sách hợp lý cho từng mục tiêu.

- GV mời đại diện các cá nhân chia sẻ về kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phân xử lí tình huống của các cá nhân Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung cá nhân đã trình và chia sẻ <i>Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV yêu cầu các cá nhân ghi lại quá trình thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập - Chuẩn bị nội dung chia sẻ kết quả với các bạn Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận <i>Nhiệm vụ 4. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch và chia sẻ kinh nghiệm với các bạn</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các cá nhân đánh giá việc thực hiện kế hoạch và chia sẻ kinh nghiệm với các bạn - Thực hiện theo hướng dẫn sau: + So sánh kết quả đạt được với mục tiêu đặt ra + Chỉ ra những việc đã làm được và chưa làm được + Phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch. + Nhận xét, đánh giá kết quả đạt được. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đánh giá việc thực hiện kế hoạch và chia sẻ kinh nghiệm với các bạn - GV hỗ trợ HS trong quá trình lựa chọn Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các cá nhân trình bày đánh giá việc thực hiện kế hoạch và chia sẻ kinh nghiệm với các bạn - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua chia sẻ của các cá nhân Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	• Học hỏi về tài chính: Đọc sách, tham gia các khóa học về tài chính để nâng cao kiến thức. • Xây dựng các mối quan hệ: Kết nối với những người có cùng mục tiêu học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau. * Dự kiến những khó khăn và cách khắc phục • Khó khăn: Thay đổi thói quen chi tiêu, kiềm chế mua sắm... • Cách khắc phục: + Tạo động lực: Nhắc nhở bản thân về mục tiêu tài chính đã đặt ra; + Tìm kiếm sự hỗ trợ: Chia sẻ với bạn bè, người thân hoặc một chuyên gia tài chính để được tư vấn; + Lập kế hoạch dự phòng: Chuẩn bị một khoản tiền dự phòng để ứng phó với những tình huống khẩn cấp. 2. Chia sẻ về kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập 3. Thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân đã lập 4. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch và chia sẻ kinh nghiệm với các bạn - So sánh kết quả đạt được với mục tiêu đặt ra - Chỉ ra những việc đã làm được và chưa làm được - Phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch. - Nhận xét, đánh giá kết quả đạt được.
---	---

- GV nhận xét việc thực hiện kế hoạch tài chính của HS	
- GV kết thúc hoạt động	

Hoạt động 6: Thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

a. Mục tiêu:

- HS có thể đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện tinh thần trách nhiệm sự trung thực tuân thủ nội quy quy định của pháp luật trong đời sống
- HS chia sẻ những tình huống mình đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

b. Nội dung: HS thực hiện theo nhóm hoàn thành nhiệm vụ của GV

c. Sản phẩm: HS biết cách thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện tinh thần trách nhiệm sự trung thực tuân thủ nội quy quy định của pháp luật trong đời sống Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện tinh thần trách nhiệm sự trung thực tuân thủ nội quy quy định của pháp luật trong đời sống + TH1: Nam nhận thấy Hùng và An hai hôm nay đi xe máy đến trường nhưng không đội mũ bảo hiểm. Hai bạn gửi xe ở quán nước rồi đi bộ vào lớp. Nam muốn báo cáo sự việc với cô giáo chủ nhiệm nhưng Vinh ngăn lại. Vinh cho rằng việc đó chẳng ảnh hưởng đến ai, làm vậy sẽ gây mất đoàn kết trong lớp. Nếu là Nam, em sẽ ứng xử như thế nào? + TH2: Nhà trường có quy định cấm học sinh mua và sử dụng đồ ăn uống bán ở cổng trường vì không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Nhưng Xuân nhận thấy các bạn trong lớp thực hiện không nghiêm túc. Xuân suy nghĩ về việc làm thế nào để các bạn thực	1. Đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện tinh thần trách nhiệm sự trung thực tuân thủ nội quy quy định của pháp luật trong đời sống Tình huống 1: - Giao tiếp trực tiếp: Nam có thể tiếp cận Vinh một cách trực tiếp, thể hiện sự quan tâm đến an toàn của họ và nhấn mạnh việc đội mũ bảo hiểm là quan trọng. - Chia sẻ lý do an toàn: Nam có thể giải thích rõ ràng về lý do mà việc đội mũ bảo hiểm quan trọng để bảo vệ sức khỏe và tính mạng, không chỉ cho bản thân mà còn cho những người xung quanh. - Nêu rõ nội quy và quy định pháp luật: Nam có thể nhắc nhở Vinh về nội quy của trường và quy định về giao thông đường bộ, với hy vọng rằng Vinh sẽ hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc tuân thủ các quy tắc này. - Khuyến khích đội mũ bảo hiểm: Nam có thể đề xuất một cách tích cực hơn như khuyến khích mọi người trong lớp đều đội mũ bảo hiểm để bảo vệ bản thân và tạo ra một tinh thần chung của lớp. - Gợi ý giải pháp tốt hơn: Nam có thể gợi ý một số giải pháp khác như việc mua các mũ bảo hiểm có thiết kế thú vị hoặc dùng những cách sáng tạo khác để khuyến khích việc đội mũ. Tình huống 2:

hiện quy định của nhà trường một cách hiệu quả? + TH3: Lan phát hiện ra anh trai đánh bạc qua mạng và đang mắc nợ một khoản tiền lớn. Anh cấm Lan không được nói với bố mẹ. Lan không muốn bố mẹ trách mắng anh, nhưng cũng không anh ngày càng lún sâu thêm. Lan nên làm thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện tinh thần trách nhiệm sự trung thực tuân thủ nội quy quy định của pháp luật trong đời sống - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV đại diện các nhóm đóng vai xử lý các tình huống để thể hiện tinh thần trách nhiệm sự trung thực tuân thủ nội quy quy định của pháp luật trong đời sống - Các bạn khác chú ý lắng nghe và nhận xét, sửa đổi, bổ sung nếu có Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, phần đóng vai và xử lý tình huống của các nhóm - GV thống kê lại những điều còn hạn chế của HS đã chia sẻ về ảnh hưởng đến việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những tình huống em đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giao nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những tình huống em đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân	- Tìm hiểu nguyên nhân: Trước hết, Xuân nên tìm hiểu về nguyên nhân mà bạn bè không tuân thủ quy định. Có thể do họ không hiểu rõ về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc có lẽ họ cảm thấy quy định này không quan trọng. - Tạo thông tin giáo dục: Xuân có thể tạo thông tin giáo dục về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm, giải thích vì sao quy định được áp đặt và tầm quan trọng của việc tuân thủ nó. Cung cấp dữ liệu và thông tin cụ thể để làm cho mọi người hiểu rõ hơn. - Thúc đẩy tình đồng đội: Xuân có thể thúc đẩy tình đồng đội và tinh thần đội nhóm bằng cách làm cho mọi người hiểu rằng sự tuân thủ quy định là để bảo vệ chung và giữ cho mọi người cùng nhau tận hưởng môi trường học tốt nhất. - Tham gia cùng mọi người: Xuân có thể thể hiện tinh thần lãnh đạo bằng cách tham gia chính bản thân vào việc tuân thủ quy định. Hãy làm mẫu và cho mọi người thấy sự quan trọng của việc này thông qua hành động. - Liên lạc với nhà trường: Nếu tất cả những cố gắng trên không đạt được kết quả, Xuân có thể liên lạc với nhà trường để chia sẻ phản hồi và đề xuất cách tiếp cận tốt hơn để đảm bảo tuân thủ quy định. Tình huống 3: - Trò chuyện với anh trước: Trước hết, Lan có thể cố gắng trò chuyện với anh trai, hiểu rõ hơn về tình hình của anh và tại sao anh lại tham gia đánh bạc qua mạng. Thể hiện sự quan tâm và lắng nghe để xác định nguyên nhân đằng sau hành vi này. - Chia sẻ lo ngại và quan ngại: Lan có thể chia sẻ lo ngại và quan ngại của mình đối với hành vi đánh bạc và nợ nần của anh. Nói về những hậu quả tiêu cực không chỉ đối với anh mà còn đối với toàn bộ gia đình. - Đề xuất hỗ trợ: Lan có thể đề xuất giúp đỡ anh trong việc giải quyết tình trạng nợ nần và tìm kiếm sự hỗ trợ chuyên nghiệp. Có thể cung cấp thông tin về các tổ chức hoặc chuyên gia có thể giúp anh trai. - Lựa chọn đúng đắn: Nếu anh trai không chấp nhận sự giúp đỡ hoặc không thay đổi hành vi, 25
---	---

thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. - GV chú ý: + Em có thể chia sẻ nhiều tình huống khác nhau để câu chuyện của mình trở nên phong phú hơn. + Hãy chọn những tình huống mà em cảm thấy tự hào nhất và có ý nghĩa nhất đối với bản thân. + Khi chia sẻ, hãy tập trung vào những hành động cụ thể của mình chứ không phải là những lời nói suông. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS cá nhân: Chia sẻ những tình huống mình đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5HS trình bày - Yêu cầu các nhóm khác chú ý lắng nghe, bổ sung hoặc đặt câu hỏi nếu có Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp những chia sẻ của HS - kết thúc hoạt động	Lan cần xem xét liệu có cần báo cáo vấn đề này cho bố mẹ hay không. Quyết định này cần phải được đưa ra một cách cân nhắc và dựa trên tình hình cụ thể. - Thấu hiểu và kiên nhẫn: Lan cần thấu hiểu rằng quá trình giải quyết vấn đề có thể mất thời gian và đôi khi cần sự kiên nhẫn. Quan trọng nhất là duy trì một môi trường giao tiếp mở cửa để gia đình có thể hỗ trợ lẫn nhau. 2. Chia sẻ những tình huống em đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. - Làm bài tập đầy đủ và đúng hạn: "Em luôn cố gắng hoàn thành bài tập đầy đủ và đúng hạn để thể hiện sự tôn trọng đối với thầy cô và bạn bè, đồng thời giúp em nắm vững kiến thức tốt hơn." - Tham gia các hoạt động của lớp, trường: "Em tích cực tham gia các hoạt động của lớp, trường như dọn vệ sinh, tham gia các buổi ngoại khóa,... vì em muốn đóng góp một phần nhỏ của mình vào sự phát triển chung." - Báo cáo với thầy cô khi gặp khó khăn: "Khi gặp khó khăn trong học tập, em không ngần ngại hỏi thầy cô để được hướng dẫn. Em nghĩ rằng việc chủ động như vậy sẽ giúp em tiến bộ hơn." - Giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà: "Em thường xuyên giúp bố mẹ làm việc nhà như dọn dẹp phòng, rửa bát,... để san sẻ gánh nặng cho gia đình." - Nghe lời khuyên của bố mẹ: "Em luôn lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bố mẹ. Em biết rằng bố mẹ luôn muốn điều tốt nhất cho em." - Bảo vệ tài sản của gia đình: "Em luôn cẩn thận với đồ dùng cá nhân và tài sản của gia đình. Em nghĩ rằng đó là cách thể hiện sự tôn trọng đối với những gì mình đang có."
--	---

* * * * *

TUẦN 4: SHL

CHIA SẺ NHỮNG HÀNH ĐỘNG THỂ HIỆN TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, SỰ TRUNG THỰC, TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TRONG ĐỜI SỐNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ những hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ những hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

Trong học tập

- Hoàn thành bài tập đúng hạn: Việc này không chỉ thể hiện sự tôn trọng đối với giáo viên mà còn giúp bạn củng cố kiến thức.
- Tham gia các hoạt động của lớp, trường: Dọn vệ sinh lớp học, tham gia các buổi ngoại khóa, hay đại diện lớp tham gia các cuộc thi đều là những cách để bạn thể hiện tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.
- Giúp đỡ bạn bè: Khi bạn bè gặp khó khăn trong học tập, bạn có thể chia sẻ kiến thức để giúp bạn ấy tiến bộ hơn.

Trong gia đình

- Giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà: Việc chia sẻ công việc nhà với bố mẹ giúp bạn cảm thấy mình là một thành viên quan trọng của gia đình.
- Nghe lời khuyên của bố mẹ: Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bố mẹ giúp bạn có những quyết định đúng đắn hơn.
- Chăm sóc các thành viên trong gia đình: Quan tâm đến sức khỏe và cảm xúc của những người thân yêu.

Trong cộng đồng

- Tham gia các hoạt động tình nguyện: Quyên góp sách vở cho trẻ em nghèo, tham gia dọn dẹp môi trường, hay tham gia các hoạt động từ thiện đều là những việc làm ý nghĩa.
- Tuân thủ luật giao thông: Đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, không vượt đèn đỏ, đi đúng làn đường... là những hành vi thể hiện ý thức công dân.
- Giữ gìn vệ sinh chung: Không xả rác bừa bãi, bảo vệ cây xanh, giữ gìn trật tự nơi công cộng.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt nhiệm vụ đã tìm hiểu qua chủ đề

TUẦN 5: SHDC DIỄN ĐÀN “TÔI HOÀN HẢO”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng: Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:
 - + Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề diễn đàn “tôi hoàn hảo”
 - + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.
 - +
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu.
- Trang trí phòng phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “tôi hoàn hảo”

a) Mục tiêu

- HS có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề.
- HS thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống và thể hiện các cách này trong một số tình huống.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ.
- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa...trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.
- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa
- Ban tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ, về mái trường đang học

HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để phát huy truyền thống của nhà trường.

* * * * *

TUẦN 5: HDGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7, 8 CHỦ ĐỀ 3.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thống về làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân.

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các kiến thức đã tìm hiểu lập và thực hiện kế hoạch truyền thống về làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 7: Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra

a. Mục tiêu:

- HS tự xác định cam kết mà bản thân sẽ thực hiện trong năm học
- HS thực hiện cam kết và báo cáo kết quả với GV và các bạn

b. Nội dung: HS thực hiện theo nhóm hoàn thành nhiệm vụ của GV

c. Sản phẩm: Lập và thực hiện cam kết mà bản thân sẽ thực hiện trong năm học

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xác định cam kết mà bản thân sẽ thực hiện trong năm học Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Xác định cam kết mà bản thân sẽ thực hiện trong năm học Về học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Xác định cam kết mà bản thân sẽ thực hiện trong năm học

- GV đưa ra một số gợi ý về nội dung:

- Thi đạt chứng chỉ ngoại ngữ như mong muốn.
- Tập thể dục, rèn luyện sức khỏe hàng ngày.
- Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Xác định cam kết mà bản thân sẽ thực hiện trong năm học

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp
- Các bạn khác chú ý lắng nghe và nhận xét, sửa đổi, bổ sung nếu có

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ.

Nhiệm vụ 2. Lập kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giao nhiệm vụ cá nhân HS tự lập kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân.
- Chú ý cần lập kế hoạch theo gợi ý Kế hoạch còn thể hiện rõ

- Thời gian thực hiện.
- Cách thức thực hiện.
- Kết quả đạt được theo từng mốc thời gian.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tự lập kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình xây dựng kế hoạch

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- HS báo cáo trước lớp về kế hoạch đã xây dựng
- Các bạn khác chú ý lắng nghe và góp ý cho bản kế hoạch của bạn

• **Học tập chăm chỉ:** Đặt mục tiêu đạt điểm số cao hơn trong các môn học, đặc biệt là những môn mình còn yếu.

• **Hoàn thành bài tập đầy đủ và đúng hạn:** Điều này giúp bạn nắm vững kiến thức và rèn luyện tính kỷ luật.

• **Tích cực tham gia các hoạt động của lớp:** Nâng cao tinh thần tương tác và đóng góp vào sự phát triển của lớp.

• **Đọc thêm sách:** Mở rộng vốn kiến thức và phát triển khả năng tư duy.

• **Tham gia các câu lạc bộ:** Khám phá những sở thích và phát triển tài năng của bản thân.

Về rèn luyện bản thân

• **Sống lành mạnh:** Ăn uống điều độ, tập thể dục thường xuyên, ngủ đủ giấc để có một sức khỏe tốt.

• **Phát triển kỹ năng mềm:** Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề,...

• **Quản lý thời gian hiệu quả:** Lên kế hoạch học tập và sinh hoạt hợp lý để cân bằng giữa học tập và giải trí.

• **Giúp đỡ người khác:** Tham gia các hoạt động tình nguyện hoặc đơn giản là giúp đỡ bạn bè, người thân khi họ cần.

• **Rèn luyện tính tự lập:** Tự mình hoàn thành các công việc và chịu trách nhiệm về những quyết định của mình.

Về đạo đức

• **Trung thực:** Luôn nói thật và hành động đúng đắn.

• **Trách nhiệm:** Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về những hành động của mình.

• **Kính trọng người khác:** Tôn trọng thầy cô, bạn bè, người thân và mọi người xung quanh.

• **Giữ gìn kỷ luật:** Tuân thủ nội quy của trường, lớp và các quy định chung.

2. Lập kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các kế hoạch mà HS xây dựng - GV nhận xét, tổng kết hoạt động Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giao nhiệm vụ cá nhân HS thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành thực hiện kế hoạch và theo dõi kết quả thực hiện. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - HS báo cáo trước lớp về kết quả đạt được khi thực hiện kế hoạch - Các bạn khác chú ý lắng nghe và góp ý cho bạn về kết quả đạt được Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung về ưu và nhược điểm kết quả thực hiện kế hoạch của HS - GV nhận xét, tổng kết hoạt động	• Mục tiêu: Tăng cường khả năng tiếng Anh. • Hành động cụ thể: Học từ mới mỗi ngày, nghe tiếng Anh hàng ngày, tham gia câu lạc bộ tiếng Anh. • Thời hạn: Trong vòng 6 tháng, tôi sẽ đạt được chứng chỉ IELTS 6.0. Để đạt được những mục tiêu đã đặt ra, tôi cần: • Lập kế hoạch chi tiết: Xác định những việc cần làm để đạt được mục tiêu và lên kế hoạch thực hiện từng bước. • Kiên trì: Không nản lòng khi gặp khó khăn, hãy cố gắng vượt qua và tiếp tục tiến lên. • Đánh giá lại: Định kỳ đánh giá lại tiến độ của mình và điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết. 3. Thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả
--	--

Hoạt động 8: Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.

a. Mục tiêu:

- HS lựa chọn một chủ đề làm chủ bản thân sống có trách nhiệm và xây dựng kế hoạch truyền thông.
- Thực hiện kế hoạch truyền thông đã xây dựng và báo cáo kết quả.

b. Nội dung: HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm và cá nhân thực hoàn thành yêu cầu của GV

c. Sản phẩm: Kết quả thực hiện kế hoạch của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Lựa chọn một chủ đề làm chủ bản thân sống có trách nhiệm và xây dựng kế hoạch truyền thông. Bước 1: Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: 1. Lựa chọn một chủ đề làm chủ bản thân	1. Lựa chọn một chủ đề làm chủ bản thân sống có trách nhiệm và xây dựng kế hoạch truyền thông. Chủ đề truyền thông: "Sống xanh, sống bền vững" Mục tiêu - Chung: Nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo vệ

sống có trách nhiệm và xây dựng kế hoạch truyền thông.

- GV hướng dẫn:

- + Xác định chủ đề truyền thông
 - + Xác định mục tiêu
 - + Xác định thời gian, địa điểm
 - + Xác định nội dung truyền thông
 - + Lựa chọn hình thức truyền thông
 - + Phân công nhiệm vụ
 - + Xác định kết quả mong đợi
- Gợi ý chủ đề:
- + Giảm thiểu ô nhiễm không khí
 - + Bảo vệ đa dạng sinh học
 - + Tiết kiệm nước
 - + Sử dụng năng lượng tái tạo

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiến hành Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân trong cuộc sống hàng ngày

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện 3-5HS báo cáo về kết quả thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và lưu ý:
 - Đánh giá: Sau khi kết thúc chiến dịch, cần tiến hành đánh giá hiệu quả để rút kinh nghiệm cho những hoạt động tiếp theo.
 - Linh hoạt: Kế hoạch có thể được điều chỉnh tùy thuộc vào tình hình thực tế.
 - Sáng tạo: Sử dụng các hình thức truyền thông đa dạng và sáng tạo để thu hút sự chú ý của mọi người.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện kế hoạch truyền thông đã xây dựng và báo cáo kết quả.

Bước 1: Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân

- GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch truyền thông đã xây dựng và báo cáo kết quả.
- GV lưu ý HS báo cáo trung thực kết quả đạt được

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

môi trường và khuyến khích mọi người thay đổi hành vi để sống xanh hơn.

- Cụ thể:

- + Giảm thiểu lượng rác thải nhựa trong cộng đồng.
- + Tăng cường sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.
- + Khuyến khích tiết kiệm năng lượng và nước.

Thời gian, địa điểm

- **Thời gian:** 1 tháng (ví dụ: tháng 4 - tháng về mùa Trái Đất)

- **Địa điểm:** Trường học, khu dân cư, các sự kiện cộng đồng.

Nội dung truyền thông

- **Thông điệp chính:** Mỗi hành động nhỏ của chúng ta đều có thể tạo nên sự khác biệt lớn cho môi trường.

- Nội dung cụ thể:

- + Tác hại của rác thải nhựa đối với môi trường và sức khỏe.
- + Cách phân loại rác thải và tái chế.
- + Những lợi ích của việc sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.
- + Các biện pháp tiết kiệm năng lượng và nước trong cuộc sống hàng ngày.

Hình thức truyền thông

- Truyền thông trực tiếp:

- + Tổ chức các buổi nói chuyện, hội thảo về chủ đề bảo vệ môi trường.
- + Tổ chức các hoạt động ngoại khóa như dọn dẹp bãi biển, trồng cây.
- + Làm các poster, banner tuyên truyền.

- Truyền thông trực tuyến:

- + Tạo một trang web hoặc fanpage trên mạng xã hội để chia sẻ thông tin.
- + Tổ chức các cuộc thi ảnh, video về chủ đề bảo vệ môi trường.
- + Tạo các hashtag và khuyến khích mọi người chia sẻ trên mạng xã hội.

Phân công nhiệm vụ

- **Nhóm 1:** Nghiên cứu và chuẩn bị tài liệu cho các buổi nói chuyện, hội thảo.
- **Nhóm 2:** Thiết kế các ấn phẩm truyền thông (poster, banner, tờ rơi).

- HS tiến hành báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5HS báo cáo về kết quả thực hiện các hoạt động theo kế hoạch - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận, tổng kết hoạt động. Ví dụ: Nếu bạn chọn chủ đề "Giảm thiểu ô nhiễm không khí", chúng ta có thể cùng nhau xây dựng một kế hoạch với các hoạt động như: • Tổ chức cuộc thi vẽ tranh về chủ đề ô nhiễm không khí • Tuyên truyền về tác hại của khói bụi đối với sức khỏe • Khuyến khích sử dụng phương tiện công cộng	- Nhóm 3: Quản lý trang web hoặc fanpage trên mạng xã hội. - Nhóm 4: Tổ chức các hoạt động thực tế. Kết quả mong đợi - Ngắn hạn: Tăng cường nhận thức của cộng đồng về vấn đề bảo vệ môi trường; Thay đổi một số hành vi tiêu dùng của người dân. - Dài hạn: Xây dựng một cộng đồng sống xanh, bền vững; Góp phần bảo vệ môi trường sống. 2. Thực hiện kế hoạch truyền thông đã xây dựng và báo cáo kết quả. - Gợi ý nội dung: + Trình bày kết quả của nhóm + Chia sẻ cảm xúc khi thực hiện thành công, những khó khăn và cách vượt qua những khó khăn đó, những bài học kinh nghiệm được rút ra.
---	---

* * * * *

TUẦN 5: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỀ LÀM CHỦ BẢN THÂN VÀ SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch về làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch về làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch về làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.

+ Đối với cá nhân đã thực hiện những gì và rút ra kinh nghiệm gì

+ Đối với tập thể có ý nghĩa như thế nào và cần rút kinh nghiệm gì trong quá trình thực hiện kế hoạch

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt kế hoạch đã xây dựng của lớp

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 3

1. Cá nhân tự đánh giá

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Các tiêu chí	Cá nhân tự đánh giá		Đánh giá theo nhóm/tổ		Đánh giá chung của GV	
	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
Xác định được cách thức tiếp nhận và phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.						
Trình bày được cách thức xây dựng kế hoạch phát triển tài chính cá nhân.						
Nêu được biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.						
Thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.						
Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển tài chính cá nhân phù hợp.						
Thể hiện được tinh thần trách nhiệm trong đời sống.						
Thể hiện thực sự trung thực trong đời sống.						
Thể hiện việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.						
Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.						
Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông về việc làm chủ bản thân và sống có trách nhiệm.						

- **Đạt:** Đạt ít nhất 7 trong 10 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 6 tiêu chí trở xuống.

ĐẠT:

☐

CHƯA ĐẠT:

☐

IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết:

CHỦ ĐỀ 4: TỔ CHỨC CUỘC SỐNG GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.
- Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình.
- Thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình và thấy được giá trị của gia đình đối với cá nhân và xã hội.
- Phân tích được chi phí sinh hoạt trong gia đình có thể bị ảnh hưởng bởi thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống.

TUẦN 1

SHDC - DIỄN ĐÀN VỀ QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN VÀ HOÁ

GIẢI MÂU THUẦN, XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH.

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với gia đình;
- Mong muốn thể hiện được trách nhiệm với gia đình;
- Góp phần hình thành và phát triển phẩm chất yêu thương, trách nhiệm;
- Tham gia trao đổi về quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn “Quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình”.
- Trang trí phòng diễn đàn, bọc nơi đứng cho người diễn thuyết
- Phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề
- Phân công lớp trực ban chuẩn bị tiết mục văn nghệ về gia đình xen kẽ trong buổi tọa đàm
- Chuẩn bị phương tiện âm li, loa đài

2. Với HS

- HS chuẩn bị tham luận theo sự phân công.
- HS chuẩn bị ý kiến tham gia diễn đàn
- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Hoạt động: Diễn đàn diễn đàn “Quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình”.

a. Mục tiêu: HS trình bày và chia sẻ được quan điểm, suy nghĩ về giá trị của tình cảm gia đình và trách nhiệm xây dựng gia đình thành tổ ấm của mỗi thành viên.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn
- NDCT yêu cầu lần lượt đại diện lớp lên tham gia tham luận về nội dung được phân công
- Yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ đề của diễn đàn hoặc đặt câu hỏi cho tác giả tham luận.
- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn
- Bí thư đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng trong các tham luận và ý kiến trao đổi

*** Đánh giá:** HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về diễn đàn

*** Hoạt động tiếp nối:** HS về lớp bàn kế hoạch, biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

* * * * *

TUẦN 1

HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 4

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Xác định biểu hiện của việc chăm sóc chu đáo các thành viên gia đình.
- Tìm hiểu về những vấn đề nảy sinh trong gia đình.
- Xác định vai trò, trách nhiệm bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ những kiến thức tìm hiểu qua chủ đề vai xác định trò, trách nhiệm bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề xây dựng văn hoá nhà trường thông qua trò chơi “Nói thật”
- b. Nội dung:** Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên
- c. Sản phẩm:** Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS
- d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Nói thật” - GV phổ biến cách chơi và luật chơi: <i>Tất cả các thành viên tham gia sẽ ngồi thành một vòng tròn, chai sành sẽ được đặt ở giữa sẽ được quay bởi một người trong vòng tròn. Khi mũi chai dừng lại quay trúng về phía của người nào thì người đó bắt buộc sẽ phải trả lời thật lòng 1 câu hỏi bởi người có vị trí trúng vò phía đuôi của chai sành. Và người chơi đã trả lời xong thì sẽ tiếp tục quay chai. Trường hợp không trả lời được thì sẽ phải chịu một hình phạt mà các thành viên trong gia đình đưa ra.</i> - Lưu ý HS: Chỉ sử dụng những câu hỏi có gắn với chủ đề gia đình: - Ví dụ: + gia đình bạn gồm mấy thành viên? + trong gia đình bạn thương ai nhất? + bạn đã làm gì để giúp đỡ bố mẹ trong công việc? + bạn đã làm gì để chăm sóc gia đình của mình? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: <i>“Mỗi chúng ta ai cũng có cội nguồn nơi mình sinh ra lớn lên và đặc biệt là mỗi người ai cũng có một gia đình....Gia đình là trường học đầu tiên của mỗi người và trong suốt cuộc đời gia đình mãi là nơi nương tựa vững chắc, dù là lúc ta thành công hay thất bại. Vậy nên mỗi người đều phải có trách nhiệm với gia đình, với người thân của chúng ta, và bài bài học hôm nay cô(thầy) và các em sẽ cùng tìm hiểu về trách nhiệm của mình trong việc chăm sóc gia đình</i>	- HS nhận thức được vấn đề bài học

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Xác định biểu hiện của việc chăm sóc chu đáo các thành viên gia đình

a. Mục tiêu:

- Chỉ ra những việc làm, thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình

- Biết cách thể hiện những việc làm, thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên: Chia sẻ về gia đình của mình. Khuyến khích HS chia sẻ kinh nghiệm thể hiện sự quan tâm chăm sóc tới gia đình của mình.

c. Sản phẩm: HS đưa ra được những biểu hiện của việc chăm sóc chu đáo các thành viên gia đình

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Trao đổi về những việc làm, thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn: <i>Trao đổi về những việc làm, thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình.</i> - GV yêu cầu đặt tên cho sản phẩm của nhóm mình - Các thành viên trong nhóm chia sẻ với nhau sau khi đã viết xong quan điểm cá nhân. - Tổng hợp lại ý kiến và viết lên bảng phụ. - GV gợi ý: • Nhận biết khi người thân có chuyện buồn để kịp thời động viên, an ủi. • Vui vẻ, tự nguyện giúp đỡ người thân vượt qua khó khăn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những việc cụ thể mà em đã làm để chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những việc cụ thể mà em đã làm để chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. - GV lưu ý HS:	1: Trao đổi về những việc làm, thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình. • Nhận biết khi người thân có chuyện buồn để kịp thời động viên, an ủi. • Vui vẻ, tự nguyện giúp đỡ người thân vượt qua khó khăn. • Quan tâm, đáp ứng nhu cầu chính đáng của các thành viên gia đình. • Chăm sóc tận tình khi người thân đau ốm. • Chủ động chia sẻ việc nhà. • Kết nối, tạo không khí vui vẻ với các thành viên gia đình. 2. Chia sẻ những việc cụ thể mà em đã làm để chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. Đối với bố mẹ: • Giúp đỡ việc nhà: "Em thường xuyên giúp bố mẹ làm việc nhà như rửa bát, quét nhà, lau nhà. Em biết bố mẹ bận rộn nên muốn san sẻ gánh nặng với họ." • Nghe lời khuyên của bố mẹ: "Em luôn lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bố mẹ. Em biết rằng bố mẹ luôn muốn điều tốt nhất cho em." • Chuẩn bị bữa ăn sáng: "Vào cuối tuần, em thường dậy sớm để chuẩn bị bữa sáng cho cả nhà. Món trứng ốp la do chính tay em làm luôn được cả nhà yêu thích." Đối với anh chị em: • Học tập cùng nhau: "Em thường xuyên học bài cùng anh/chị. Chúng

+ HS có thể chia sẻ nhiều tình huống khác nhau để câu chuyện của mình trở nên phong phú hơn. + Hãy chọn những tình huống mà em cảm thấy tự hào nhất và có ý nghĩa nhất đối với bản thân. + Khi chia sẻ, hãy tập trung vào những hành động cụ thể của mình chứ không phải là những lời nói suông. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những việc cụ thể mà em đã làm để chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận. - Ngoài ra, bạn có thể chia sẻ thêm những hành động khác như: + Tặng quà cho người thân trong gia đình vào các dịp lễ. + Viết thư hoặc gửi email bày tỏ tình cảm với người thân đang ở xa. + Tổ chức những buổi đi chơi, dã ngoại cùng gia đình. + Chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống với các thành viên trong gia đình.	em cùng nhau giải bài tập, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập." • Chia sẻ sở thích: "Em và em gái rất thích vẽ tranh. Chúng em thường cùng nhau vẽ và kể cho nhau nghe về những bức tranh của mình." • Giải quyết mâu thuẫn: "Khi có mâu thuẫn với anh/chị, em luôn cố gắng tìm cách giải quyết hòa bình, không để những chuyện nhỏ nhặt làm ảnh hưởng đến tình cảm gia đình." Đối với ông bà: • Thăm hỏi ông bà: "Vào cuối tuần, em thường cùng bố mẹ về quê thăm ông bà. Em giúp ông bà làm những việc vặt vãnh như tưới cây, quét sân." • Nghe ông bà kể chuyện: "Em rất thích nghe ông bà kể chuyện về thời thơ ấu của họ. Những câu chuyện đó giúp em hiểu hơn về gia đình và dòng họ." • Chăm sóc ông bà khi ốm: "Khi ông bà ốm, em thường xuyên vào phòng thăm hỏi, giúp ông bà lấy thuốc và đắp chăn."
--	---

Hoạt động 2: Tìm hiểu về những vấn đề nảy sinh trong gia đình

a. Mục tiêu:

- HS thảo luận về những vấn đề thử thách nảy sinh trong cuộc sống gia đình.
- Chia sẻ suy nghĩ của mình về cách ứng xử, những vấn đề nảy sinh trong gia đình **b.**

Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS chỉ ra được những vấn đề nảy sinh trong gia đình

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Thảo luận về những vấn đề thử thách nảy sinh trong cuộc sống gia đình.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Thảo luận về những vấn đề thử thách nảy sinh trong cuộc sống gia đình. * Xung đột và bất đồng quan điểm:

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Thảo luận về những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. - GV gợi ý : • Khác biệt về nhận thức giữa các thế hệ trong gia đình. • Mâu thuẫn trong lối sống và ứng xử hàng ngày. • Thiếu sự đồng thuận trong tổ chức sắp xếp cuộc sống gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Thảo luận về những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những ý kiến mà các nhóm đưa ra <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ suy nghĩ của em về cách ứng xử, những vấn đề nảy sinh trong gia đình.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ suy nghĩ của em về cách ứng xử, những vấn đề nảy sinh trong gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ suy nghĩ của mình về cách ứng xử, những vấn đề nảy sinh trong gia đình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp - Các bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.	• Nguyên nhân: Khác biệt về tính cách, quan điểm sống, lối sống, cách nuôi dạy con cái, phân chia công việc gia đình... • Biểu hiện: Cãi vã, tranh luận, không đồng tình với quyết định của người khác, cảm thấy bị hiểu lầm. * Áp lực kinh tế: • Nguyên nhân: Thu nhập không ổn định, chi tiêu vượt quá khả năng, nợ nần, mất việc làm... • Biểu hiện: Căng thẳng, lo lắng, mệt mỏi, ảnh hưởng đến mối quan hệ vợ chồng. * Vấn đề giao tiếp: • Nguyên nhân: Thiếu giao tiếp, không chia sẻ cảm xúc, cách nói chuyện không phù hợp, nghe không hiểu... • Biểu hiện: Cảm thấy cô đơn, xa cách, hiểu lầm nhau, mâu thuẫn ngày càng tăng. * Phân chia công việc gia đình không đều: • Nguyên nhân: Một người làm quá nhiều việc trong khi người khác lại làm quá ít, không có sự phân chia rõ ràng công việc. • Biểu hiện: Cảm thấy bất công, mệt mỏi, trách móc lẫn nhau. * Ảnh hưởng từ bên ngoài: • Nguyên nhân: Áp lực từ công việc, bạn bè, người thân, sự thay đổi của xã hội, sự phát triển của công nghệ... • Biểu hiện: Căng thẳng, lo lắng, mất tập trung vào gia đình. * Vấn đề về con cái: • Nguyên nhân: Thành tích học tập của con, vấn đề tâm lý của con, cách nuôi dạy con không thống nhất... • Biểu hiện: Xung đột giữa cha mẹ và con cái, lo lắng về tương lai của con. * Vấn đề sức khỏe: • Nguyên nhân: Bệnh tật của một hoặc nhiều thành viên trong gia đình.
--	---

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát suy nghĩ của HS về cách ứng xử, những vấn đề nảy sinh trong gia đình. - GV hệ thống lại kiến thức: Để giải quyết các vấn đề này, chúng ta cần: • Giao tiếp cởi mở: Thường xuyên chia sẻ cảm xúc và mong muốn của mình với nhau. • Lắng nghe: Chú ý lắng nghe những gì người khác nói và cố gắng hiểu cảm xúc của họ. • Tôn trọng: Tôn trọng ý kiến và quan điểm của nhau. • Tha thứ: Biết tha thứ cho lỗi lầm của người khác và bản thân. • Cùng nhau tìm giải pháp: Đặt lợi ích của gia đình lên hàng đầu. • Tìm kiếm sự giúp đỡ: Nếu cần thiết, hãy tìm đến sự giúp đỡ của người thân, bạn bè hoặc chuyên gia.	• Biểu hiện: Áp lực kinh tế, căng thẳng, lo lắng. 2. Chia sẻ suy nghĩ của em về cách ứng xử, những vấn đề nảy sinh trong gia đình. Những việc nên làm • Bình tĩnh Xem xét khi có vấn đề phát sinh. • Tập trung vào cách giải quyết vấn đề thay vì tìm người để đổ lỗi. • Lắng nghe người thân với sự tôn trọng, yêu thương. • Diễn đạt rõ điều mình muốn. • Tìm kiếm cách giải quyết mang lại lợi ích cho tất cả thành viên liên quan. Những việc không nên làm • Nóng nảy ngắt lời người thân. • Tìm người để đổ lỗi cho việc dễ xảy ra. • Dùng ngôn từ xúc phạm. • Chỉ quan tâm đến nhu cầu của bản thân.
--	---

Hoạt động 3: Xác định vai trò, trách nhiệm bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình

a. Mục tiêu:

- HS xác định vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS xác định được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xác định vai trò, trách nhiệm của bản thân em trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Xác định vai trò, trách nhiệm của bản thân em trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. - Gợi ý:	1. Xác định vai trò, trách nhiệm của bản thân em trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. • Lập thời gian biểu cho việc thực hiện các công việc trong gia đình. • Chia sẻ việc nhà với các thành viên gia đình. • Giúp đỡ, hỗ trợ các thành viên gia đình hoàn thành tốt nhiệm vụ. • Tiết kiệm chi phí sinh hoạt cho gia đình.

- Lập thời gian biểu cho việc thực hiện các công việc trong gia đình.
- Chia sẻ việc nhà với các thành viên gia đình.
- Giúp đỡ, hỗ trợ các thành viên gia đình hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Xác định vai trò, trách nhiệm của bản thân mình trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 3-5HS trình bày trước lớp

- Chú ý các bạn khác lắng nghe và cùng nhau thảo luận, góp ý

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.

- GV lưu ý HS:

+ HS có thể chia sẻ nhiều tình huống khác nhau để câu chuyện của mình trở nên phong phú hơn.

+ Hãy chọn những tình huống mà em cảm thấy tự hào nhất và có ý nghĩa nhất đối với bản thân.

+ Khi chia sẻ, hãy tập trung vào những hành động cụ thể của mình chứ không phải là những lời nói suông.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện vai trò,

- Phát hiện và xử lý được các sự cố đơn giản của đồ dùng, thiết bị trong gia đình.
- Tham gia các hoạt động giúp tăng thu nhập, phát triển kinh tế gia đình.
- Cân đối thời gian học tập của bản thân với việc tham gia các hoạt động, tổ chức cuộc sống gia đình.

2. Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.

Trong công việc nhà:

- **Giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà:** "Em thường xuyên giúp bố mẹ làm các việc nhà như rửa bát, quét nhà, lau nhà, gấp quần áo. Em nghĩ rằng việc chia sẻ công việc nhà sẽ giúp bố mẹ có thêm thời gian nghỉ ngơi."
- **Chăm sóc cây cảnh:** "Em thích chăm sóc những chậu cây nhỏ trong nhà. Em tưới nước, bón phân và tỉa lá cho chúng. Nhìn những chậu cây xanh tốt, em cảm thấy rất vui."
- **Nấu ăn:** "Vào những ngày cuối tuần, em thường tự tay nấu một số món ăn đơn giản để cả nhà cùng thưởng thức. Món mì xào của em luôn được mọi người khen ngon."

Trong quan hệ gia đình:

- **Lắng nghe bố mẹ:** "Em luôn lắng nghe những lời khuyên của bố mẹ và cố gắng thực hiện theo. Em biết rằng bố mẹ luôn muốn điều tốt nhất cho em."
- **Quan tâm đến anh chị em:** "Em thường xuyên chia sẻ với anh/chị em về những vui buồn trong cuộc sống. Chúng em luôn giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống."
- **Giải quyết mâu thuẫn:** "Khi có mâu thuẫn với các thành viên trong gia đình, em luôn cố gắng tìm cách giải quyết hòa bình. Em không muốn những chuyện nhỏ nhặt làm ảnh hưởng đến tình cảm gia đình."

Trong việc xây dựng không khí gia đình:

- **Tổ chức các hoạt động gia đình:** "Em thường xuyên đề xuất tổ chức các hoạt động gia đình như đi chơi, xem phim, nấu ăn cùng nhau. Những hoạt động này giúp gia đình chúng em thêm gắn kết."

trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp - - Chú ý các bạn khác lắng nghe và cùng nhau thảo luận, góp ý Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng kết hoạt động	• Tạo không khí vui vẻ trong gia đình: "Em luôn cố gắng tạo ra không khí vui vẻ trong gia đình bằng cách kể chuyện cười, hát hò hoặc chơi trò chơi cùng mọi người." • Biết ơn: "Em thường xuyên bày tỏ lòng biết ơn đến bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Em cảm thấy rất hạnh phúc khi có một gia đình ấm áp."
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục tìm hiểu những nội dung đã học trong chủ đề
- Xem trước nội dung hoạt động 4, 5 chủ đề 4

* * * * *

TUẦN 1: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT TÌM HIỂU VỀ NHỮNG VIỆC CẦN LÀM THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM, CHĂM SÓC THƯỜNG XUYÊN ĐẾN NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH VÀ CÁCH HOÁ GIẢI MÂU THUẦN, XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần học tiếp theo
- Cùng chia sẻ kết tìm hiểu về những việc cần làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong gia đình và cách hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện

1. HS chia sẻ:

- GV yêu cầu hs chia sẻ về cách thể hiện sự tự tin đối với những đặc điểm riêng của bản thân.
- HS chia sẻ.
- HS khác lắng nghe, góp ý.

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về những việc cần làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong gia đình và cách hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.
- + Quan tâm, lắng nghe, chăm sóc bố mẹ, người thân
- + Cùng thực hiện các công việc gia đình
- + Đóng góp ý kiến trong các vấn đề của gia đình
- + Cùng bố mẹ phát triển kinh tế gia đình
- + Chia sẻ những khó khăn với bố mẹ, người thân

TUẦN 2: SHDC
KỊCH TƯƠNG TÁC “HOÁ GIẢI MÂU THUẦN GIA ĐÌNH”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- HS được tham gia và chứng kiến những mâu thuẫn gia đình thường gặp thông qua việc sân khấu hoá. Từ đó biết cách hoá giải những mâu thuẫn gặp phải trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

1. BT Đoàn trường, BGH, GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản, chọn HS tập kịch. Xây dựng ít nhất 2 kịch bản về mâu thuẫn gia đình và bạo lực gia đình.
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án trong sau khi xem kịch và trao đổi, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về hoá giải mâu thuẫn gia đình.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ các tiết mục kịch.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ và diễn kịch.
- Chuẩn bị phần thưởng cho đội kịch được bình chọn yêu thích nhất (nếu có điều kiện).

2. Với HS

- Đăng kí tham gia diễn đàn. Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ
- Chuẩn bị những câu hỏi hoặc ý kiến về vấn đề bạo lực gia đình.
- Tham gia tập kịch.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

- Chào cờ, nhận xét thi đua
- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.
- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề - kịch tương tác “hoá giải mâu thuẫn gia đình”

a. Mục tiêu

- HS xem các tiết mục kịch do các bạn biểu diễn
- Bước đầu có hiểu biết về mâu thuẫn gia đình và bạo lực gia đình để định hướng được các giải quyết và hóa giải.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.

- HS thể hiện các tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị.
 - Tuyên bố lí do, mục đích buổi sinh hoạt, nội dung.
 - NDCT giới thiệu tiểu phẩm, những người tham gia tiểu phẩm và yêu cầu HS toàn trường theo dõi, nhận xét về các nội dung của tiểu phẩm.
 - NDCT mời một số HS tham gia kịch tương tác, đề xuất cách giải quyết vấn đề của các nhân vật trong vở kịch. Nếu là bạn bạn sẽ giải quyết vấn đề đó như thế nào?
 - Sau khi kết thúc các vở kịch, HS toàn trường cùng trao đổi và tìm ra những cách hoá giải mâu thuẫn gia đình sao cho phù hợp và hiệu quả với hoàn cảnh của từng gia đình.
 - MC mời các bạn tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ nhận xét về tiểu phẩm.
- KL: Cần bình tĩnh, và suy xét kỹ khi giải quyết các mâu thuẫn trong gia đình đặc biệt là bạo lực gia đình, để đạt hiệu quả cao cần chia sẻ với người lớn, những người tin tưởng và có kinh nghiệm, không nên tự mình giải quyết bạo lực gia đình.

* **Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận

* **Hoạt động tiếp nối:** HS tìm hiểu sắp xếp hợp lý công việc và tự giác tham gia lao động trong gia đình.

* * * * *

TUẦN 2

HDGD - TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4,5,6 CHỦ ĐỀ 4

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nhận diện giá trị của gia đình với cá nhân, xã hội.
- Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình
- Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** biết cách chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình, chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình từ đó khẳng định vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem một số video clip về tình huống mâu thuẫn gia đình và ý nghĩa của việc quan tâm chăm sóc các thành viên trong gia đình.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và tình yêu không bao giờ kết thúc. Đó là món quà tuyệt vời nhất, là điểm tựa vững chắc nhất, là bến đỗ bình yên*

nhất đối với mỗi con người. Thật tuyệt vời nếu chúng ta có một mái ấm gia đình mà nơi đó ngập tràn tình yêu thương. Việc xây dựng gia đình hạnh phúc là một việc làm vô cùng quan trọng, đó là trách nhiệm của mỗi chúng ta, đặc biệt là thế hệ trẻ – những nền tảng của gia đình, của xã hội tương lai.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 4: Nhận diện giá trị của gia đình với cá nhân xã hội

a. Mục tiêu:

- HS có thể chỉ ra những giá trị của gia đình với cá nhân xã hội

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: sản phẩm thảo luận và chia sẻ của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Tranh biện về giá trị của gia đình với cá nhân xã hội. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm lựa chọn 1 trong 2 vấn đề sau để tranh biện: • Giá trị của gia đình đối với cuộc sống mỗi cá nhân trước các thách thức của xã hội hiện đại. • So sánh các giá trị của gia đình truyền thống, gia đình hiện đại và tác động của nó tới mỗi cá nhân xã hội. - GV lưu ý: • Đưa ra lập luận rõ ràng để ủng hộ hoặc phản đối. • Phân tích xác đáng, có minh chứng. • Kết luận được quan điểm của bản thân. • Trong khi tranh biện, nên: + Sử dụng ngôn từ lịch sự Tôn trọng. + Lắng nghe, nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, toàn diện. + Kiểm soát cảm xúc tiêu cực khi bày tỏ quan điểm. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ nhóm, phân tích và chuẩn bị nội dung tranh biện - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện	1. Tranh biện về giá trị của gia đình với cá nhân xã hội. * Tranh biện: Giá trị của gia đình đối với cuộc sống mỗi cá nhân trước các thách thức của xã hội hiện đại Luận điểm 1: Gia đình vẫn giữ vai trò cốt lõi, không thể thay thế • Gia đình là nền tảng: Gia đình là nơi nuôi dưỡng tình cảm, hình thành nhân cách, truyền đạt giá trị văn hóa và đạo đức cho mỗi cá nhân. • Chỗ dựa tinh thần vững chắc: Trong những lúc khó khăn, gia đình luôn là nơi để mỗi người tìm đến để được an ủi, động viên và chia sẻ. • Cộng đồng nhỏ bé: Gia đình là tế bào của xã hội, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự ổn định và phát triển của cộng đồng. Luận điểm 2: Các thách thức của xã hội hiện đại tác động đến gia đình • Thay đổi quan niệm: Quan niệm về gia đình, hôn nhân thay đổi, dẫn đến nhiều gia đình tan vỡ, ly hôn. • Áp lực cuộc sống: Áp lực công việc, kinh tế khiến nhiều người ít có thời gian dành cho gia đình. • Ảnh hưởng của công nghệ: Sự phát triển của công nghệ khiến các thành viên trong gia đình ít tương tác trực tiếp với nhau hơn.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày về những phân tích của mình

- GV mời các bạn khác cùng tranh biện về nội dung nhóm bạn vừa trình bày

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét các phân tích của HS

Nhiệm vụ 2. Xác định các giá trị của gia đình với cá nhân và xã hội.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Xác định các giá trị của gia đình với cá nhân và xã hội.

- Gợi ý:

- Gia đình là “trường học” đầu tiên của mỗi người.
- Gia đình mang lại niềm vui, hạnh phúc cho mỗi thành viên.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm: Xác định các giá trị của gia đình với cá nhân và xã hội.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp

- GV mời các bạn khác chú ý theo dõi để cùng trao đổi

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét những ý kiến mà các nhóm đưa ra về xác định các giá trị của gia đình với cá nhân và xã hội.

Giá trị của gia đình đối với cá nhân

- **Nền tảng tình cảm:** Gia đình là nơi cung cấp tình yêu thương, sự quan tâm, chia sẻ, tạo cảm giác an toàn và hạnh phúc cho mỗi thành viên.

- **Hình thành nhân cách:** Gia đình là môi trường đầu tiên và quan trọng

- **Sự cá nhân hóa:** Xu hướng cá nhân hóa ngày càng tăng, khiến mối quan hệ gia đình trở nên lỏng lẻo.

Luận điểm 3: Cần có những giải pháp để bảo vệ và củng cố giá trị gia đình

- **Nâng cao nhận thức:** Tăng cường tuyên truyền về vai trò của gia đình trong xã hội.

- **Giải quyết các vấn đề xã hội:** Giải quyết các vấn đề như thất nghiệp, bất bình đẳng giới để giảm áp lực lên gia đình.

- **Cân bằng giữa công việc và gia đình:** Khuyến khích các doanh nghiệp tạo điều kiện cho nhân viên cân bằng giữa công việc và cuộc sống gia đình.

- **Xây dựng các chính sách hỗ trợ gia đình:** Nhà nước cần có những chính sách hỗ trợ gia đình như chính sách về trẻ em, người cao tuổi.

- **Tăng cường giáo dục về các giá trị gia đình:** Giáo dục trẻ em về tình yêu thương, sự tôn trọng, trách nhiệm đối với gia đình.

* **Tranh biện: So sánh các giá trị của gia đình truyền thống, gia đình hiện đại và tác động của nó tới mỗi cá nhân và xã hội**

Giới thiệu

Gia đình, từ xưa đến nay, luôn là tế bào của xã hội, là nơi nuôi dưỡng và phát triển mỗi cá nhân. Tuy nhiên, dưới tác động của quá trình hiện đại hóa, gia đình truyền thống đã có những thay đổi đáng kể, hình thành nên mô hình gia đình hiện đại. Vậy, giữa hai mô hình này có những điểm gì giống và khác nhau? Và những tác động của chúng đến mỗi cá nhân và xã hội là gì? Đây là những câu hỏi mà chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu và tranh luận.

Giá trị của gia đình truyền thống

- **Tôn trọng lễ giáo, đạo đức:** Gia đình truyền thống coi trọng các giá trị đạo đức, lễ giáo, chữ hiếu, chữ nghĩa.
- **Cộng đồng:** Các thành viên trong gia đình gắn bó chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau, tạo thành một cộng đồng vững chắc.
- **Phân công rõ ràng:** Vai trò của mỗi thành viên trong gia đình được phân định rõ ràng,

nhất để hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống cho trẻ. • Truyền thống văn hóa: Gia đình là nơi bảo tồn và truyền dạy những giá trị văn hóa, đạo đức, phong tục tập quán của dân tộc. • Hỗ trợ tinh thần: Trong những lúc khó khăn, gia đình luôn là chỗ dựa vững chắc, giúp mỗi cá nhân vượt qua thử thách. • Phát triển toàn diện: Gia đình tạo điều kiện cho các thành viên phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm và xã hội. Giá trị của gia đình đối với xã hội • Ổn định xã hội: Gia đình vững mạnh là nền tảng cho một xã hội ổn định, giảm thiểu các vấn đề xã hội như tội phạm, bạo lực gia đình. • Truyền thống văn hóa: Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. • Phát triển nguồn nhân lực: Gia đình là nơi nuôi dưỡng và đào tạo những thế hệ trẻ tài năng, góp phần phát triển đất nước. • Cộng đồng: Gia đình là tế bào của cộng đồng, giúp gắn kết mọi người lại với nhau, tạo ra một xã hội đoàn kết.	người lớn là trụ cột kinh tế, người trẻ phụng dưỡng cha mẹ. • Bảo tồn văn hóa: Gia đình truyền thống đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và truyền dạy văn hóa, phong tục tập quán. Giá trị của gia đình hiện đại • Tự do cá nhân: Cá nhân được khuyến khích phát triển bản thân, theo đuổi ước mơ và đam mê. • Bình đẳng giới: Vai trò của nam và nữ trong gia đình được coi trọng như nhau. • Mở rộng mối quan hệ: Mối quan hệ gia đình không chỉ giới hạn trong phạm vi gia đình nhỏ mà còn mở rộng ra cộng đồng. • Linh hoạt: Gia đình hiện đại có khả năng thích nghi với những thay đổi của xã hội. 2. Xác định các giá trị của gia đình với cá nhân và xã hội • Gia đình là “trường học” đầu tiên của mỗi người. • Gia đình mang lại niềm vui, hạnh phúc cho mỗi thành viên. • Gia đình che chở, đùm bọc mỗi người lúc khó khăn, bất trắc. • Gia đình giúp kết nối các thành viên với cộng đồng, xã hội. • Gia đình đóng góp vào chất lượng nguồn nhân lực của xã hội. • Gia đình góp phần lưu giữ, phát huy các truyền thống và nét đẹp văn hóa của dân tộc.
--	---

Hoạt động 5: Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình

- a. Mục tiêu:** HS có thể thể hiện sự chủ động chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình
- b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên
- c. Sản phẩm:** HS có thể sắm vai và xử lý tình huống hiệu quả
- d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Đóng và thể hiện những hành động chăm sóc chu đáo đến thành viên gia đình trong các tình huống dưới đây.	1. Đóng và thể hiện những hành động chăm sóc chu đáo đến thành viên gia đình trong các tình huống dưới đây. Tình huống 1: Kiểm tra tình trạng sức khỏe:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Đóng và thể hiện những hành động chăm sóc chu đáo đến thành viên gia đình trong các tình huống dưới đây:

Tình huống 1: Thời tiết giao mùa nên mẹ của Hương bị ốm, bố lại đang đi công tác. Đêm mẹ sốt không ngủ được và ho rất nặng tiếng, Hương sang phòng hỏi thì mẹ nói đỡ rồi và bảo Hương về phòng ngủ để mai còn đi học. Nếu là Hương, em sẽ làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc mẹ?

Tình huống 2: Đạo gần đây bố thường hay đi làm về muộn. Trông bố rất mệt mỏi, căng thẳng và thường hay thở dài. Đôi khi, bố còn bỏ bữa không ăn cơm. Tú thấy có vẻ bố đã sa sút đi vài cân. Nếu là Tú, em sẽ làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc bố?

Tình huống 3: Chị gái của Hải rất chăm chỉ ôn luyện để thi lấy chứng chỉ ngoại ngữ. Tuy nhiên, kết quả không như mong đợi, vì vậy chị rất buồn. Mấy ngày nay chị chẳng trò chuyện với ai và chị ở trong phòng một mình. Nếu là Hải, em sẽ làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chị?

Tình huống 4: Gia đình Quang sống cùng ông bà. Tuy nhiên, bố mẹ bận đi làm cả ngày, hai anh em Quang cũng đi học nên ít có thời gian ở nhà để trò chuyện với ông bà. Nếu là Quang, em sẽ làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lần lượt tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

Kiểm tra nhanh tình trạng sức khỏe của mẹ để đảm bảo rằng tình hình không quá nghiêm trọng. Hỏi mẹ cảm thấy như thế nào và xem có cần gọi bác sĩ hay không.

Chuẩn bị thuốc và nước ấm:

Nếu mẹ đã được kê đơn thuốc, hãy giúp mẹ chuẩn bị và uống thuốc đúng theo đơn. Đảm bảo mẹ có đủ nước ấm để uống.

Tạo môi trường thuận lợi:

Tạo môi trường yên tĩnh và thoải mái cho mẹ để mẹ có thể nghỉ ngơi. Đóng cửa sổ, tắt đèn nếu cần, và cung cấp gối và chăn nếu mẹ cảm thấy lạnh.

Nấu ăn nhẹ:

Nếu mẹ có khả năng ăn uống, hãy nấu một bữa ăn nhẹ và dễ tiêu hóa. Đảm bảo mẹ có đủ năng lượng để phục hồi sức khỏe.

Chăm sóc nhu cầu cá nhân:

Hỗ trợ mẹ trong việc làm các hoạt động cá nhân như tắm, thay quần áo, và làm sạch nếu mẹ cảm thấy yếu đuối.

Lắng nghe và hiểu:

Lắng nghe những gì mẹ muốn chia sẻ và hiểu rõ tình trạng tâm lý của mẹ. Đôi khi, việc có một bờ vai để chia sẻ cảm xúc có thể giúp mẹ cảm thấy thoải mái hơn.

Gọi điện thoại cho bố:

Liên lạc với bố để thông báo về tình trạng sức khỏe của mẹ và nhận sự hỗ trợ nếu cần thiết.

Chăm sóc bản thân:

Không quên chăm sóc bản thân để giữ được sức khỏe tốt nhất có thể, vì chỉ khi em khỏe mạnh, em mới có thể chăm sóc tốt cho mẹ

Tình huống 2:**Trò chuyện với bố:**

Tích cực thảo luận với bố về thay đổi trong thời gian gần đây. Hỏi bố về tình hình công việc, cảm xúc và sức khỏe của bố.

Tìm hiểu nguyên nhân:

Cố gắng tìm hiểu nguyên nhân của sự căng thẳng và mệt mỏi của bố. Có thể do áp lực công việc, vấn đề gia đình, hay một vấn đề khác.

Hỗ trợ bố trong công việc nhỏ:

+ Chia nhóm và thảo luận và xây dựng kịch bản + Cá nhân mỗi thành viên trong nhóm đưa ra quan điểm và cách xử lý tình huống của mình + Thống kê và phân loại những ý kiến giống – khác nhau + Trao đổi thống nhất và đưa ra các xử lý phù hợp nhất Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận (các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, kịch bản xây dựng của các nhóm - Nhận xét việc đóng vai và xử lý tình huống trong khi nhập vai và diễn kịch trước lớp <i>Nhiệm vụ 2. Ghi nhật ký trong một tuần với những gì em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Ghi nhật ký trong một tuần với những gì em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Ghi nhật ký trong một tuần với những gì mình đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động	Nếu có khả năng, hỏi xem em có thể hỗ trợ bố trong công việc gì đó nhỏ như làm một bữa tối, chuẩn bị cơm, hay giúp đỡ các công việc nhẹ nhàng khác. Khuyến khích bố nghỉ ngơi: Khuyến khích bố nghỉ ngơi khi cảm thấy mệt mỏi. Đôi khi, một khoảnh khắc nghỉ ngơi ngắn có thể giúp làm mới tinh thần. Thực hiện hoạt động gia đình: Tổ chức các hoạt động gia đình để tạo ra những khoảnh khắc giải trí và thư giãn cho cả gia đình. Tìm hiểu về chế độ ăn: Nếu bố đang bỏ bữa không ăn cơm, hãy tìm hiểu xem có lẽ bố cần một chế độ ăn uống đều đặn và cân đối hơn. Lên lịch đi khám sức khỏe: Khuyến khích bố đi kiểm tra sức khỏe để đảm bảo không có vấn đề sức khỏe nào ảnh hưởng đến tinh thần và cơ địa của bố. Chia sẻ gánh nặng gia đình: Nếu có khả năng, chia sẻ công việc và gánh nặng gia đình để giảm áp lực cho bố. Bày tỏ sự quan tâm: Không quên bày tỏ sự quan tâm của em đối với bố và khẳng định rằng em luôn ở đây để hỗ trợ và chia sẻ. Tình huống 3: Tạo không gian cho chị: Cho chị gái không gian riêng tư để tự do xử lý cảm xúc. Đôi khi, mọi người cần thời gian để chấp nhận và xử lý thất bại. Trò chuyện nhẹ nhàng: Khi cảm thấy thích hợp, hãy trò chuyện nhẹ nhàng với chị gái về cảm xúc của mình. Hãy lắng nghe và hiểu rõ hơn về những gì chị đang trải qua. Hỏi về kế hoạch tương lai: Hỏi chị gái về kế hoạch tương lai và những bước tiếp theo mà chị có thể thực hiện để cải thiện kết quả. Cung cấp sự hỗ trợ nếu chị cần. Đề xuất nghỉ ngơi: Đề xuất chị nghỉ ngơi và thư giãn để tái tạo năng lượng. Đôi khi, một thời gian nghỉ ngơi có thể giúp cải thiện tâm trạng. Chia sẻ kinh nghiệm:
---	--

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ nhật kí của mình
- Các bạn lắng nghe và cùng nhau thảo luận, hoàn thiện nhật kí

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét nhật kí của HS
- GV lưu ý:

Những điều em có thể ghi thêm:

- **Cảm xúc:** Em cảm thấy như thế nào khi làm những việc này?
- **Phản ứng của gia đình:** Mọi người có phản ứng như thế nào khi em quan tâm đến họ?
- **Những điều em học được:** Em đã học được gì từ những trải nghiệm này?

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những việc em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những việc em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những việc mình đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp

Chia sẻ những trải nghiệm thất bại của bản thân để chị gái biết rằng mọi người đều gặp khó khăn và quan trọng nhất là cách chúng ta đối mặt và vượt qua.

Đề xuất hỗ trợ chuyên gia:

Nếu cần, đề xuất chị gái xem xét việc tìm sự hỗ trợ từ chuyên gia tâm lý hoặc giáo viên để có lời khuyên và hỗ trợ chuyên sâu.

Dành thời gian bên chị:

Dành thời gian bên chị gái, có thể làm những hoạt động mà cả hai thích, như xem phim, chơi trò chơi, hoặc chỉ đơn giản là ngồi cùng nhau.

Tình huống 4:

Tạo thời gian hợp lý:

Cố gắng dành thời gian hợp lý sau khi học và làm việc để ở nhà và trò chuyện với ông bà. Thậm chí, những khoảnh khắc ngắn cũng có thể là quý báu.

Hỏi thăm tình hình:

Hỏi ông bà về ngày của họ, tình hình sức khỏe, và những gì đang xảy ra trong cuộc sống hàng ngày. Chia sẻ cũng như lắng nghe những chia sẻ của họ.

Tham gia cùng ông bà:

Nếu có thể, tham gia cùng ông bà trong những hoạt động họ thích, chẳng hạn như xem truyền hình, đọc sách, hoặc thậm chí làm một số công việc nhẹ trong nhà.

Tổ chức bữa cơm gia đình:

Tổ chức những bữa cơm gia đình có thể là cơ hội tốt để mọi người ngồi lại, chia sẻ thức ăn và trò chuyện với nhau.

Hỗ trợ trong công việc nhà:

Hỗ trợ ông bà trong những công việc nhà như lau chùi, nấu ăn, hay giúp đỡ trong việc tổ chức nhà cửa.

Chia sẻ về cuộc sống của mình:

Chia sẻ những điều về cuộc sống hàng ngày của mình, những kinh nghiệm mới, và những kế hoạch tương lai để ông bà hiểu rõ hơn về cuộc sống của Quang.

Tặng quà nhỏ ý nghĩa:

Tặng ông bà những món quà nhỏ như bó hoa, sách, hoặc bất cứ thứ gì ông bà có thể thích.

Duy trì liên lạc:

Nếu không thể ở nhà thường xuyên, duy trì liên lạc qua điện thoại, tin nhắn, hoặc cuộc gọi video để không lạc quẻ với ông bà.

- Các bạn lắng nghe và cùng nhau thảo luận Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét những chia sẻ của HS - Kết thúc hoạt động	2. Ghi nhật ký trong một tuần với những gì em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình Thứ Hai: • Sáng: Giúp mẹ dọn bàn ăn sáng và rửa bát. • Tối: Ngồi cùng bố xem tin tức và trò chuyện về những điều thú vị đã xảy ra trong ngày. Thứ Ba: • Chiều: Giúp em gái làm bài tập Toán. • Tối: Nấu một món ăn mới mà cả nhà đều thích. Thứ Tư: • Sáng: Dậy sớm hơn để chuẩn bị bữa sáng cho cả nhà. • Tối: Đọc sách cho bà nghe trước khi đi ngủ. Thứ Năm: • Chiều: Đi siêu thị cùng mẹ và giúp mẹ chọn thực phẩm tươi ngon. • Tối: Tổ chức một buổi trò chuyện gia đình để mọi người chia sẻ về một ngày của mình. Thứ Sáu: • Sáng: Quét dọn nhà cửa và lau chùi bàn ghế. • Tối: Xem phim cùng cả nhà và cùng nhau bình luận về bộ phim. Thứ Bảy: • Cả ngày: Cùng gia đình đi dã ngoại ở công viên. • Tối: Giúp bố mẹ dọn dẹp nhà cửa sau chuyến đi. Chủ nhật: • Sáng: Nấu bữa trưa đặc biệt để cả nhà cùng thưởng thức. • Chiều: Giúp bố mẹ làm vườn. 3. Chia sẻ những việc em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.
--	---

Hoạt động 6: Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình.

a. Mục tiêu:

- HS xây dựng tình huống cần giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình.
- Thực hành, xử lý các tình huống sẽ xây dựng để thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: cách thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Xây dựng tình huống cần giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: Xây dựng tình huống cần giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. - GV đưa ra các tình huống gợi ý: • Khác biệt ý kiến giữa bố mẹ và các con về mối quan hệ với bạn khác giới của con. • Tranh cãi các chị em trong phân công chia sẻ việc nhà. • Bất đồng quan điểm giữa quyền lực riêng 4 tự do của các con và nhu cầu quan tâm bảo vệ con cái của cha mẹ. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo nhóm: Xây dựng tình huống cần giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nếu cần thiết Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm nhóm đóng kịch các tình huống cần giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình mà mình đã xây dựng - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ - GV đặt ra câu hỏi: + Làm thế nào để cả hai bên có thể lắng nghe và thấu hiểu quan điểm của nhau?	1. Xây dựng tình huống cần giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống gia đình. Tình huống 1: Tuổi teen • Con: Minh (16 tuổi) đang hẹn hò với một bạn nữ cùng lớp. Cả hai rất hợp nhau về sở thích và thường xuyên đi chơi cùng nhau. • Bố mẹ: Bố mẹ Minh khá lo lắng về mối quan hệ này vì cho rằng con còn quá nhỏ để yêu đương và sợ ảnh hưởng đến việc học. • Vấn đề nảy sinh: Minh muốn bố mẹ chấp nhận bạn gái của mình và cho phép cả hai được đi chơi riêng. Tuy nhiên, bố mẹ Minh lại muốn kiểm soát chặt chẽ mối quan hệ này. Tình huống 2: Khác biệt về tuổi tác • Nhân vật: Lan (18 tuổi), Mai (15 tuổi) và Hoa (12 tuổi). • Vấn đề: Lan cho rằng mình lớn tuổi nhất nên không cần phải làm việc nhà nhiều như hai em. Mai thì muốn được chia việc nhà công bằng, còn Hoa thì muốn được làm những việc nhẹ nhàng hơn. • Nguyên nhân: Khác biệt về tuổi tác dẫn đến sự khác biệt về khả năng làm việc và trách nhiệm. Tình huống 3: Khác biệt về sở thích • Nhân vật: An (học sinh cấp 3), Bình (sinh viên năm nhất) và Cúc (sinh viên năm cuối). • Vấn đề: An thích chơi game nên thường xuyên quên làm việc nhà. Bình thì muốn dành thời gian cho bạn bè nên cũng không muốn làm việc nhà. Cúc đã đi làm thêm nên cảm thấy việc nhà là gánh nặng. • Nguyên nhân: Khác biệt về sở thích và ưu tiên khiến việc phân công công việc gặp khó khăn. 2. Thực hành, xử lý các tình huống sẽ xây dựng để thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình. Xử lý tình huống 1 Đối với bố mẹ: • Giữ bình tĩnh: Thay vì phản ứng quá khích, bố mẹ nên bình tĩnh lắng nghe những gì Minh muốn chia sẻ. • Tạo không gian chia sẻ: Tìm một thời điểm thích hợp để nói chuyện riêng với Minh, tạo không khí thoải mái để Minh có thể tự do bày tỏ cảm xúc.

+ Làm thế nào để tìm ra một giải pháp phù hợp với tất cả các thành viên trong gia đình? + Vai trò của người ngoài trong việc hòa giải mâu thuẫn là gì? + Những kỹ năng giao tiếp nào cần thiết để giải quyết vấn đề này một cách hiệu quả? Nhiệm vụ 2. Thực hành, xử lý các tình huống sẽ xây dựng để thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm thực hành, xử lý các tình huống sẽ xây dựng để thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm thực hành, xử lý các tình huống sẽ xây dựng để thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm thực hành, xử lý các tình huống sẽ xây dựng để thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình. - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có, nhận xét về kết quả báo cáo của các bạn Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét các kết quả mà HS đã đạt được - GV kết luận, tổng kết hoạt động	• Thấu hiểu tâm lý của con: Bố mẹ hãy cố gắng đặt mình vào vị trí của Minh để hiểu được những cảm xúc và mong muốn của con. • Chia sẻ kinh nghiệm: Kể cho Minh nghe về những trải nghiệm tình cảm của mình khi còn trẻ, những điều nên và không nên làm trong một mối quan hệ. • Đặt ra giới hạn: Bố mẹ cần đặt ra những giới hạn nhất định cho mối quan hệ của Minh, ví dụ như thời gian đi chơi, những nơi được phép đến, những việc nên và không nên làm. • Khuyến khích học tập: Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc học và giúp Minh cân bằng giữa tình yêu và học tập. Đối với Minh: • Lắng nghe ý kiến của bố mẹ: Minh cần lắng nghe những lo lắng của bố mẹ và tôn trọng quan điểm của họ. • Chia sẻ thẳng thắn: Minh nên chia sẻ với bố mẹ về tình cảm của mình một cách chân thành và rõ ràng. • Chứng minh sự trưởng thành: Minh cần chứng minh cho bố mẹ thấy mình đã đủ trưởng thành để có thể cân bằng giữa việc học và tình yêu. • Tôn trọng quyết định của bố mẹ: Nếu bố mẹ chưa đồng ý, Minh nên tôn trọng quyết định của họ và tìm cách thuyết phục dần dần. Tình huống 2: Giải quyết tình huống tranh cãi về việc nhà giữa các chị em * Tạo không gian đối thoại cởi mở: • Tổ chức một cuộc họp gia đình: Mọi người cùng nhau ngồi lại, chia sẻ cảm xúc và quan điểm của mình một cách thẳng thắn và tôn trọng. • Nghe ý kiến của từng người: Mỗi người sẽ có những lý do riêng cho quan điểm của mình. Hãy lắng nghe để hiểu rõ hơn về suy nghĩ của mỗi người. • Tránh chỉ trích: Thay vì đổ lỗi cho ai đó, hãy tập trung vào việc tìm ra giải pháp. * Xây dựng thỏa thuận chung: • Lập danh sách việc nhà: Cùng nhau liệt kê tất cả các công việc cần làm trong nhà. • Phân công công việc:
---	--

	○ Theo khả năng: Mỗi người làm những việc phù hợp với khả năng và sở thích của mình. Ví dụ: Người lớn tuổi hơn có thể làm những việc nặng hơn, người nhỏ tuổi hơn có thể làm những việc nhẹ nhàng hơn. ○ Theo lịch: Lập một lịch làm việc luân phiên để đảm bảo công việc được phân chia đều. ○ Luân phiên các công việc: Thỉnh thoảng thay đổi công việc để tránh nhàm chán và tạo cơ hội cho mọi người học hỏi thêm kỹ năng. ● Đánh giá và điều chỉnh: Sau một thời gian, cùng nhau đánh giá lại cách phân công công việc và điều chỉnh nếu cần thiết. *Tạo động lực: ● Khen ngợi: Khi ai đó hoàn thành tốt công việc, hãy khen ngợi để họ cảm thấy được ghi nhận và có động lực làm việc tốt hơn. ● Tạo không khí vui vẻ: Biến việc làm nhà thành một hoạt động thú vị, chẳng hạn như cùng nhau nghe nhạc, trò chuyện khi làm việc. ● Đặt ra phần thưởng: Có thể đặt ra những phần thưởng nhỏ cho những ai hoàn thành tốt công việc, ví dụ như được đi chơi, mua đồ mình thích. * Vai trò của bố mẹ: ● Làm gương: Bố mẹ nên làm gương cho con bằng cách cùng tham gia vào việc nhà. ● Giải thích lý do: Giải thích cho các con hiểu tầm quan trọng của việc làm việc nhà và tại sao cần phải chia sẻ công việc. ● Hỗ trợ: Bố mẹ có thể hỗ trợ các con khi cần thiết và tạo điều kiện để các con hoàn thành công việc. * Ví dụ về một thỏa thuận chung: ● Tuần 1: Lan nấu cơm, Mai dọn bàn, Hoa lau nhà. ● Tuần 2: Lan lau nhà, Mai nấu cơm, Hoa dọn bàn. ● Cuối tuần: Cả nhà cùng nhau dọn dẹp nhà cửa và đi chơi.
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt cách nội dung đã học qua chủ đề
- Xem trước nội dung hoạt động 7, 8, 9 chủ đề 1.

* * * * *

TUẦN 2

SHL – CHIA SẺ KẾT QUẢ: THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN VÀ HOÁ GIẢI MÂU THUẦN, XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả: Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình”

a) Mục tiêu: HS chia sẻ được về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về những công việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình:

- Chăm sóc bố mẹ ốm
- Chia sẻ niềm vui với bố mẹ
- An ủi khi em bị trách mắng, bị điểm thấp hoặc chăm em khi em còn bé giúp bố mẹ
- Học nấu ăn một số món ăn ngon để nấu cho các thành viên trong gia đình.
- Cùng các thành viên trong gia đình trồng hoa, cây cảnh để tô điểm cho ngôi nhà.
- Dành thời gian chơi đùa, trò chuyện với các thành viên trong gia đình.
- Đi du lịch cùng gia đình vào những dịp lễ, Tết.
- Luôn giữ thái độ vui vẻ, hòa đồng và tôn trọng các thành viên trong gia đình
- Tránh tranh cãi, mâu thuẫn với các thành viên trong gia đình.
- Biết cách tha thứ và bỏ qua những lỗi lầm của người khác.
- Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan trong cuộc sống.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt về những công việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

TUẦN 3

THẢO LUẬN VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TIÊU PHÙ HỢP TRONG GIA ĐÌNH VÀ TIẾT KIỆM TÀI CHÍNH.

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- HS cùng nhau thảo luận để biết cách thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phân công một số nhóm HS xây dựng kịch bản chương trình buổi thảo luận về thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.
- Phần thưởng cho những HS đưa ra những ý tưởng hay và được đánh giá cao
- Phân công HS làm người dẫn chương trình

2. Đối với HS:

- Đối với những nhóm HS được phân công chuẩn bị nội dung buổi thảo luận
- Đối với những HS khác: Nghiên cứu trước về một cách chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Thảo luận để biết cách thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

a) Mục tiêu: HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua các hành động không lời; nhận thức được: Mỗi cá nhân có những đặc điểm tính cách riêng.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- NDCT thông qua chương trình của buổi thảo luận
- HS lần lượt các nhóm chuẩn bị lên trình bày về nội và quan điểm của mình về cách thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.
- + Các bước lập kế hoạch chi tiêu phù hợp:
 - Xác định thu nhập: Ghi chép lại tất cả các khoản thu nhập của gia đình như lương, thưởng, tiền kinh doanh,...
 - Xác định các khoản chi: Ghi chép lại tất cả các khoản chi của gia đình như ăn uống, nhà ở, giáo dục, y tế,...
 - Phân loại các khoản chi: Chia các khoản chi thành hai nhóm: chi phí thiết yếu và chi phí không thiết yếu.
 - Lập ngân sách chi tiêu: Dựa trên thu nhập và các khoản chi, lập ngân sách chi tiêu cho từng khoản chi cụ thể.
 - Theo dõi và điều chỉnh ngân sách chi tiêu: Thường xuyên theo dõi và điều chỉnh ngân sách chi tiêu khi có thay đổi về thu nhập hoặc chi phí.
- Sau mỗi phần trình bày NDCT mời các bạn cùng thảo luận và cho ý kiến đồng tình hay phản đối, đưa ra lí do để thuyết phục
- Thảo luận chung: Qua hoạt động này, bạn rút ra được điều gì?

=> Lập kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tài chính là một việc làm vô cùng quan trọng đối với mỗi gia đình. Việc lập kế hoạch chi tiêu giúp đảm bảo an ninh tài chính, nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình, góp phần bảo

vệ môi

trường và thể hiện sự trưởng thành và trách nhiệm của mỗi thành viên trong gia đình. Hãy cùng nhau xây dựng thói quen lập kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tài chính để có một cuộc sống tốt đẹp hơn!

ĐÁNH GIÁ

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS suy nghĩ, xác định một số nét tính cách của bản thân trong thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

* * * * *

TUẦN 3: HGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7, 8, 9 CHỦ ĐỀ 4

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thực hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.
- Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.
- Giới thiệu về gia đình tương lai của em.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các kế hoạch và kiến thức tìm hiểu được có thể phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình mình

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được sự tự tin sắp xếp hợp lý công việc và có trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động lao động trong gia đình và tổ chức, sắp xếp hợp lý công việc

gia đình; tự giác, có trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động trong gia đình là rất quan trọng.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video:

<https://www.youtube.com/watch?v=WohdAHlFg4M>

- GV đặt câu hỏi:

+ Video nói về nội dung gì?

+ Em hãy nêu ra ý nghĩa của việc sắp xếp hợp lý công việc và có trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động lao động trong gia đình

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 7: Thực hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình

a. Mục tiêu:

- HS thực hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: những hành động của HS thực hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Giải quyết các tình huống sau để thể hiện vai trò, trách nhiệm của em trong tổ chức cuộc sống gia đình.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm: Giải quyết các tình huống sau để thể hiện vai trò, trách nhiệm của em trong tổ chức cuộc sống gia đình: Tình huống 1: Do nhà máy sắp xếp lại công việc nên các ca làm của bố và mẹ Ngọc thỉnh thoảng bị trùng nhau và những hôm cả bố và mẹ đều vắng nhà việc thường ngày trong gia đình bị xáo trộn đưa đón. Em của Ngọc đang học tiểu học, nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa...	1. Giải quyết các tình huống sau để thể hiện vai trò, trách nhiệm của em trong tổ chức cuộc sống gia đình. Tình huống 1: Lên kế hoạch hợp lý: Cùng gia đình lên một lịch trình hàng ngày hoặc hàng tuần để phân chia công việc. Điều này giúp mọi người biết trước khi có những ngày bố và mẹ đều vắng nhà. Đào tạo em với công việc cụ thể: Hướng dẫn em cách nấu cơm, làm một số công việc nhỏ, và giữ gìn nhà cửa. Dần dần tăng cường khả năng tự lập của em. Hỗ trợ tài chính: Nếu khả năng tài chính cho phép, bố và mẹ có thể xem xét việc thuê người giữ trẻ hoặc giúp việc nhà ít nhất trong những ngày họ đều vắng nhà. Tạo môi trường học tập:

Tình huống 2: Ngoài giờ học, Khanh còn tham gia nhiều hoạt động khác nhau của khối tại trường. Hầu như hôm nào Khanh cũng về đến nhà khi mâm cơm đã xong xuôi, tuần này, bố mẹ có công việc đột xuất phải đi vắng cả tuần. Tình huống 3: Dịp cuối tuần hay nghỉ lễ, gia đình Hưng thường về quê thăm ông bà. Tuy nhiên, Hưng ít khi đi cùng bố mẹ do kín lịch học vì đây là năm cuối cấp. Hai tuần nữa ở quê Hưng có ngày lễ quan trọng. Bố mẹ đề nghị Hưng sắp xếp lịch trình cá nhân để có thể cùng gia đình và quê. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm: Giải quyết các tình huống sau để thể hiện vai trò, trách nhiệm của em trong tổ chức cuộc sống gia đình - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày về những phân tích của mình - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét các phân tích của HS <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của em khi thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của em khi thực hiện được vai	Hỗ trợ em trong việc hoàn thành bài tập và tự học bằng cách tạo môi trường học tập thuận lợi tại nhà. Lên ý tưởng cho bữa ăn: Nếu em cảm thấy khó khăn với việc nấu ăn, lên kế hoạch cho bữa ăn đơn giản và dễ chuẩn bị trước để giảm áp lực. Gia đình hợp tác: Tạo ra tinh thần gia đình hợp tác bằng cách khuyến khích mọi người tham gia vào công việc nhà. Cùng nhau làm việc sẽ giúp giảm gánh nặng cho mọi người. Thúc đẩy tự lập: Khuyến khích em phát triển khả năng tự lập bằng cách đảm nhận những công việc phù hợp với khả năng và độ tuổi của mình. Giữ liên lạc: Đảm bảo rằng mọi người trong gia đình giữ liên lạc trong suốt thời gian vắng nhà để cập nhật về tình hình và hỗ trợ khi cần thiết. Chia sẻ cảm xúc: Nếu em gặp khó khăn hoặc cảm thấy áp lực, hãy chia sẻ cảm xúc của mình với gia đình để mọi người có thể hỗ trợ và tìm giải pháp cùng em. Tình huống 2: Lên kế hoạch tự chủ: Xác định các nhiệm vụ hàng ngày cần thực hiện như nấu ăn, dọn dẹp nhà cửa, giữ gìn vệ sinh cá nhân, và các công việc khác. Lên lịch trình: Tạo lịch trình hàng ngày để phân chia thời gian cho việc học, tham gia hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ gia đình. Điều này giúp Khanh tổ chức thời gian một cách hiệu quả. Chủ động trong việc học tập: Xác định những khoảng thời gian phù hợp để tự học và làm bài tập, có thể sử dụng thời gian sau giờ ăn tối hoặc buổi tối. Lập kế hoạch nấu ăn: Chuẩn bị danh sách các món ăn để chuẩn bị và có thể làm trước. Khanh có thể tự nấu ăn hoặc sử dụng thực phẩm sẵn có để giảm thời gian nấu nướng. Tạo nơi làm việc tự chủ:
---	--

trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của mình khi thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét các phân tích của HS - GV bổ sung ngoài ra, các em có thể chia sẻ thêm về: • Mục tiêu trong tương lai: Em muốn đóng góp gì hơn nữa cho gia đình? • Lời khuyên cho những bạn khác: Em muốn chia sẻ những kinh nghiệm của mình với những bạn khác như thế nào?	Tổ chức không gian học tập và làm việc sao cho phù hợp và thoải mái. Cố gắng giảm tiếng ồn và tạo môi trường tập trung. Giao tiếp với bố mẹ: Nếu có bất kỳ vấn đề nào hoặc cần hỗ trợ, Khanh nên liên lạc với bố mẹ để họ có thể cung cấp sự hỗ trợ từ xa. Tận hưởng thời gian của bản thân: Trong thời gian này, Khanh cũng có thể tận hưởng những khoảnh khắc cá nhân và thực hiện các hoạt động mà mình yêu thích. <u>Tình huống 3:</u> Lên kế hoạch trước: Xem xét lịch học và các deadline của các dự án hoặc bài kiểm tra. Đánh giá khả năng sắp xếp thời gian sao cho không ảnh hưởng đến nhiệm vụ học tập. Xác định ngày và thời gian chính xác: Gặp bố mẹ để xác định ngày cụ thể và thời gian Hưng có thể tham gia chuyến đi về quê. Nếu có thể, hãy lựa chọn ngày không gây xung đột với các hoạt động học tập quan trọng. Chuẩn bị trước cho các bài kiểm tra hoặc dự án: Nếu có bài kiểm tra hoặc dự án sắp đến, Hưng nên bắt đầu chuẩn bị trước để giảm áp lực và có thể tham gia chuyến đi mà không lo lắng nhiều về học tập. Liên lạc với giáo viên: Nếu việc tham gia vào chuyến đi ảnh hưởng đến việc tham gia các buổi học quan trọng, Hưng có thể liên lạc với giáo viên để được hỗ trợ hoặc có những thỏa thuận đặc biệt. Lên kế hoạch di chuyển: Xác định phương tiện di chuyển và lên kế hoạch cho hành trình đi và về. Nếu cần, đặt vé trước để đảm bảo chỗ. Thảo luận với gia đình: Thảo luận với gia đình về kế hoạch và những hoạt động cụ thể mà Hưng muốn tham gia khi ở quê. Điều này giúp mọi người có kế hoạch chung và tận hưởng thời gian cùng nhau. Chuẩn bị tinh thần:
---	---

	Hưng cần chuẩn bị tinh thần để tận hưởng thời gian ở quê và không để những lo lắng về học tập làm ảnh hưởng đến trải nghiệm của mình. Thực hiện kế hoạch: Tuân thủ kế hoạch đã lên và tham gia đầy đủ vào các hoạt động gia đình, giữ cho tinh thần thoải mái và hạnh phúc. 2. Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của em khi thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình. + Mình rất thích cảm giác được cùng mẹ nấu ăn vào cuối tuần. Mình học được rất nhiều công thức nấu ăn mới và cảm thấy mình đã lớn hơn khi có thể giúp mẹ chia sẻ công việc nhà." + "Lúc đầu, mình thấy việc dọn phòng hơi nhàm chán, nhưng khi nghĩ đến việc bố mẹ sẽ vui khi về nhà thấy căn phòng gọn gàng, mình lại thấy có động lực hơn." + "Mình đã từng cãi nhau với em gái vì tranh giành việc làm nhà, nhưng sau đó mình đã hiểu rằng chúng mình cần phải hợp tác với nhau để mọi việc được hoàn thành nhanh chóng."
--	--

Hoạt động 8: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình

a. Mục tiêu:

- HS biết cách phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình
- Nêu ra ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: Bài học mà HS có được

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Hoạt động 1: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình trong mỗi trường hợp sau: Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và	1: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình trong mỗi trường hợp sau: <u>GD số 1:</u> Chi tiêu thoải mái và thiếu kế hoạch: Bố mẹ Mạnh có thói quen chi tiêu tương đối thoải mái và không lập kế hoạch. Điều này dẫn đến việc chi tiêu vượt quá thu nhập, và gia đình thường xuyên phải vay mượn để kết thúc tháng.

lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình trong mỗi trường hợp sau:

+ **Gia đình số 1:** Gia đình Mạnh có thu nhập bình quân 2023 là 15 triệu đồng/tháng. Bố mẹ Mạnh có thói quen chi tiêu tương đối thoải mái, không có kế hoạch nên nhiều khi chưa hết tháng gia đình đã hết tiền sinh hoạt, thường phải vay mượn thêm. Hai chị em Mạnh thay bố mẹ có lần được nhận những khoản tiền thưởng lớn, nhưng thường sau đó cũng chi tiêu hết giờ các chuyến du lịch, nghỉ dưỡng.

+ **Gia đình số 2:** Bố mẹ Hương đều làm công nhân tạm thu nhập bình quân của cả bố và mẹ Hương chỉ 8 triệu đồng/tháng. Bố mẹ luôn nhắc nhở hai anh em Hương phải có ý thức tiết kiệm và ưu tiên cho việc học. Hương để ý thấy mỗi khi có thêm khoản thu nhập từ tiền làm thêm, tăng ca,... bố mẹ luôn giữ một khoản nhỏ tiết kiệm về cho hai anh em hương đi chơi.

- GV gợi ý;

- So sánh thu nhập thực tế của hai gia đình.
- Sự khác biệt trong quyết định chi tiêu và lối sống của mỗi gia đình.
- Kết quả sử dụng thu nhập cho chi phí sinh hoạt trong mỗi gia đình.
- Kết luận về ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình trong mỗi trường hợp cụ thể

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

Việc này có thể tạo ra áp lực tài chính và ảnh hưởng đến sự ổn định của gia đình.

Quản lý tiền thưởng không hiệu quả:

Khi hai chị em Mạnh nhận tiền thưởng lớn, họ thường chi tiêu hết vào các chuyến du lịch và nghỉ dưỡng mà không có kế hoạch đầu tư hoặc tiết kiệm. Điều này có thể dẫn đến việc tiền thưởng không được sử dụng một cách hiệu quả, và gia đình không có nguồn tiết kiệm dự phòng.

Rủi ro tài chính và nợ nần:

Việc chi tiêu nhiều hơn thu nhập thường xuyên có thể đặt gia đình vào tình trạng nợ nần, đặc biệt là khi phải vay mượn để bù đắp. Điều này tăng rủi ro tài chính và có thể tạo ra những vấn đề lớn trong dài hạn.

Để cải thiện tình hình, gia đình Mạnh có thể thực hiện các biện pháp sau:

+ Lập kế hoạch chi tiêu:

Bố mẹ Mạnh nên lập kế hoạch chi tiêu hợp lý, tạo ra một ngân sách và tuân thủ theo đó để đảm bảo rằng chi tiêu không vượt quá thu nhập.

+ Đầu tư và tiết kiệm:

Hai chị em Mạnh có thể xem xét việc đầu tư hoặc tiết kiệm một phần tiền thưởng để tạo ra nguồn tiết kiệm dự phòng và đảm bảo tài chính ổn định hơn.

+ Tìm hiểu và áp dụng kiến thức tài chính:

Gia đình có thể tìm hiểu về quản lý tài chính để áp dụng những nguyên tắc tài chính thông minh và hiệu quả.

+ Xây dựng kế hoạch tài chính dài hạn:

Xây dựng kế hoạch tài chính dài hạn để đảm bảo sự ổn định và an toàn tài chính cho gia đình trong tương lai.

GD số 2:

Thu nhập thấp và tinh thần tiết kiệm: Với thu nhập bình quân thấp, gia đình Hương đã phát triển tinh thần tiết kiệm. Điều này giúp họ duy trì cuộc sống hàng ngày một cách ổn định và đảm bảo đủ để hỗ trợ việc học của hai anh em.

Ưu tiên học tập: Bố mẹ Hương luôn nhắc nhở hai anh em về việc ưu tiên học tập. Điều này là quan trọng để đảm bảo rằng giáo dục sẽ là chìa khóa mở ra tương lai tốt đẹp hơn cho họ.

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV tổng hợp những ý tưởng hay HS đưa ra trong các tình huống

Nhiệm vụ 2: Thảo luận về ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Thảo luận về ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.

- Gợi ý:

- Tỷ lệ của mức chi tiêu so với thu nhập thực tế.
- Lối sống tiết kiệm hay hoang phí ảnh hưởng tới chi phí sinh hoạt.
- Chi tiêu có kế hoạch hay không có kế hoạch ảnh hưởng tới chi phí thực tế.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Thảo luận về ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.

- Có thể nhờ sự trợ giúp của các thành viên trong gia đình

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV yêu cầu HS các nhóm trình bày kết quả thảo luận

- GV yêu cầu các nhóm chú ý lắng nghe và góp ý cho phần trình bày của nhóm bạn

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

Tạo nguồn tiết kiệm dự phòng: Khi có thêm thu nhập từ các nguồn như làm thêm, tăng ca, gia đình giữ một khoản nhỏ để dành cho các hoạt động giải trí, đi chơi của hai anh em. Điều này giúp tạo ra một nguồn tiết kiệm dự phòng và đồng thời dạy cho hai anh em về tầm quan trọng của việc tiết kiệm.

Hướng dẫn ý thức tài chính: Bố mẹ Hương thông qua hành động của mình đang hướng dẫn ý thức tài chính cho hai anh em. Việc tiết kiệm, không lãng phí là những giá trị quan trọng mà họ muốn truyền đạt.

Tạo cơ hội cho giáo dục nâng cao: Gia đình Hương có thể sử dụng nguồn thu nhập để tạo cơ hội cho việc học nâng cao của hai anh em, chẳng hạn như việc đầu tư vào sách vở, giáo trình hay khóa học trực tuyến.

Khả năng tiếp cận giáo dục: Dù thu nhập thấp, nhưng bố mẹ Hương đã tạo điều kiện để hai anh em có thể tiếp cận giáo dục một cách tích cực và hiệu quả.

2: Thảo luận về ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt gia đình.

Ảnh hưởng của thu nhập thực tế:

- **Xác định khả năng chi tiêu:** Thu nhập càng cao, khả năng chi tiêu càng lớn và ngược lại.
- **Quyết định mức sống:** Thu nhập thấp thường dẫn đến việc phải cắt giảm các chi tiêu không cần thiết để đảm bảo cuộc sống cơ bản.
- **Ảnh hưởng đến tâm lý tiêu dùng:** Người có thu nhập cao thường có xu hướng chi tiêu thoải mái hơn, trong khi người có thu nhập thấp thường thận trọng hơn trong việc tiêu dùng.

Ảnh hưởng của quyết định chi tiêu:

- **Phân bổ ngân sách:** Cách phân bổ ngân sách cho các khoản chi tiêu như ăn uống, nhà ở, giáo dục, giải trí... sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tổng chi phí sinh hoạt.
- **Thói quen tiêu dùng:** Thói quen tiêu dùng tiết kiệm hay lãng phí sẽ tác động lớn đến chi phí sinh hoạt hàng tháng.
- **Ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài:** Quảng cáo, xu hướng tiêu dùng, áp lực xã hội

- GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS - GV bổ sung các yếu tố khác ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt: • Giá cả thị trường: Sự biến động của giá cả hàng hóa, dịch vụ sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt. • Số lượng thành viên trong gia đình: Số lượng thành viên càng nhiều, chi phí sinh hoạt càng cao. • Vị trí địa lý: Chi phí sinh hoạt ở các thành phố lớn thường cao hơn so với các vùng nông thôn. • Sự kiện bất ngờ: Các sự kiện bất ngờ như bệnh tật, tai nạn, thiên tai... có thể làm tăng đột ngột chi phí sinh hoạt. Nhiệm vụ 3. Rút ra bài học về quản lý chi tiêu trong gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS rút ra bài học về quản lý chi tiêu trong gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS rút ra bài học về quản lý chi tiêu trong gia đình. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về bài học về quản lý chi tiêu trong gia đình. - Các bạn khác chú ý lắng nghe và cùng thảo luận Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS	cũng ảnh hưởng đến quyết định chi tiêu của mỗi gia đình. Ảnh hưởng của lối sống: • Mức độ tiêu dùng: Lối sống xa hoa, tiêu dùng nhiều sẽ dẫn đến chi phí sinh hoạt cao hơn so với lối sống tiết kiệm. • Sự lựa chọn hàng hóa, dịch vụ: Lối sống sẽ định hình những gì một gia đình cần và muốn mua sắm. • Ảnh hưởng đến môi trường sống: Lối sống lành mạnh, bền vững sẽ giúp giảm chi phí sinh hoạt lâu dài. 3. Rút ra bài học về quản lý chi tiêu trong gia đình. * Lập kế hoạch ngân sách chi tiết: • Ghi chép chi tiêu: Theo dõi tất cả các khoản thu nhập và chi tiêu để có cái nhìn tổng quan về tình hình tài chính gia đình. • Phân chia ngân sách: Dành một phần cho các nhu cầu thiết yếu (ăn uống, nhà ở, giáo dục), một phần cho các khoản tiết kiệm và một phần cho các nhu cầu cá nhân. • Linh hoạt: Sẵn sàng điều chỉnh ngân sách khi có những thay đổi trong thu nhập hoặc chi phí. * Xác định mục tiêu tài chính rõ ràng: • Ngắn hạn: Tiết kiệm cho một kỳ nghỉ, mua sắm đồ dùng cần thiết. • Dài hạn: Mua nhà, ô tô, giáo dục cho con cái. • Mục tiêu chung: Cả gia đình cùng thống nhất mục tiêu để có động lực tiết kiệm. * Thực hành lối sống tiết kiệm: • Mua sắm thông minh: So sánh giá cả, mua hàng khuyến mãi, tự nấu ăn. • Giảm thiểu lãng phí: Tiết kiệm điện, nước, hạn chế sử dụng các sản phẩm dùng một lần. • Tìm kiếm các nguồn thu nhập thêm: Nếu có thể, hãy tìm kiếm các nguồn thu nhập phụ để tăng thêm thu nhập cho gia đình.
---	--

Hoạt động 9: Giới thiệu về gia đình tương lai của em

a. Mục tiêu:

- HS giới thiệu về gia đình tương lai của em

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: Gia đình tương lai à HS xây dựng

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Hoạt động 1: Mô tả về gia đình tương lai của em.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Mô tả về gia đình tương lai của em. - Gọi ý nội dung + Quy mô gia đình (gia đình hạt nhân, gia đình nhiều thế hệ...) + Công việc, nghề nghiệp của các thành viên gia đình. + Cách em dự định sẽ tổ chức quản lý cuộc sống gia đình, tổ chức các công việc chung của gia đình, quản lý chi tiêu trong gia đình. - Hình thức + Thuyết trình. + Dựng đoạn phim ngắn. + Vẽ tranh. + Đóng kịch. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Mô tả về gia đình tương lai của mình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV HS chuẩn bị sản phẩm chia sẻ cùng cả lớp Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng hợp những ý tưởng hay để HS chuẩn bị chia sẻ <i>Nhiệm vụ 2: Giới thiệu về gia đình tương lai của em.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV mời những HS xung phong và chỉ định một số HS giới thiệu về gia đình tương lai của mình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS giới thiệu về gia đình tương lai của mình. - GV hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS giới thiệu về gia đình tương lai của mình. - GV yêu cầu các bạn khác chú ý lắng nghe và góp ý cho phần trình bày của bạn Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS - Tuyên dương những HS đã giới thiệu về gia đình tương lai của mình hay và hấp dẫn <i>Nhiệm vụ 3. Chia sẻ cảm nghĩ của em về phần giới thiệu của các bạn.</i>	1: Mô tả về gia đình tương lai của em. - Gọi ý nội dung + Quy mô gia đình (gia đình hạt nhân, gia đình nhiều thế hệ...) + Công việc, nghề nghiệp của các thành viên gia đình. + Cách em dự định sẽ tổ chức quản lý cuộc sống gia đình, tổ chức các công việc chung của gia đình, quản lý chi tiêu trong gia đình. - Hình thức + Thuyết trình. + Dựng đoạn phim ngắn. + Vẽ tranh. + Đóng kịch. 2: Giới thiệu về gia đình tương lai của em. + Gia đình của em sẽ có bao nhiêu thành viên? Em muốn có một gia đình đông vui hay một gia đình nhỏ ấm cúng? + Các thành viên trong gia đình sẽ làm những công việc gì? Em có ước mơ gì về nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình không? + Gia đình em sẽ sống ở đâu? Thành phố, nông thôn, hay một nơi nào đó khác? + Gia đình em sẽ có những sở thích chung nào? Các thành viên sẽ cùng nhau làm gì để gắn kết tình cảm? + Những giá trị nào em muốn truyền đạt cho con cái trong tương lai? 3. Chia sẻ cảm nghĩ của em về phần giới thiệu của các bạn.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nghĩ của em về phần giới thiệu của các bạn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS chia sẻ cảm nghĩ của mình về phần giới thiệu của các bạn. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về bài học, cảm nghĩ của mình về phần giới thiệu của các bạn. - Các bạn khác chú ý lắng nghe và cùng thảo luận Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS	
--	--

* * * * *

TUẦN 3: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ PHÂN TÍCH ẢNH HƯỞNG CỦA THU NHẬP THỰC TẾ, QUYẾT ĐỊNH CHI TIÊU VÀ LỐI SỐNG ĐẾN CHI PHÍ SINH HOẠT TRONG GIA ĐÌNH EM”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:
 - + *Kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.*
 - + *Những việc cần làm để hoàn thiện những phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.*
 - + *Cảm nhận của em khi phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.*
- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

1. Cá nhân tự đánh giá

Tiêu chí:

Dựa vào các tiêu chí đánh giá chủ đề, GV HD HS đánh giá theo các mức độ

2. Đánh giá theo nhóm/tổ

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào:

- Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.
- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực...
- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

3. Đánh giá chung của giáo viên

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình (nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 4

Các tiêu chí	Cá nhân tự đánh giá		Đánh giá theo nhóm/tổ		Đánh giá chung của GV	
	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
Tìm hiểu biểu hiện của sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình.						
Thể hiện được sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên gia đình trong cuộc sống hàng ngày.						
Xác định được những vấn đề nảy sinh trong gia đình.						
Chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình.						
Xác định được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.						
Thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tự trước cuộc sống gia đình.						
Xác định được giá trị của gia đình đối với cá nhân và xã hội.						
Phân thức được ảnh hưởng của thu thập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình.						
Giới thiệu được về gia đình tương lai mà em mong muốn.						

- **Đạt:** Đạt ít nhất 6 trong 9 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 5 tiêu chí trở xuống.

ĐẠT:

CHƯA ĐẠT:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

TUẦN 4

SHDC - GIAO LƯU VĂN NGHỆ CHỦ ĐỀ “GIA ĐÌNH”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Bồi dưỡng thêm lòng yêu thương, quan tâm chăm sóc gia đình của HS. Từ đó có những hành vi ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

- + Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề “Gia đình”.
- + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.
- +

- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ chủ đề xoay quanh gia đình.

- Trang trí phong phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Biểu diễn văn nghệ chủ đề gia đình

a) Mục tiêu

- HS thể hiện và trải nghiệm những xúc cảm tích cực về gia đình, từ đó phát triển tình cảm với các thành viên trong gia đình, biết cách thể hiện tình cảm, yêu thương, chăm sóc gia đình.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ.
- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa...trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.
- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa
- Ban tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình.

HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để bố mẹ vui lòng, biết cách thể hiện tình cảm và yêu thương chăm sóc gia đình

* * * * *

TUẦN 4: HGD – KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

* * * * *

TUẦN 4: SHL

CHIA SẺ KẾT QUẢ CẢM NHẬN VÀ RÚT KINH NGHIỆM HỌC KÌ I

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt chia sẻ kết quả cảm nhận và rút kinh nghiệm học kì I

a. Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả cảm nhận và rút kinh nghiệm học kì I

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:
- + *Những thuận lợi và khó khăn trong việc tiếp cận các kiến thức của bộ môn HĐTN 12?*
- + *Những việc cần làm để hoàn thành các nhiệm vụ của bộ môn?*
- + *Bài học kinh nghiệm khi tiếp cận các kiến thức bộ môn HĐTN khối 12 là gì? Làm thế nào để khắc phục những khó khăn gặp phải?*
- GV biểu dương những HS đã có thành tích tốt trong học kì I. Động viên, cổ vũ HS cố gắng tích cực hơn nữa trong học kì II.

IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Tiết:

CHỦ ĐỀ 5: CHỦ ĐỘNG THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.
- Thể hiện được sự hứng thú, ham hữu ích khi khám phá các nền văn hóa khác nhau: thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hóa.
- Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả.
- Đánh giá được ý nghĩa của hành động xã hội.

TUẦN 1:

SHDC – TRAO ĐỔI VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA THANH NIÊN HỌC SINH TRONG VIỆC THAM GIA XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG.

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- + Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ cộng đồng
- + Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.
- + Tham gia về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh

trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội.
- + Cộng đồng là gì?
- + Thanh niên – học sinh cần là gì để tham gia phát triển cộng đồng
- + Ý nghĩa của việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.?
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”

a) Mục tiêu:

- Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội
- Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề " Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng."
- + HS chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video
- + HS khác lắng nghe
- Gợi ý thảo luận:

Thanh niên học sinh đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng bởi những lí do sau:

- **Sức trẻ và nhiệt huyết:** Thanh niên học sinh sở hữu nguồn năng lượng dồi dào, sự sáng tạo và nhiệt huyết, sẵn sàng cống hiến sức mình cho cộng đồng.
- **Khả năng tiếp thu:** Thanh niên học sinh là thế hệ tiếp nối, có khả năng tiếp thu nhanh chóng kiến thức và kỹ năng mới, dễ dàng thích nghi với những thay đổi của xã hội.
- **Lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm:** Thanh niên học sinh luôn ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và đất nước, sẵn sàng tham gia các hoạt động vì lợi ích chung.

Trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng:

- **Rèn luyện đạo đức và trí tuệ:** Thanh niên học sinh cần rèn luyện đạo đức, phẩm chất, lối sống tốt đẹp, trau dồi kiến thức và kỹ năng để trở thành những người có ích cho xã hội.
- **Tham gia các hoạt động xã hội:** Tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ những người khó khăn, khuyết tật, tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương.
- **Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc:** Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.
- **Thực hiện tốt nghĩa vụ học tập:** Học tập chăm chỉ, rèn luyện đạo đức, rèn luyện sức khỏe để trở thành những công dân có ích cho xã hội.
- **Tuân thủ pháp luật và quy định của cộng đồng:** Tôn trọng và chấp hành pháp luật, quy định của cộng đồng, sống hòa đồng, đoàn kết với mọi người.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”

* * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Xác định những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng sự khác biệt khi khám phá các nền văn hoá khác nhau
- Tìm hiểu về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ kiến thức tìm hiểu biết cách thể hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng sự khác biệt khi khám phá các nền văn hoá khác nhau

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12
- Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề phát triển cộng đồng thông qua trò chơi “Dệt lưới cộng đồng”

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Dệt lưới cộng đồng ” - GV hướng dẫn cách chơi: + Chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm từ 5 đến 7 học sinh. + Cung cấp cho mỗi nhóm một cuộn len và một số mảnh giấy màu.	- HS nhận thức được vấn đề thể hiện việc phát triển cộng đồng

+ Yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên bốc thăm một chủ đề liên quan đến việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng (ví dụ: bảo vệ môi trường, giúp đỡ người già neo đơn, tham gia các hoạt động văn hóa,...). + Học sinh trong nhóm thảo luận và vẽ hình ảnh, viết những ý tưởng về chủ đề đã bốc thăm lên các mảnh giấy màu. + Sau đó, các nhóm nối những mảnh giấy màu với nhau bằng len để tạo thành một "lưới cộng đồng". + Đại diện của mỗi nhóm giới thiệu về chủ đề đã bốc thăm và giải thích những ý tưởng được thể hiện trên "lưới cộng đồng". Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng với nhiều ý tưởng hay và ý nghĩa nhất Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi cá nhân và là cơ hội để mỗi chúng ta phát triển bản thân. Chủ đề này giúp các em biết cách thực hiện những hoạt động xã hội cụ thể, đa dạng góp phần xây dựng và phát triển cộng đồng. Chia sẻ hiểu biết về cộng đồng với các nền văn hoá khác nhau; hoạt động thể hiện tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc.	
--	--

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- HS xác định xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS có thể xác định những hoạt động thể hiện tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc mà em biết.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Thảo luận về một số biểu hiện của sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.	1. Thảo luận về một số biểu hiện của sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS làm việc theo nhóm: Thảo luận về một số biểu hiện của sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. - GV gợi ý: Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội: • Cởi mở, chân tình và lịch sự khi giao tiếp. • Trò chuyện tự nhiên và tự tin. • Luôn chú ý lắng nghe để thấu hiểu lẫn nhau. • Chủ động giúp mọi người trong cộng đồng. • Đồng hành, hỗ trợ mọi người trong khả năng của mình. • Chia sẻ, giúp đỡ mọi người vì lợi ích chung. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo nhóm: Thảo luận về một số biểu hiện của sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân và nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận - GV có thể bổ sung: Biểu hiện của sự tự tin: • Ngữ điệu tự tin: Nói chuyện rõ ràng, mạch lạc và tự tin. • Giao tiếp bằng mắt: Duy trì giao tiếp bằng mắt khi nói chuyện. • Thái độ thân thiện, cởi mở: Tạo cảm giác thoải mái cho người đối diện. • Không sợ thất bại: Dám đối mặt với những thử thách và rút ra bài học từ những thất bại.	• Cởi mở, chân tình và lịch sự khi giao tiếp. • Trò chuyện tự nhiên và tự tin. • Luôn chú ý lắng nghe để thấu hiểu lẫn nhau. • Chủ động giúp mọi người trong cộng đồng. • Đồng hành, hỗ trợ mọi người trong khả năng của mình. • Chia sẻ, giúp đỡ mọi người vì lợi ích chung. Trong giao tiếp hàng ngày: • Chủ động bắt chuyện: Không ngại ngần làm quen với người mới, tạo cơ hội để xây dựng các mối quan hệ mới. • Lắng nghe tích cực: Chú ý đến những gì người khác nói, đặt câu hỏi để hiểu rõ hơn về họ. • Chia sẻ cảm xúc và ý kiến: Cởi mở bày tỏ quan điểm của mình một cách tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người khác. • Khen ngợi và động viên: Nhận ra và khen ngợi những điểm tốt của người khác, tạo động lực cho họ. • Giúp đỡ khi cần thiết: Sẵn sàng giúp đỡ những người xung quanh khi họ gặp khó khăn. Trong các hoạt động xã hội: • Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng: Tham gia các câu lạc bộ, tổ chức tình nguyện, hoặc các sự kiện xã hội. • Đề xuất ý tưởng mới: Đưa ra những ý tưởng sáng tạo để cải thiện cuộc sống cộng đồng. • Lãnh đạo các hoạt động nhóm: Tổ chức các hoạt động nhóm, phân công công việc và đảm bảo mọi người cùng tham gia. • Xây dựng các mối quan hệ hợp tác: Làm việc cùng với những người khác để đạt được mục tiêu chung. Trong việc chia sẻ và giúp đỡ: • Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm: Sẵn sàng chia sẻ những gì mình biết với những người khác.
---	--

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ, kinh nghiệm mà em đã thể hiện sự chủ động và tự tin trong tiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Chia sẻ, kinh nghiệm mà em đã thể hiện sự chủ động và tự tin trong tiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. - Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc cá nhân: Chia sẻ, kinh nghiệm mà mình đã thể hiện sự chủ động và tự tin trong tiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận - GV bổ sung: + Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan: Em luôn giữ tinh thần vui vẻ, cởi mở và sẵn sàng giúp đỡ mọi người. + Tôn trọng sự khác biệt: Em luôn tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt về văn hóa, quan điểm, lối sống của mỗi người. + Biết tha thứ và bỏ qua lỗi lầm: Em biết tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và sẵn sàng cho họ cơ hội sửa chữa. + Luôn giữ lời hứa: Em luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người.	• Tình nguyện giúp đỡ những người khó khăn: Tham gia các hoạt động tình nguyện để giúp đỡ những người kém may mắn hơn. • Ủng hộ các hoạt động vì cộng đồng: Đóng góp về vật chất hoặc tinh thần cho các hoạt động có ý nghĩa. 2. Chia sẻ, kinh nghiệm mà em đã thể hiện sự chủ động và tự tin trong tiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. - Tham gia các hoạt động xã hội, câu lạc bộ, hội nhóm: Em thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội như: hội thanh niên, câu lạc bộ tình nguyện, CLB tiếng Anh,... để giao lưu, kết bạn và mở rộng mối quan hệ. - Bắt đầu cuộc trò chuyện: Em luôn chủ động chào hỏi, bắt chuyện với những người xung quanh, đặc biệt là những người mới gặp. Em luôn thể hiện sự cởi mở và thân thiện để dễ dàng kết bạn mới. - Lắng nghe và chia sẻ: Em luôn chú ý lắng nghe người khác một cách cẩn thận, thể hiện sự quan tâm và thấu hiểu. Em cũng sẵn sàng chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc và kinh nghiệm của bản thân một cách chân thành. - Giữ lời hứa: Em luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa và cam kết của mình để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người. - Tin tưởng vào bản thân: Em luôn tin tưởng vào khả năng của bản thân, dám nghĩ, dám làm và dám thể hiện ý kiến của bản thân một cách rõ ràng, rành mạch. - Giao tiếp bằng ánh mắt: Khi giao tiếp, em luôn nhìn thẳng vào mắt người đối diện để thể hiện sự tự tin và tôn trọng. - Ngôn ngữ cơ thể: Em giữ tư thế thoải mái, mỉm cười và sử dụng cử chỉ tay phù hợp để thể hiện sự tự tin và cởi mở. - Lắng nghe và học hỏi: Em luôn sẵn sàng lắng nghe và học hỏi từ những người khác, trau dồi kiến thức và kỹ năng để hoàn thiện bản thân.
--	---

Hoạt động 2: Xác định những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng, sự khác biệt khi khám phá các nền văn hóa khác nhau.

a. Mục tiêu:

- HS chỉ ra những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa khác nhau.

- HS trao đổi về biểu hiện của thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: Những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng, sự khác biệt khi khám phá các nền văn hóa khác nhau mà HS nêu ra

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chỉ ra những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa khác nhau. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm: Chỉ ra những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa khác nhau. - GV gợi ý: - Khắc phục khó khăn trong quá trình tìm hiểu về nền văn hóa. - Sẵn sàng trao đổi với những người có hiểu biết về nền văn hóa. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm: Chỉ ra những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa khác nhau. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận Nhiệm vụ 2. Trao đổi về biểu hiện của thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ nhóm: Trao đổi về biểu hiện của thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa. - GV chú ý: - Chấp nhận sự độc đáo, nét riêng của các nền văn hóa.	1. Chỉ ra những biểu hiện của sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa khác nhau. - Háo hức muốn biết những đặc điểm của một nền văn hóa. - Tích cực tìm tòi các thông tin về nền văn hóa mà bạn thân có hứng thú. - Khắc phục khó khăn trong quá trình tìm hiểu về nền văn hóa. - Sẵn sàng trao đổi với những người có hiểu biết về nền văn hóa. 2. Trao đổi về biểu hiện của thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa. Trong giao tiếp và tương tác: Lắng nghe tích cực: Chú ý đến những quan điểm, giá trị, và cách nhìn nhận khác nhau của người khác. Hỏi thăm và tìm hiểu: Tìm hiểu về văn hóa, phong tục tập quán của người khác một cách chân thành. Tránh phán xét: Không đánh giá, phê bình các giá trị, quan niệm khác biệt với mình. Sử dụng ngôn ngữ tôn trọng: Tránh sử dụng những từ ngữ mang tính kỳ thị hoặc phân biệt đối xử. Cởi mở và linh hoạt: Sẵn sàng thích nghi với những tình huống giao tiếp khác nhau. Trong hành vi:

- Chủ động tìm hiểu, trải nghiệm những nền văn hóa khác nhau.
- Giới thiệu sự khác biệt của các nền văn hóa với mọi người.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm
- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại HS trình bày kết quả.
- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cùng HS phân tích, tổng hợp những thông tin mà HS trình bày
- GV mở rộng thêm những kiến thức

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ, những việc mà em đã làm thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng, sự khác biệt khi tham gia. Khám phá các nền văn hóa khác nhau.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Chia sẻ, những việc mà em đã làm thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng, sự khác biệt khi tham gia. Khám phá các nền văn hóa khác nhau.

- Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân: Chia sẻ, những việc mà mình đã làm thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng, sự khác biệt khi tham gia. Khám phá các nền văn hóa khác nhau.

- + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện HS chia sẻ
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận

- **Tôn trọng các nghi lễ, phong tục:** Tìm hiểu và tôn trọng các nghi lễ, phong tục tập quán của các nền văn hóa khác.

- **Ăn mặc phù hợp:** Chú ý đến trang phục khi tham gia các sự kiện văn hóa khác.

- **Tránh những hành vi xúc phạm:** Tránh những hành vi có thể làm tổn thương đến tình cảm của người khác.

- **Chia sẻ và học hỏi:** Chia sẻ những giá trị văn hóa của mình và sẵn sàng học hỏi từ những văn hóa khác.

- **Tạo không gian bình đẳng:** Tạo ra một môi trường mà mọi người đều cảm thấy được tôn trọng và bình đẳng.

Trong tư duy:

- **Nhận thức về sự đa dạng:** Hiểu rằng thế giới này rất đa dạng và mỗi nền văn hóa đều có những giá trị riêng.

- **Tò mò và khám phá:** Luôn tò mò và muốn khám phá những điều mới lạ về các nền văn hóa khác.

- **Mở rộng tầm nhìn:** Không giới hạn bản thân trong một khuôn khổ văn hóa nhất định.

- **Tôn trọng sự khác biệt:** Nhận thức rằng sự khác biệt là điều bình thường và đáng được tôn trọng.

3. Chia sẻ, những việc mà em đã làm thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết, thái độ tôn trọng, sự khác biệt khi tham gia. Khám phá các nền văn hóa khác nhau.

- Đọc sách, xem phim về các nền văn hóa khác.
- Tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa.
- Du lịch đến những nơi có nền văn hóa khác biệt.
- Tìm hiểu về lịch sử và truyền thống của các dân tộc trên thế giới.

Hoạt động 3: Tìm hiểu về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ về các dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà mình đã tham gia hoặc đã biết

- HS tham gia các dự án tình nguyện nhân đạo ở địa phương

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS tham gia các dự án tình nguyện nhân đạo ở địa phương

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ các dự án tình nguyện nhân đạo mà em biết. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS chia sẻ các dự án tình nguyện nhân đạo mà em biết. - GV gợi ý: • “Bữa ăn tình nghĩa” cho bệnh nhân nghèo. • “Tủ sách yêu thương” cho các em nhỏ vùng cao. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận: tham gia các hoạt động tình nguyện không chỉ giúp bạn đồng góp cho cộng đồng mà còn mang lại cho bạn nhiều niềm vui và ý nghĩa. Hãy bắt đầu bằng những việc nhỏ nhất, và bạn sẽ thấy mình có thể tạo ra những thay đổi tích cực cho xã hội. Nhiệm vụ 2. Xác định những dự án tình nguyện nhân đạo ở địa phương mà em có thể tham gia. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ cá nhân: Xác định những dự án tình nguyện nhân đạo ở địa phương mà em có thể tham gia. - GV gợi ý: những dự án có thể là lớn nhỏ nhưng đều hướng về mục đích xây dựng và phát triển cộng đồng Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.	1. Chia sẻ các dự án tình nguyện nhân đạo mà em biết. • “Bữa ăn tình nghĩa” cho bệnh nhân nghèo. • “Tủ sách yêu thương” cho các em nhỏ vùng cao. • “Giọt máu đào” cứu người bệnh. • “Chợ 0 đồng” dành cho người có hoàn cảnh khó khăn. • “Nhà trọ tình thương” dành cho người già neo đơn. 2. Xác định những dự án tình nguyện nhân đạo ở địa phương mà em có thể tham gia. - Dạy học cho trẻ em: Dạy học cho trẻ em tại các trường học vùng sâu, vùng xa hoặc các trung tâm hỗ trợ trẻ em. - Hỗ trợ người già: Thăm hỏi, trò chuyện, giúp đỡ người già neo đơn. - Vệ sinh môi trường: Tham gia dọn dẹp các khu vực công cộng, trồng cây xanh.

- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp những thông tin mà HS trình bày - GV lưu ý HS khi tham gia các dự án tình nguyện: • An toàn: Luôn đảm bảo an toàn cho bản thân khi tham gia các hoạt động. • Tôn trọng: Tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của địa phương. • Sẵn sàng học hỏi: Học hỏi kinh nghiệm từ những người xung quanh. • Làm việc nhóm: Làm việc cùng với các tình nguyện viên khác để đạt hiệu quả cao nhất.	- Hỗ trợ bệnh nhân: Tình nguyện tại các bệnh viện, nhà dưỡng lão. - Ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn: Quyên góp quần áo, đồ dùng, thực phẩm cho người nghèo.
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao
- Xem trước nội dung hoạt động 4, 5, 6 chủ đề 5

* * * * *

TUẦN 1: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ TÌM HIỂU CÁC HOẠT ĐỘNG HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Chia sẻ kết quả tìm hiểu các hoạt động hoạt động tình nguyện nhân đạo

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Xây dựng nội quy lớp học

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau
- Đại diện một số HS chia sẻ kết quả tìm hiểu các hoạt động hoạt động tình nguyện nhân đạo:

*** Nhóm các hoạt động theo chủ đề:**

- Giáo dục: Dạy học tình nguyện, hỗ trợ học tập, xây dựng thư viện, tổ chức các hoạt động ngoại khóa.
- Sức khỏe: Khám bệnh, phát thuốc, hiến máu, vệ sinh môi trường, nâng cao ý thức về sức khỏe.
- Xã hội: Hỗ trợ người già, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, người vô gia cư.
- Môi trường: Trồng cây, bảo vệ động vật, dọn dẹp rác thải, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.
- Cứu trợ thiên tai: Hỗ trợ các vùng bị thiên tai, khắc phục hậu quả thiên tai.

*** Xếp loại các hoạt động theo đối tượng:**

- Trẻ em: Dạy học, tổ chức các hoạt động vui chơi, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Người già: Thăm hỏi, chăm sóc sức khỏe, giúp đỡ công việc nhà.
- Người khuyết tật: Hỗ trợ đi lại, học tập, vui chơi.
- Người vô gia cư: Cung cấp thức ăn, quần áo, chỗ ở tạm thời.
- Cộng đồng: Vệ sinh môi trường, tổ chức các sự kiện cộng đồng.

*** So sánh các hoạt động:**

- Quy mô: Hoạt động quy mô nhỏ (cấp trường học, địa phương) hay quy mô lớn (toàn quốc, quốc tế)?
- Thời gian: Hoạt động diễn ra một lần hay thường xuyên?
- Đối tượng tham gia: Học sinh, sinh viên, người dân, các tổ chức xã hội?
- Hình thức tổ chức: Tự phát, có tổ chức, liên kết với các tổ chức khác?

*** Đánh giá ưu nhược điểm của từng hoạt động:**

- Ưu điểm: Mang lại lợi ích gì cho cộng đồng, cho bản thân người tham gia?
- Nhược điểm: Gặp phải khó khăn gì trong quá trình thực hiện?

*** Lựa chọn hoạt động phù hợp:**

- Sở thích: Chọn hoạt động phù hợp với sở thích và khả năng của bản thân.
- Thời gian: Lựa chọn hoạt động có thời gian phù hợp với lịch học và công việc.
- Địa điểm: Chọn hoạt động gần nơi bạn sinh sống để thuận tiện đi lại.
- Mục tiêu: Xác định mục tiêu mà bạn muốn đạt được khi tham gia hoạt động tình nguyện.

- Cả lớp thảo luận và kết luận về những kết quả tìm hiểu các nền văn hoá khác nhau trong cộng đồng và truyền thống đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc và kết quả tìm hiểu các hoạt động hoạt động tình nguyện nhân đạo

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về biện pháp thể hiện tư duy độc lập của bản thân

TUẦN 2: SHDC

DIỄN ĐÀN “CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- + Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội
- + Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội
- + Tham gia trao đổi về ảnh hưởng của môi quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè đến sự phát triển của mỗi cá nhân.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội.
- + Các mối quan hệ xã hội là gì?
- + Vai trò của quan hệ xã hội với sự phát triển, tiến bộ của xã hội?
- + Ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội?
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

a) Mục tiêu:

- Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội
- Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”.
- + Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video
- + HS khác lắng nghe
- Gợi ý thảo luận:

+ Các mối quan hệ xã hội: là những quan hệ giữa người với người được hình thành trong quá trình hoạt động kinh tế, xã hội, chính trị, pháp luật, tư tưởng, đạo đức, văn hóa, v.v... Mọi sự vật và hiện tượng trong xã hội đều có những mối liên hệ với nhau. Nhưng không phải mối liên hệ nào cũng là quan hệ xã hội.

+ Vai trò của quan hệ xã hội với sự phát triển, tiến bộ của xã hội: Vai trò của quan hệ xã hội không chỉ dừng lại ở việc thúc đẩy quá trình hoàn thiện của 1 cá nhân, 1 tổ chức, giúp dễ dàng hòa nhập vào vòng quay công nghiệp hóa- hiện đại hóa hiện nay mà còn góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế- chính trị - xã hội của đất nước.

+ Ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội:

Theo phương diện cá nhân:

- Mang lại sức mạnh tinh thần
- Góp quan trọng đến hạnh phúc và sự thỏa mãn
- Thúc đẩy sự phát triển cá nhân.

Với 1 tổ chức, quan hệ xã hội mang lại các lợi ích không hề nhỏ :

- Xây dựng và duy trì hình ảnh, uy tín cho tổ chức.
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu đối với cộng đồng
- Khuyến khích công chúng tham gia vào các hoạt động của tổ chức
- Bảo vệ tổ chức trước các cơn khủng hoảng

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4,5,6 CHỦ ĐỀ 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Thực hiện hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị
- Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được cách thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá từ đó có kiến thức để tham gia các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết, hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ bài học tích cực tham gia các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết, hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn

c. Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi “*Nghe nhạc đoán bài hát*”.

- Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

(GV phát nhạc bài: *Việt Nam Quê Hương Tôi, Giai Điệu Tổ Quốc, áo mẹ, Hò ơ, Mùa xuân Hà Nội, Lí cái chày, Tình ca Tây Bắc....*)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 4: Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị

a. Mục tiêu:

- HS thảo luận về một số hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: kết quả tìm hiểu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Thảo luận về một số hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS: Thảo luận về một số hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị	1. Thảo luận về một số hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị • Thi hùng biện về chủ đề hòa bình. • Tổ chức ngày hội giao lưu văn hóa các dân tộc. • Giới thiệu lễ hội văn hóa dân tộc.

- GV gợi ý:

- Thi hùng biện về chủ đề hòa bình.
- Tổ chức ngày hội giao lưu văn hóa các dân tộc.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS: Thảo luận về một số hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị
- + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét những hoạt động mà HS chia sẻ
- GV tổng hợp về nội dung chia sẻ của HS
- Kết luận: Giáo dục tinh thần đoàn kết, hòa bình, hữu nghị là một quá trình lâu dài và cần sự phối hợp của nhiều bên. Bằng việc tổ chức các hoạt động đa dạng, sáng tạo, chúng ta có thể góp phần xây dựng một thế hệ trẻ có ý thức trách nhiệm, yêu nước và hòa bình.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ cách thức tham gia hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ cách thức tham gia hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.

- gợi ý:

- Đóng góp ý kiến tổ chức hoạt động.
- Vận động các bạn cùng tham gia hoạt động.
- Trao đổi với người thân đầu ủng hộ, hỗ trợ tổ chức hoạt động.

- Chuẩn bị sản phẩm trình diễn trước lớp

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ cách thức tham gia hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.

- HS luyện tập để chuẩn bị trình diễn trước lớp

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

- Triển lãm tranh, ảnh về tinh thần đoàn kết dân tộc.

2. Chia sẻ cách thức tham gia hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.

*** Tham gia các câu lạc bộ, tổ chức:**

- **Câu lạc bộ tình nguyện:** Nhiều trường học, tổ chức phi chính phủ có các câu lạc bộ tình nguyện với các hoạt động đa dạng như dạy học, hỗ trợ cộng đồng, bảo vệ môi trường.

- **Đoàn thanh niên:** Tham gia các hoạt động do Đoàn tổ chức như các chiến dịch tình nguyện, các buổi giao lưu văn hóa.

- **Các tổ chức xã hội:** Tìm hiểu và tham gia các hoạt động của các tổ chức xã hội như Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ...

*** Tham gia các sự kiện, chương trình:**

- **Các buổi hội thảo, tọa đàm:** Tham gia các buổi nói chuyện, tọa đàm về chủ đề đoàn kết, hòa bình, hữu nghị.

- **Các lễ hội văn hóa:** Tham gia các lễ hội văn hóa để hiểu rõ hơn về truyền thống của dân tộc mình và các dân tộc khác.

- **Các chương trình giao lưu văn hóa quốc tế:** Tham gia các chương trình giao lưu với bạn bè quốc tế để mở rộng hiểu biết và giao lưu văn hóa.

*** Tự tổ chức các hoạt động:**

- **Khởi xướng các dự án nhỏ:** Bạn có thể tự mình hoặc cùng với bạn bè khởi xướng các dự án nhỏ như tổ chức các buổi quyên góp sách vở, quần áo cho trẻ em nghèo, tổ chức các buổi dọn dẹp vệ sinh môi trường.

- **Tạo ra các sản phẩm sáng tạo:** Viết bài, vẽ tranh, làm video về các chủ đề liên quan đến đoàn kết, hòa bình, hữu nghị để chia sẻ với mọi người.

*** Sử dụng mạng xã hội:**

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 3 - 5HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS chú ý theo dõi và ghi lại ra giấy những điều muốn trao đổi ở phần tiếp theo Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng hợp, kết luận hoạt động • Mở rộng mối quan hệ: Bạn sẽ có cơ hội làm quen với nhiều người mới, từ đó mở rộng mạng lưới quan hệ của mình. • Rèn luyện kỹ năng: Tham gia các hoạt động tình nguyện sẽ giúp bạn rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. • Nâng cao ý thức trách nhiệm: Bạn sẽ có ý thức hơn về trách nhiệm của mình đối với cộng đồng và xã hội. • Cảm thấy hạnh phúc và ý nghĩa: Giúp đỡ người khác và đóng góp cho cộng đồng sẽ mang lại cho bạn cảm giác hạnh phúc và ý nghĩa trong cuộc sống.	• Tham gia các nhóm, diễn đàn: Tham gia các nhóm, diễn đàn trên mạng xã hội để cập nhật thông tin về các hoạt động tình nguyện, chia sẻ ý kiến và kết nối với những người có cùng quan điểm. • Tuyên truyền trên mạng xã hội: Chia sẻ những thông tin tích cực, những câu chuyện cảm động về tình đoàn kết, hòa bình, hữu nghị để lan tỏa thông điệp tốt đẹp. * Tham gia các hoạt động trực tuyến: • Học trực tuyến: Tham gia các khóa học trực tuyến về các vấn đề liên quan đến hòa bình, phát triển bền vững. • Tham gia các cuộc thi trực tuyến: Tham gia các cuộc thi viết, vẽ, làm video về các chủ đề liên quan đến đoàn kết, hòa bình, hữu nghị.
--	---

Hoạt động 5: Thực hiện hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị

a. Mục tiêu:

- HS có thể lựa chọn một hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị và xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

Sản phẩm: kết quả thực hiện hoạt động của HS

Kế hoạch tổ chức hoạt động Thi hùng biện về chủ đề hòa bình Mục tiêu Học sinh có được những hiểu biết về vấn đề hòa bình, thương nghị, đồng thời thể hiện thái độ yêu hòa bình và có những việc làm thiết thực nhằm góp phần phát triển tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc. Thời gian, địa điểm tổ chức: Tuần đầu tháng 1 tại trường trung học phổ thông B. Nội dung hùng biện + Những vấn đề về hòa bình, hữu nghị giữa các dân tộc hiện nay. + Những việc học sinh có thể làm để góp phần phát triển tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.
--

- + Những biện pháp để đảm bảo hòa bình của quốc gia.

Hình thức tổ chức:

Thi hùng biện

Thông điệp cuộc thi:

Hòa bình - vì một thế giới tốt đẹp.

Phân công nhiệm vụ:

- + Đại diện các lớp đăng ký tham gia thi và chuẩn bị nội dung hùng biện.
- + Nhóm phụ trách mời bà giám khảo.
- + Nhóm chuẩn bị phương tiện, điều kiện tổ chức cuộc thi (sân khấu, loa đài, máy chiếu, phong bật,..)
- + Nhóm chuẩn bị nội dung từ lúu tham khảo dẫn chương trình.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ, một loài hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc hòa bình, hữu nghị mà em đã tham gia. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ, một loài hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc hòa bình, hữu nghị mà em đã tham gia. - Chuẩn bị sản phẩm trình diễn trước lớp Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ, một loài hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc hòa bình, hữu nghị mà mình đã tham gia. - HS luyện tập để chuẩn bị trình diễn trước lớp - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 3-5HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS chú ý theo dõi và ghi lại ra giấy những điều muốn trao đổi ở phần tiếp theo Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng hợp, nhận xét Nhiệm vụ 2. Lựa chọn một hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị và xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, cùng nhau lựa chọn một hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị và xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động. - GV yêu cầu kế hoạch được xây dựng phải có đủ các bước:	1. Chia sẻ, một loài hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc hòa bình, hữu nghị mà em đã tham gia. 2. Lựa chọn một hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị và xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động. Một số lưu ý: Tiêu chí chấm điểm: + Nội dung: Sự hiểu biết về chủ đề, tính thuyết phục của luận điểm. + Hình thức: Cách trình bày, giọng nói, phong thái. + Sáng tạo: Ý tưởng mới lạ, cách trình bày độc đáo. 3. Thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động và báo cáo kết quả. Quy trình tổ chức + Công bố kế hoạch: Thông báo rộng rãi đến toàn thể học sinh về cuộc thi. + Nhận đăng ký: Tiếp nhận hồ sơ đăng ký của các thí sinh.

1. Mục tiêu: 2. Đối tượng tham gia: 3. Thời gian thực hiện: 4. Nội dung và hình thức cuộc thi: 5. Thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động: - Gợi ý nội dung HS có thể tìm hiểu: + Phong tục tập quán. + Lễ hội truyền thống. + Các làn điệu dân ca. + Trang phục dân tộc. + Ẩm thực, kiến trúc, hội họa. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, cùng nhau lựa chọn một hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị và xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kế hoạch đã xây dựng - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày kế hoạch của các nhóm - Cùng nhau chỉnh sửa và hoàn thiện kế hoạch của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, các kế hoạch đã được xây dựng <i>Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động và báo cáo kết quả.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS cùng nhau thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động kế hoạch mà cả nhóm đã cùng xây dựng - Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình thức thuyết trình, video, hình ảnh... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới	+ Tổ chức vòng sơ loại: Các thí sinh bốc thăm câu hỏi và trình bày. + Chấm điểm vòng sơ loại: Ban giám khảo chấm điểm và chọn ra các thí sinh vào vòng chung kết. + Tổ chức vòng chung kết: Các thí sinh trình bày bài thuyết trình đã chuẩn bị. + Tổng kết và trao giải: Ban tổ chức tổng kết kết quả và trao giải cho các thí sinh đạt giải. Lưu ý: • Linh hoạt: Kế hoạch có thể được điều chỉnh tùy theo điều kiện cụ thể của từng trường. • Sáng tạo: Tổ chức các hoạt động bên lề như trưng bày tranh ảnh, làm video clip về chủ đề hòa bình để tạo không khí sôi động. • Công tác truyền thông: Tăng cường công tác truyền thông để thu hút sự quan tâm của các bạn HS và phụ huynh.
---	--

Hoạt động 6: Thể hiện sự hứng thú, hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ những điều em muốn khám phá ở các nền văn hóa khác nhau. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ những điều em muốn khám phá ở các nền văn hóa khác nhau. - GV gợi ý: + Say mê tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc. + Thường xuyên tìm hiểu và tham gia các lễ hội truyền thống. + Say mê tìm hiểu và thưởng thức các làn điệu dân ca. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân - GV kết luận: Khám phá các nền văn hóa khác nhau là một hành trình vô cùng thú vị và bổ ích. Nó giúp chúng ta mở rộng tầm nhìn, hiểu biết thêm về thế giới và con người, đồng thời cũng giúp tôi hoàn thiện bản thân và kết nối với những người bạn mới. Nhiệm vụ 2. Lựa chọn một khía cạnh văn hoá mà em hứng thú và thực hiện khám phá Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Chia sẻ những điều em muốn khám phá ở các nền văn hóa khác nhau. + Sự đa dạng và phong phú của các nền văn hóa + Say mê tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc. + Thường xuyên tìm hiểu và tham gia các lễ hội truyền thống. + Say mê tìm hiểu và thưởng thức các làn điệu dân ca. + Thích sưu tầm hình ảnh trang phục của các dân tộc. + Tìm hiểu về các phong tục tập quán, truyền thống, giá trị sống của các dân tộc khác nhau, tôi nhận thức được sự khác biệt và đồng thời cũng thấy được những điểm chung, sự kết nối giữa con người trên toàn thế giới + trân trọng tinh thần đoàn kết, đề cao giá trị gia đình của người Việt Nam; hay sự tôn trọng thiên nhiên, đề cao tinh thần hòa bình của người Nhật Bản. Những giá trị tinh thần này giúp em nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức, lòng nhân ái và trách nhiệm đối với cộng đồng 2. Lựa chọn một khía cạnh văn hoá mà em hứng thú và thực hiện khám phá Về nội dung • Quá trình hình thành và phát triển của khía cạnh văn hóa. • Những điểm đặc trưng của khía cạnh văn hóa.

- GV yêu cầu cá nhân HS: Lựa chọn một khía cạnh văn hoá mà em hứng thú và thực hiện khám phá - GV gợi ý: + Những đặc điểm thể hiện sự khác biệt giữa các nền văn hoá. + Nguồn gốc của sự khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa của sự đa dạng, khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt văn hoá. + Các hành vi, việc làm thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hoá. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành thực hiện nhiệm vụ cá nhân, chuẩn bị bài thuyết trình. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5HS trình bày kết quả - Các bạn khác chú ý lắng nghe, bà cùng trao đổi, nhận xét Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả khám phá. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các HS cùng chia sẻ kết quả khám phá. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện trình bày bài thuyết trình Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS cùng chia sẻ kết quả khám phá. - Yêu cầu HS chú ý lắng nghe. Các bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp các bài thuyết trình của các cá nhân. - GV kết luận: + Học hỏi về các nền văn hóa khác nhau: Đọc sách, xem phim và nói chuyện với những người từ các nền văn hóa khác nhau là những cách tuyệt vời để tìm hiểu thêm về họ.	• Tác động của khía cạnh văn hóa đến đời sống xã hội. Về hình thức • Tìm hiểu trong sách báo tài liệu. • Trò chuyện, phỏng vấn người có hiểu biết về khía cạnh văn hóa. • Trải nghiệm trực tiếp. Gợi ý: * Văn hóa ẩm thực: - Khám phá: Nấu thử một món ăn truyền thống, tìm hiểu về nguồn gốc và ý nghĩa của các món ăn, tham gia các lớp học nấu ăn. - Câu hỏi để nghiên cứu: + Món ăn nào được xem là biểu tượng của vùng miền bạn đang sống? + Có những lễ hội ẩm thực nào đặc biệt? + Nguyên liệu chính và cách chế biến các món ăn truyền thống? * Văn hóa âm nhạc: - Khám phá: Học một nhạc cụ truyền thống, tham gia các buổi biểu diễn âm nhạc, tìm hiểu về các thể loại âm nhạc dân gian. - Câu hỏi để nghiên cứu: + Các nhạc cụ truyền thống phổ biến nhất ở Việt Nam là gì? + Những ca khúc nào gắn liền với các sự kiện lịch sử quan trọng? + Âm nhạc có vai trò như thế nào trong đời sống tinh thần của người Việt? * Văn hóa thời trang: - Khám phá: Tìm hiểu về trang phục truyền thống của các dân tộc, thiết kế một bộ trang phục theo phong cách dân tộc, tham gia các buổi trình diễn thời trang. - Câu hỏi để nghiên cứu: + Áo dài có ý nghĩa như thế nào trong văn hóa Việt Nam? + Trang phục của các dân tộc thiểu số có đặc điểm gì nổi bật? + Thời trang hiện đại có ảnh hưởng như thế nào đến trang phục truyền thống?
--	---

+ Cởi mở và tôn trọng: Hãy sẵn sàng thử những điều mới và học hỏi từ những người khác. Tránh đưa ra những giả định về người khác dựa trên chủng tộc, dân tộc hoặc nền văn hóa của họ. + Giao tiếp hiệu quả: Hãy kiên nhẫn và tôn trọng khi giao tiếp với mọi người	* Văn hóa lễ hội: - Khám phá: Tham gia các lễ hội truyền thống, tìm hiểu về ý nghĩa và các hoạt động trong lễ hội, chụp ảnh lưu niệm. - Câu hỏi để nghiên cứu: + Lễ hội nào được xem là lớn nhất và quan trọng nhất ở Việt Nam? + Các lễ hội thường được tổ chức vào thời điểm nào trong năm? + Ý nghĩa của các nghi lễ trong lễ hội? 3. Chia sẻ kết quả khám phá.
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 7, 8, 9 chủ đề 5

* * * * *

TUẦN 2: SHL –

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ TÌM HIỂU CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÌNH ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, HOÀ BÌNH, HỮU NGHỊ”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Chia sẻ những tình huống thể hiện tư duy độc lập của bản thân

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Xây dựng nội quy lớp học

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau
- Đại diện một số HS chia sẻ kết quả tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Cả lớp thảo luận và kết luận về những kết quả tìm hiểu các nền văn hoá khác nhau trong cộng đồng và truyền thống đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về biện pháp thể hiện tư duy độc lập của bản thân

TUẦN 3: SHDC**DIỄN ĐÀN HỌC SINH VỀ CHỦ ĐỀ “TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO”****I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trao đổi về cách thực hiện công việc theo kế hoạch
- Biết được sự cần thiết của việc thực hiện công việc theo kế hoạch

II. CHUẨN BỊ**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn
- Trang trí phòng buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu.
- Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu.
- Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch

a) Mục tiêu:

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch
- Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện*** Phần khai mạc:**

- Giới thiệu các vị khách mời, đại biểu.
- Phát biểu khai mạc của ban tổ chức.
- Tiết mục văn nghệ chào mừng.

*** Phần chính:**

- Báo cáo về hoạt động tình nguyện nhân đạo của học sinh:
- Báo cáo của đại diện Ban Chấp hành Đoàn trường.
- Chia sẻ kinh nghiệm của học sinh đã tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Thảo luận về chủ đề "Tình nguyện nhân đạo - Trách nhiệm của mỗi học sinh":
- Các học sinh sẽ được chia thành các nhóm nhỏ để thảo luận về các chủ đề như:
- Tầm quan trọng của hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Những lợi ích mà hoạt động tình nguyện nhân đạo mang lại cho bản thân, gia đình và cộng đồng.
- Những khó khăn, thử thách mà học sinh gặp phải khi tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Giải pháp để thúc đẩy học sinh tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Sau khi thảo luận, các nhóm sẽ cử đại diện trình bày kết quả thảo luận trước toàn thể hội nghị.
- Giao lưu với các nhà hoạt động xã hội:

- Các nhà hoạt động xã hội sẽ chia sẻ về những kinh nghiệm của họ trong lĩnh vực hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Học sinh có thể đặt câu hỏi cho các nhà hoạt động xã hội.

*** Phần kết thúc:**

- Tóm tắt nội dung chính của diễn đàn.
- Phát biểu bế mạc của ban tổ chức.
- Trao giải thưởng cho các nhóm thảo luận có bài trình bày hay nhất.

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ các khách mời trong buổi giao lưu.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện nhân đạo

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7,8,9 CHỦ ĐỀ 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá
- Thể hiện sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Xây dựng, triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- *Năng lực tự chủ, tự học:* xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- *Năng lực thích ứng với cuộc sống:* từ kiến thức bài học HS thể hiện sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 7: Thể hiện thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa

a. Mục tiêu:

- HS biết cách thể hiện thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa trong những tình huống cụ thể

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: cách thể hiện của HS trong các tình huống

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Đóng vai thể hiện thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa trong những tình huống. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn: Đóng vai thể hiện thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa trong những tình huống sau: + Tình huống 1: Lớp Huy tổ chức buổi trải nghiệm thực tế. Đến bữa ăn trưa, người dân địa phương mời cả lớp cùng thưởng thức các món ăn truyền thống. Huy cảm thấy khó ăn. Nếu là Huy, em sẽ ứng xử như thế nào? + Tình huống 2: Một người mà Ngọc quen biết thường đăng trên mạng xã hội những bài viết về truyền thống văn hóa của các dân tộc trên thế giới nhưng có nhiều thông tin không chính xác. Nếu là Ngọc em sẽ ứng xử ra sao? + Tình huống 3: Lớp của Hà có một bản chuyển từ địa phương khác tới. Người bạn này thường bị các bạn trong lớp trêu và nhại giọng nói, thậm chí chê bai. Nếu là Hà em sẽ ứng xử như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.	1. Đóng vai thể hiện thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa trong những tình huống. <u>Tình huống 1:</u> Biểu hiện tôn trọng: Huy có thể bày tỏ lòng biết ơn và tôn trọng đối với lời mời của người dân địa phương. Việc này có thể thể hiện qua cử chỉ như cảm ơn, nụ cười và thái độ tích cực. Khéo léo trong việc bày tỏ sự khó ăn: Nếu Huy thấy khó ăn với các món ăn truyền thống, anh ta có thể thể hiện một cách khéo léo mà không làm tổn thương lòng tốt của người chủ nhà. Huy có thể nói một cách nhẹ nhàng, ví dụ như "Cảm ơn rất nhiều vì bữa trưa tuyệt vời, tôi chỉ không quen với một số loại thực phẩm." Thái độ mở lòng: Huy có thể thể hiện sự mở lòng và sẵn sàng thử những món ăn mới. Mặc dù có thể có sự khác biệt về khẩu vị, nhưng thái độ mở lòng sẽ được đánh giá cao. Chấp nhận một phần nhỏ: Nếu Huy không thể ăn hết một món nào đó, anh ta có thể chấp nhận một phần nhỏ để thể hiện lòng biết ơn và tôn trọng. <u>Tình huống 2:</u> Kiểm tra thông tin: Trước khi đưa ra bất kỳ phản hồi nào, Ngọc nên kiểm tra thông tin từ nguồn đáng tin cậy để xác nhận tính chính xác của những bài viết trên mạng xã hội. Thảo luận cởi mở: Nếu Ngọc phát hiện thông tin không chính xác, anh ta có thể tận dụng cơ hội để thảo luận cởi mở với người đó. Anh ta có thể chia sẻ thông tin chính xác và mở rộng góc nhìn của người kia.

- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về cách phân tích tình huống của các nhóm. <i>Nhiệm vụ 2. Chia sẻ, tình huống em đã thể hiện được thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ, tình huống em đã thể hiện được thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ, tình huống mình đã thể hiện được thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu các bạn sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới	Giao tiếp tôn trọng: Ngọc nên diễn đạt quan điểm của mình một cách tôn trọng và không công kích. Việc giao tiếp cởi mở và không tạo ra sự xung đột có thể giúp tạo ra một cuộc trao đổi tích cực. Chia sẻ kiến thức: Ngọc có thể chia sẻ thông tin chính xác và rõ ràng để giúp người đó hiểu rõ hơn về các truyền thống văn hóa của các dân tộc. Khuyến khích nghiên cứu thêm: Ngọc có thể khuyến khích người đó thực hiện nghiên cứu kỹ lưỡng hơn trước khi chia sẻ thông tin trên mạng xã hội và tập trung vào việc đảm bảo tính chính xác. Tình huống 3: Hiểu và đồng cảm: Hà nên cố gắng hiểu và đồng cảm với tình hình của bạn mới. Việc chuyển từ địa phương khác có thể tạo ra áp lực và không thoải mái. Hỗ trợ và làm quen: Hà có thể tiếp cận và giúp đỡ bạn mới trong việc hòa nhập vào lớp học. Việc làm quen và kết bạn có thể giúp làm giảm bớt cảm giác cô đơn. Bảo vệ bạn mới: Nếu Hà chứng kiến bạn mới bị trêu chọc hoặc chê bai, anh ta nên đứng ra bảo vệ và nói chuyện với các bạn trong lớp về tình hình này. Giao tiếp tôn trọng: Hà có thể sử dụng giao tiếp tôn trọng để thảo luận với các bạn trong lớp về việc đối xử với bạn mới. Anh ta có thể chia sẻ quan điểm của mình về sự quan trọng của sự đa dạng và tôn trọng. Thông báo với giáo viên: Nếu tình hình không cải thiện, Hà có thể thông báo với giáo viên hoặc cố vấn để họ có thể hỗ trợ và giải quyết vấn đề. 2. Chia sẻ, tình huống em đã thể hiện được thái độ tôn trọng, sự khác biệt giữa các nền văn hóa.
--	--

Hoạt động 8: Thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

a. Mục tiêu:

- Trao đổi về sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.
- Đóng vai thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các tình huống

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Trao đổi về sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người thực hiện nhiệm vụ: Trao đổi về sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. - Gợi ý: • Làm quen và duy trì kết nối các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng. • Quan tâm tìm hiểu và kịp thời giúp đỡ mọi người trong cộng đồng. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét những nội HS mà các nhóm HS đưa ra - Kết luận về sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng Nhiệm vụ 2. Đóng vai thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã	1. Trao đổi về sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. • Làm quen và duy trì kết nối các cá nhân, tổ chức trong cộng đồng. • Quan tâm tìm hiểu và kịp thời giúp đỡ mọi người trong cộng đồng. • Sẵn sàng tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương phù hợp với khả năng của bản thân. • Tham gia tích cực các hoạt động của Đoàn thanh niên địa phương. • Vận động quyên góp để giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. 3. Đóng vai thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các tình huống sau: Tình huống 1: Tìm hiểu về cộng đồng: Hùng nên tìm hiểu về cộng đồng tại nơi mới, thông qua việc đọc tin tức địa phương, tham gia các sự kiện cộng đồng hoặc thảo luận trên các diễn đàn mạng. Tham gia các hoạt động cộng đồng: Hùng có thể tham gia các hoạt động cộng đồng, như các lớp học, câu lạc bộ, sự kiện xã hội, hoặc các nhóm tình nguyện. Chủ động gặp gỡ và trò chuyện: Hùng không ngần ngại mở lời và chủ động gặp gỡ người khác. Anh ta có thể tham gia các buổi gặp mặt hoặc mời người khác tham gia các hoạt động. Làm quen với hàng xóm:

hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các tình huống

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm HS: Đóng vai thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các tình huống sau:

+ **TH1:** Gia đình Hùng chuyển về nơi ở mới. Hùng chưa quen biết ai và rất mong muốn thiết lập mối quan hệ thân thiện với mọi người. Hùng phải làm thế nào để có thể làm quen và duy trì mối quan hệ mới với mọi người xung quanh?

+ **TH2:** Địa phương Lâm đang thực hiện dự án “Dòng sông không rác”. Mục tiêu của dự án là vận động mọi người trong cộng đồng tham gia các hoạt động làm sạch nguồn nước nông. Lâm là thành viên của dự án. Lâm sẽ làm thế nào để có thể thực hiện mục tiêu đó?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đóng vai thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các tình huống

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.

- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét về cách HS đóng vai thể hiện sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng trong các tình huống

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ bài học kinh nghiệm của bản thân khi thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ các hoạt động giúp đỡ cộng đồng

Hùng có thể bắt đầu với việc làm quen với hàng xóm, chẳng hạn bằng cách chào hỏi khi gặp nhau hoặc tổ chức một buổi gặp mặt nhỏ.

Sử dụng mạng xã hội:

Mạng xã hội có thể là một công cụ hữu ích để Hùng kết nối với người mới và tham gia các nhóm hoặc sự kiện trực tuyến.

Tình huống 2:

Tham gia các hoạt động của dự án:

Lâm nên tham gia đầy đủ các hoạt động và sự kiện do dự án tổ chức như buổi tập huấn, chiến dịch làm sạch, và các sự kiện kêu gọi cộng đồng tham gia.

Tìm hiểu về vấn đề:

Lâm cần nắm rõ vấn đề ô nhiễm nguồn nước nông và tác động của nó đối với môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Chia sẻ thông điệp:

Lâm có thể chia sẻ thông điệp về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giữ cho dòng sông không rác thông qua các phương tiện truyền thông xã hội, buổi tập huấn, hoặc trò chuyện với hàng xóm và bạn bè.

Hỗ trợ tổ chức sự kiện và chiến dịch:

Lâm có thể đóng góp vào việc tổ chức các sự kiện và chiến dịch làm sạch, chẳng hạn như tìm kiếm đối tác, lên kế hoạch, hoặc tham gia vào việc thu thập rác.

Hợp tác với cộng đồng:

Lâm có thể hợp tác chặt chẽ với cộng đồng, kêu gọi sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để đảm bảo sự thành công của dự án.

Đề xuất giải pháp cụ thể:

Lâm có thể đề xuất và tham gia vào việc thực hiện các giải pháp cụ thể để giảm ô nhiễm nguồn nước nông, như tổ chức các chiến dịch tái chế, cải thiện hệ thống quản lý rác, hay giáo dục cộng đồng về vấn đề này.

3. Chia sẻ bài học kinh nghiệm của bản thân khi thiết lập các mối quan hệ xã hội

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ bài học kinh nghiệm của bản thân khi thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ các hoạt động giúp đỡ cộng đồng Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ bài học kinh nghiệm của bản thân khi thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ các hoạt động giúp đỡ cộng đồng + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày kết quả - GV yêu cầu các HS sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới	và sẵn sàng chia sẻ các hoạt động giúp đỡ cộng đồng * Xây dựng mối quan hệ: • Sự chân thành: Quan trọng nhất là sự chân thành trong giao tiếp và hành động. • Lắng nghe: Biết lắng nghe và thấu hiểu người khác. • Cởi mở: Luôn sẵn sàng chia sẻ và học hỏi từ người khác. • Tôn trọng: Tôn trọng sự khác biệt và quan điểm của người khác. • Giữ liên lạc: Duy trì mối quan hệ bằng cách thường xuyên liên lạc và quan tâm đến nhau. * Tham gia hoạt động cộng đồng: • Tìm kiếm cơ hội: Tìm kiếm các tổ chức, nhóm hoạt động phù hợp với sở thích và khả năng của mình. • Khởi đầu nhỏ: Bắt đầu từ những việc nhỏ, đơn giản. • Kiên trì: Duy trì sự tham gia đều đặn. • Học hỏi: Học hỏi từ những người có kinh nghiệm.
--	---

Hoạt động 9: Xây dựng triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả

a. Mục tiêu:

- Thảo luận để xây dựng dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và thực hành quản lý dự án hiệu quả.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện dự án của hs

DỰ ÁN TRAO GỬI YÊU THƯƠNG

Mục tiêu

Nâng cao tinh thần tương thân tương ái, sẻ chia với những trẻ em khó khăn. Đồng thời thiết lập và duy trì được mạng lưới cộng đồng để thực hiện hiệu quả hoạt động tình nguyện nhân đạo.

Cách thức tổ chức

- Bán hàng gây quỹ từ thiện.
- Quyên góp quần áo, sách vở, đồ dùng học tập còn sử dụng được.
- Thăm hỏi, động viên, tặng quà trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ở địa phương.

Thời gian

- Triển khai bán hàng gây quỹ trong vòng một tháng.

- Triển khai quyên góp quần áo sách vở được dùng học tập vào sáng chủ nhật trong 2 tuần đầu của tháng 1.

- Tổ chức trao quà trực tiếp chủ nhật tuần thứ 3 của tháng 1.

Địa điểm

- Bán hàng trực tuyến.
- Quyên góp tại sân trường.
- Trao quà tại nhà văn hóa xã.

Phân công nhiệm vụ

- Nhóm 1: Nấu sữa hạt đang tin bán hàng tổng hợp nhan sắc người mua chuyển hàng đến tay người mua.
- Nhóm 2: Thông báo tổ chức quyên góp quần áo, sách vở, đồ dùng học tập trong toàn trường.
- Nhóm 3: Xây dựng kế hoạch buổi trao quà trực tiếp cho những trẻ em khó khăn ở địa phương.
- Nhóm 4: Liên hệ vận động các tổ chức, cá nhân ở địa phương, nhà trường, phụ huynh, hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng tham gia.

Kết quả dự kiến

- Thu được trên 10 triệu đồng tiền lãi từ việc bán hàng.
- Thu được quần áo, sách vở được dùng còn sử dụng được.
- Ít nhất 20 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ở địa phương nhận được quà tặng hiện vật và tiền mặt.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Thảo luận để xây dựng dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận để xây dựng dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét những nội HS mà các nhóm HS đưa ra - Tuyên dương nhóm xây dựng tốt kế hoạch và sửa những nội dung chưa phù hợp trong kế hoạch của HS	1. Thảo luận để xây dựng dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. 2. Triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. 3. Thực hành quản lý dự án hiệu quả và báo cáo kết quả thực hiện dự án. • Điều phối, hướng dẫn các thành viên thực hiện theo kế hoạch của dự án, hạn chế xảy ra bất đồng ý kiến trong công việc. • Nhắc nhở các cá nhân thực hiện nhiệm vụ được phân công. • Điều chỉnh và chủ động xử lý các vấn đề phát sinh và tìm kiếm sự hỗ trợ.

Nhiệm vụ 2. Triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm HS: Triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS: Triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Thư ký của mỗi nhóm ghi lại và báo cáo kết quả triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét về kết quả mà các nhóm đạt được trong quá trình triển khai dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- GV đưa ra một số lưu ý cho HS trong quá trình thực hiện hoạt động

Nhiệm vụ 3. Thực hành quản lý dự án hiệu quả.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để đưa ra cách quản lý dự án hiệu quả và thực hành quản lý dự án hiệu quả.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm để đưa ra cách quản lý dự án hiệu quả và thực hành quản lý dự án hiệu quả.
+ Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả
- GV yêu cầu các HS sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới

Nhiệm vụ 3. Thực hành quản lý dự án hiệu quả và báo cáo kết quả thực hiện dự án.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để đưa ra cách quản lý dự án hiệu quả và thực hành quản lý dự án hiệu quả.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm để đưa ra cách quản lý dự án hiệu quả và thực hành quản lý dự án hiệu quả.
+ Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả

- Thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin phản hồi để có điều chỉnh phù hợp.

Cụ thể:

*** Khởi động dự án:**

- **Xác định mục tiêu:** Rõ ràng hóa mục tiêu của dự án, kết quả mong đợi.
- **Xây dựng phạm vi:** Đánh giá phạm vi công việc, xác định các sản phẩm/dịch vụ cuối cùng.
- **Lập kế hoạch dự án:** Xây dựng kế hoạch chi tiết, bao gồm các giai đoạn, nhiệm vụ, nguồn lực, thời gian.
- **Phân bổ nguồn lực:** Xác định rõ nguồn lực cần thiết (nhân lực, tài chính, vật liệu) và phân bổ hợp lý.

***Thực hiện dự án:**

- **Theo dõi tiến độ:** Sử dụng các công cụ để theo dõi tiến độ thực hiện so với kế hoạch.
- **Quản lý rủi ro:** Xác định và đánh giá các rủi ro có thể xảy ra, đưa ra các phương án ứng phó.
- **Điều chỉnh kế hoạch:** Điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết để đảm bảo dự án đi đúng hướng.
- **Giao tiếp:** Duy trì liên lạc thường xuyên với các thành viên trong nhóm và các bên liên quan.
- **Kết thúc dự án:**
 - **Đánh giá:** Đánh giá kết quả dự án so với mục tiêu ban đầu.
 - **Bàn giao sản phẩm:** Bàn giao sản phẩm cuối cùng cho khách hàng hoặc các bên liên quan.

- GV yêu cầu các HS sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới	• Học hỏi kinh nghiệm: Rút ra bài học kinh nghiệm từ dự án để áp dụng cho các dự án sau.
---	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 10, 11 chủ đề 5

* * * * *

TUẦN 3: SHL

CHIA SẺ VỀ DỰ ÁN HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN HIỆU QUẢ.

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả:

+ *Lắng nghe ý kiến của các bên liên quan:* Lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm, ban lãnh đạo, nhà tài trợ và cộng đồng để đảm bảo dự án đáp ứng nhu cầu thực tế.

+ *Linh hoạt và thích ứng:* Sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch và phương án thực hiện dự án khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế.

+ *Duy trì động lực:* Giữ cho các thành viên trong nhóm luôn có động lực và nhiệt huyết để tham gia dự án.

+ *Thể hiện lòng biết ơn:* Thể hiện lòng biết ơn đối với sự đóng góp của các thành viên trong nhóm, ban lãnh đạo, nhà tài trợ và cộng đồng.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả

TUẦN 4: SHDC
KỊCH TƯƠNG TÁC CHỦ ĐỀ “HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI”

I. MỤC TIÊU

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của hoạt động xã hội.
- Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội.
- Rèn luyện cho học sinh những kỹ năng mềm cần thiết như kỹ năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm.
- Góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó và phát triển

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình Kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”
- Trang trí phù hợp với chương trình biểu diễn
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ.
- Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn.
- Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”

a) Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của hoạt động xã hội.
- Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Người dẫn chương trình: Điều phối chương trình, giới thiệu các hoạt động và đặt câu hỏi cho học sinh.
 - + Học sinh 1: Chia sẻ về kinh nghiệm tham gia hoạt động xã hội.
 - + Học sinh 2: Chia sẻ về những lợi ích của hoạt động xã hội.
 - + Học sinh 3: Chia sẻ về những thách thức khi tham gia hoạt động xã hội.
 - + Học sinh 4: Chia sẻ về những ý tưởng cho các hoạt động xã hội.
- Chia học sinh thành các nhóm nhỏ theo đơn vị lớp
- Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về một chủ đề liên quan đến hoạt động xã hội, ví dụ:
 - Tầm quan trọng của hoạt động xã hội.
 - Lợi ích của hoạt động xã hội.
 - Thách thức khi tham gia hoạt động xã hội.
 - Ý tưởng cho các hoạt động xã hội.
- Sau khi thảo luận, yêu cầu mỗi nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận trước cờ
- Yêu cầu một học sinh phỏng vấn một học sinh khác về kinh nghiệm tham gia hoạt động xã hội.
- Các câu hỏi phỏng vấn có thể bao gồm:

- Em đã tham gia những hoạt động xã hội nào?
- Em cảm thấy như thế nào khi tham gia các hoạt động xã hội?
- Em đã học được gì từ các hoạt động xã hội?
- Em có lời khuyên nào cho các bạn muốn tham gia hoạt động xã hội không?

Sau khi phỏng vấn, yêu cầu học sinh phỏng vấn chia sẻ nội dung phỏng vấn với toàn trường.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”

HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc về chương trình kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”

* * * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 10, 11 CHỦ ĐỀ 5.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội.
- Tham gia các hoạt động cộng đồng tại địa phương.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các nội dung sự kiện HS có thể đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội từ đó tham gia phát triển cộng đồng bền vững.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát “Một vòng Việt Nam – Ca sĩ Tùng Dương”

c. Sản phẩm học tập: HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: “Một vòng Việt Nam – Ca sĩ Tùng Dương”.
- GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 10: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội

a. Mục tiêu: HS biết đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS biết đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về lợi ích của việc tham gia các hoạt động xã hội đối với bản thân em. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ về lợi ích của việc tham gia các hoạt động xã hội đối với bản thân em. + Chia sẻ cùng các bạn trong lớp Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Chia sẻ về lợi ích của việc tham gia các hoạt động xã hội đối với bản thân Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV yêu cầu 3-5HS chia sẻ trước lớp - Các bạn khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ. Nhiệm vụ 2. Thảo luận đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội.	1. Chia sẻ về lợi ích của việc tham gia các hoạt động xã hội đối với bản thân em. • Bản thân có sự cảm thông, chia sẻ với cộng đồng hơn. • Trưởng thành nhiều hơn về nhận thức, kỹ năng, thái độ khi tham gia các hoạt động xã hội. • Tích lũy nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống hằng ngày. • Nâng cao hiểu biết về các hoạt động xã hội ở các vùng miền trên cả nước. 2. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội. Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng * Đối với cá nhân: - Phát triển kỹ năng sống: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân phát triển các kỹ năng sống cần thiết như giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, ra quyết định,... - Nâng cao kiến thức và hiểu biết: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân tiếp cận với nhiều thông tin, kiến thức mới về xã hội, cộng đồng và thế giới xung quanh. - Rèn luyện lòng nhân ái và sự đồng cảm: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân rèn luyện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Thảo luận đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội. <i>Gợi ý</i> *Đối với cá nhân. - Nâng cao giá trị bản thân. - Nâng cao tinh thần trách nhiệm. - Hình thành được các kỹ năng làm việc chủ động, tự tin và gắn kết với mọi người. *Đối với cộng đồng - Tập hợp và phát huy sức mạnh của tập thể. - Nâng cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau. - Tạo cơ hội bình đẳng. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành thảo luận - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua hoạt động Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. - GV kết luận: Có thể khẳng định rằng, các hoạt động xã hội đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng. Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân phát triển toàn diện, gia đình hạnh phúc và cộng đồng văn minh, tiến bộ. Do đó, mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.	lòng nhân ái, sự đồng cảm, biết yêu thương và chia sẻ với người khác. - Mở rộng mối quan hệ: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân mở rộng mối quan hệ và xây dựng mạng lưới quan hệ xã hội. - Nâng cao giá trị bản thân: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân khẳng định bản thân, phát huy tiềm năng và nâng cao giá trị bản thân. * Đối với gia đình: - Giảm thiểu mâu thuẫn, gắn kết các thành viên: Tham gia các hoạt động xã hội giúp các thành viên trong gia đình có cơ hội giao lưu, chia sẻ và gắn kết với nhau hơn. - Tạo dựng truyền thống tốt đẹp: Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình tạo dựng và gìn giữ những truyền thống tốt đẹp. - Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần: Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm. - Giáo dục con cái: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cha mẹ giáo dục con cái về lòng nhân ái, sự đồng cảm và ý thức trách nhiệm với cộng đồng. - Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và cộng đồng: Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình hòa nhập với cộng đồng, tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh. * Đối với cộng đồng: - Giải quyết các vấn đề xã hội: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng giải quyết các vấn đề xã hội như: tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, giáo dục,... - Phát triển kinh tế - xã hội: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân. - Gìn giữ bản sắc văn hóa: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng gìn giữ bản sắc văn hóa, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. - Xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng đoàn kết, gắn bó, tạo dựng môi trường sống văn minh, lành mạnh. - Nâng cao vị thế của cộng đồng: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng nâng cao vị thế, tạo dựng hình ảnh đẹp trong mắt bạn bè quốc tế.
---	---

Hoạt động 11: Tham gia các hoạt động cộng đồng tại địa phương

a. Mục tiêu:

- Thành lập câu lạc bộ hoạt động vì cộng đồng.
- HS tuyên truyền về câu lạc bộ để thu hút các bạn tham gia và vận động sự hỗ trợ từ thầy cô, người thân và các thành viên cộng đồng.

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS biết cách tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng nơi sinh sống

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Tập hợp những bạn mong muốn tham gia các hoạt động cộng đồng và thành lập câu lạc bộ hoạt động vì cộng đồng. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS cùng nhau tập hợp những bạn mong muốn tham gia các hoạt động cộng đồng và thành lập câu lạc bộ hoạt động vì cộng đồng. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS cùng nhau tập hợp những bạn mong muốn tham gia các hoạt động cộng đồng và thành lập câu lạc bộ hoạt động vì cộng đồng. - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các câu lạc bộ ra mắt và chia sẻ mục tiêu của mình trước lớp - Các HS khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV tổng hợp lại danh sách thành viên CLB và mục tiêu của các CLB - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ. Nhiệm vụ 2. Đề xuất những ý tưởng hoạt động cho câu lạc bộ. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các CLB đề xuất những ý tưởng hoạt động cho câu lạc bộ. Gợi ý + Tổ chức hoạt động giáo dục, truyền thông văn hóa, yêu hòa bình. + Thực hiện dự án tình nguyện giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - các CLB đề xuất những ý tưởng hoạt động cho câu lạc bộ.	1. Tập hợp những bạn mong muốn tham gia các hoạt động cộng đồng và thành lập câu lạc bộ hoạt động vì cộng đồng. * Xác định mục tiêu và đối tượng: - Mục tiêu rõ ràng: Xác định rõ mục tiêu mà câu lạc bộ muốn hướng tới (ví dụ: bảo vệ môi trường, hỗ trợ người khó khăn,...) - Đối tượng tham gia: Xác định đối tượng bạn muốn hướng tới (học sinh, sinh viên, người dân trong khu vực,...) * Tìm kiếm những người có cùng đam mê: - Chia sẻ trên mạng xã hội: Tạo một sự kiện hoặc bài đăng trên các nền tảng mạng xã hội để thông báo về ý định thành lập câu lạc bộ và tìm kiếm thành viên. - Gửi thư mời: Gửi thư mời đến các bạn bè, người quen, hoặc các tổ chức, trường học liên quan. - Tổ chức các buổi gặp mặt: Tổ chức những buổi gặp mặt nhỏ để giới thiệu về ý tưởng của câu lạc bộ và lắng nghe ý kiến đóng góp. 2. Đề xuất những ý tưởng hoạt động cho câu lạc bộ. + Tổ chức hoạt động giáo dục, truyền thông văn hóa, yêu hòa bình.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các CLB chia sẻ về các CLB đề xuất những ý tưởng hoạt động cho câu lạc bộ. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần báo cáo của bạn Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. <i>Nhiệm vụ 3. Tuyên truyền về câu lạc bộ để thu hút các bạn tham gia và vận động sự hỗ trợ từ thầy cô, người thân và các thành viên cộng đồng.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS thực hiện tuyên truyền về câu lạc bộ để thu hút các bạn tham gia và vận động sự hỗ trợ từ thầy cô, người thân và các thành viên cộng đồng Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện tuyên truyền về câu lạc bộ để thu hút các bạn tham gia và vận động sự hỗ trợ từ thầy cô, người thân và các thành viên cộng đồng - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các CLB báo cáo kết quả HS thực hiện tuyên truyền về câu lạc bộ để thu hút các bạn tham gia và vận động sự hỗ trợ từ thầy cô, người thân và các thành viên cộng đồng. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần chia sẻ kết quả tham gia phát triển bền vững tại cộng đồng địa phương của bạn Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. <i>Nhiệm vụ 4. Báo cáo kết quả hoạt động của câu lạc bộ và duy trì hoạt động.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu báo cáo kết quả hoạt động của câu lạc bộ và duy trì hoạt động. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS báo cáo kết quả hoạt động của câu lạc bộ và duy trì hoạt động. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các CLB báo cáo kết quả hoạt động của câu lạc bộ và duy trì hoạt động.	+ Thực hiện dự án tình nguyện giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn. 3. Tuyên truyền về câu lạc bộ để thu hút các bạn tham gia và vận động sự hỗ trợ từ thầy cô, người thân và các thành viên cộng đồng. * Tổ chức các hoạt động thu hút: • Tổ chức các buổi workshop: Tổ chức các buổi workshop nhỏ về những chủ đề liên quan đến mục tiêu của câu lạc bộ để thu hút sự quan tâm. • Tổ chức các hoạt động tình nguyện nhỏ: Tổ chức các hoạt động tình nguyện nhỏ để mọi người có cơ hội trải nghiệm và hiểu rõ hơn về hoạt động của câu lạc bộ. • Tạo ra một không gian chia sẻ: Tạo một nhóm trên mạng xã hội hoặc một trang web để mọi người có thể chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm và kết nối với nhau. * Tìm kiếm sự hỗ trợ: • Tìm kiếm sự hỗ trợ từ nhà trường, tổ chức: Xin phép nhà trường hoặc các tổ chức liên quan để được hỗ trợ về địa điểm, tài chính, hoặc các nguồn lực khác. • Tìm kiếm sự tài trợ: Tìm kiếm các nhà tài trợ để hỗ trợ cho các hoạt động của câu lạc bộ. • Hợp tác với các tổ chức khác: Hợp tác với các tổ chức khác có cùng mục tiêu để mở rộng quy mô hoạt động. 4. Báo cáo kết quả hoạt động của câu lạc bộ và duy trì hoạt động. * Xây dựng một kế hoạch hoạt động chi tiết: • Lập kế hoạch: Lên kế hoạch chi tiết cho các hoạt động của câu lạc bộ
--	--

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. - Nhắc nhở một số lưu ý: • Tạo một môi trường thân thiện: Tạo một môi trường thân thiện, cởi mở để mọi người có thể thoải mái chia sẻ ý kiến và đóng góp. • Lắng nghe ý kiến của mọi người: Luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của các thành viên để hoàn thiện câu lạc bộ. • Kiên trì: Việc xây dựng một câu lạc bộ thành công đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực không ngừng.	bộ trong một khoảng thời gian nhất định. • Phân công nhiệm vụ: Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên để đảm bảo mọi việc được thực hiện hiệu quả. • Đánh giá và điều chỉnh: Đánh giá thường xuyên các hoạt động và điều chỉnh kế hoạch nếu cần thiết.
--	--

* * * * *

TUẦN 4: SHL

CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG NƠI EM SỐNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống”

a. Mục tiêu: HS Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống

+ Là một thành viên tích cực trong cộng đồng, em luôn ý thức được tầm quan trọng của việc chung tay góp sức xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Do đó, trong thời gian qua, em đã tham gia vào nhiều hoạt động xây dựng cộng đồng và đạt được những kết quả đáng khích lệ

+ Tham gia các buổi ra quân vệ sinh môi trường do địa phương tổ chức, dọn dẹp rác thải tại các khu vực công cộng, góp phần bảo vệ môi trường sống xanh - sạch - đẹp.

+ Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè và bà con trong khu phố nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hạn chế sử dụng túi nilon, rác thải nhựa, phân loại rác thải tại nguồn.

+ Tham gia trồng cây xanh tại các tuyến đường, khuôn viên trường học, góp phần phủ xanh môi trường.

+ Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao do địa phương tổ chức, góp phần tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho cộng đồng.

+ Tham gia các hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, trẻ em mồ côi, khuyết tật.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi sinh sống

* * * * *

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 5

1. Cá nhân tự đánh giá

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Các tiêu chí	Cá nhân tự đánh giá		Đánh giá theo nhóm/tổ		Đánh giá chung của GV	
	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
Nhận diện được biểu hiện của sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.						
Nêu được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.						
Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.						
Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hòa bình hữu nghị.						
Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hóa khác nhau.						
Thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hóa.				☐		
Xây dựng, triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả.						
Đánh giá được ý nghĩa của hành động xã hội.						
Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng tại địa phương.						

Đạt:
Đạt ít nhất 6 trong 9 tiêu chí;

Chưa đạt:
Chỉ đạt được c từ 5 tiêu chí trở xuống.
ĐẠT:
:

☐

CHƯA

ĐẠT:

IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

.....